

TRONG SỐ NÀY



Chịu trách nhiệm xuất bản

PGS.TS Huỳnh Thành Đạt

Hội đồng biên tập

PGS.TS Huỳnh Thành Đạt

(Chủ tịch)

ThS Nguyễn Văn Hà

(Thường trực)

ThS Dương Thị Kim Anh

TS Nguyễn Hoàng Tú Anh

TS Nguyễn Khắc Cảnh

PGS.TS Nguyễn Ngọc Điện

TS Nguyễn Kim Quang

ThS Võ Tấn Thông

Tổng biên tập

Nguyễn Văn Hà

Thư ký tòa soạn

Đoàn Thị Minh Châu

Trị sự

Phạm Hữu Nghĩa

Trình bày

Đặng Đức Lợi

TIÊU ĐIỂM - SỰ KIỆN

4. ĐHQG-HCM và Bộ Khoa học và Công nghệ ký kết hợp tác
6. ĐHQG-HCM thêm 4 trường ĐH đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục
9. Bức tranh kinh tế dành cho doanh nghiệp năm 2017

KHOA HỌC - GIÁO DỤC

13. Bài học lịch sử từ cuộc chiến đã qua
18. GS Ngô Văn Lệ - Nhà giáo, nhà khoa học khả kính
20. Kỷ niệm 40 năm thành lập Khoa Lịch sử
21. Đừng tách mình khỏi thế giới
24. Sở hữu trí tuệ trong sinh viên: Dễ vi phạm và cũng dễ bị xâm phạm
26. Nhà báo cần thận trọng với sự khẳng định tuyệt đối
28. Nghề ký giả dưới mắt cựu sinh viên báo chí
32. "Bố già" nghề báo

VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT

34. *Đêm núp sen* hay chữ từ mộng kiến rơi ra
36. Đàn bà, váy áo và yêu
38. Thời gian ơi, dừng tại đây được không
40. "Giấc mơ Mỹ" nhìn từ David Lynch
43. 48 giờ ở M'Đrắk
46. Hoa ban phố núi
48. Còn thương mấm tép với đậu rồng
50. Ông ngoại Bầy
51. Thơ: Mười bảy thu trôi/Lời của mùa
52. Má

NHỊP SỐNG TRẺ

54. Chung kết Nét đẹp sinh viên ĐHQG-HCM năm 2017
55. Chuyện quán quân kể
56. Micro Bay 2017: Cơ hội lớn từ cuộc thi nhỏ
58. Gặp gỡ đội tuyển quán quân Hội thi "Ánh sáng soi đường"
60. Mang mô hình bình ắc quy mới ra Trường Sa
61. Hội thao sinh viên ĐHQG-HCM lần XI
62. Chàng trai "khoác áo mới" cho bóng đèn và ống nước
63. Với sinh viên tình yêu là...
64. Truyện ngắn: Trăng trong nước



Đại diện ĐHQG-HCM và Bộ KH&CN ký kết hợp tác. Ảnh: MC

ĐHQG-HCM VÀ BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ KÝ KẾT HỢP TÁC

Chiều 21/4, tại Nhà Điều hành ĐHQG-HCM, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) Chu Ngọc Anh, Giám đốc ĐHQG-HCM Huỳnh Thành Đạt đã ký kết chương trình hợp tác giữa Bộ KH&CN và ĐHQG-HCM giai đoạn 2017-2020.

Đoàn Châu

Theo ông Chu Ngọc Anh, sự kiện này là một bước cụ thể hóa đường lối chủ trương của Đảng về phát triển KH&CN trong thời gian tới.

Đẩy mạnh hợp tác KH&CN

Chương trình hợp tác hướng đến mục tiêu thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ giao tại Nghị quyết số 46/NQ-CP ngày 29/3/2013 về "Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 1/11/2012 của Hội nghị lần VI BCH Trung ương Đảng khóa XI về Phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp công nghiệp

hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế". Đồng thời chương trình hợp tác cũng nhằm tăng cường sự phối hợp giữa hai bên để thực hiện thành công các mục tiêu của Chiến lược Phát triển KH&CN giai đoạn 2011-2020; góp phần phát triển ĐHQG-HCM trở thành đại học nghiên cứu hàng đầu trong khu vực ASEAN.

Theo đó, hai bên sẽ hợp tác triển khai hiệu quả "Chương trình KH&CN phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Nam bộ"; phối hợp triển khai các chương trình phát triển khoa



Bộ trưởng Chu Ngọc Anh phát biểu. Ảnh: MC



Giám đốc ĐHQG-HCM Huỳnh Thành Đạt tặng quà lưu niệm cho Bộ trưởng Chu Ngọc Anh. Ảnh: MC

học cơ bản trong lĩnh vực vật lý, hóa học, khoa học sự sống, khoa học Trái đất và khoa học biển theo thế mạnh của ĐHQG-HCM để thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển KH&CN giai đoạn 2011-2020 và Chương trình phát triển vật lý đến năm 2020 theo Quyết định của Thủ tướng. Hai bên cũng sẽ phối hợp triển khai các hoạt động hỗ trợ ứng dụng và đổi mới công nghệ cho khu vực doanh nghiệp và các nhóm nghiên cứu ứng dụng làm chủ công nghệ; phối hợp lựa chọn, hình thành và đầu tư phát triển một số tổ chức nghiên cứu cơ bản và ứng dụng thuộc ĐHQG-HCM đạt trình độ khu vực và thế giới, đủ khả năng giải quyết những vấn đề quan trọng của quốc gia; tổ chức triển khai kịp thời các nhiệm vụ đột xuất đáp ứng yêu cầu của Đảng và Nhà nước.

Bộ KH&CN hỗ trợ ĐHQG-HCM thực hiện "Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; triển khai, thực hiện các hoạt động liên quan đến sở hữu trí tuệ, các hoạt động về doanh nghiệp khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; thực hiện một số chương trình nghiên cứu KH&CN cấp Bộ theo thế mạnh của ĐHQG-HCM; nâng cấp *Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ* của ĐHQG-HCM đạt chuẩn quốc tế.

Định kỳ hằng năm, căn cứ vào các nội dung hợp tác nêu trên, hai bên giao cho các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể và đưa vào kế hoạch KH&CN; tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện, các nhiệm vụ phối hợp để rút kinh nghiệm và đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho năm tiếp theo. Kết thúc giai đoạn hợp tác, hai bên tổ chức tổng kết đánh giá chương trình, đề ra phương hướng, nhiệm vụ phối hợp cho giai đoạn mới.

ĐHQG-HCM phải là đầu tàu của KH&CN

Theo Bộ trưởng Chu Ngọc Anh, nghiên cứu cơ bản của ĐHQG-HCM đã tiếp cận trình độ quốc tế, đứng top đầu cả nước về công bố quốc tế. Bộ KH&CN đánh giá rất cao ĐHQG-HCM trong việc chủ động kết nối với doanh nghiệp và địa phương, quốc tế...; đặc biệt là những thành tựu đóng góp cho kinh tế - xã hội.

"TP.HCM - khu vực có trách nhiệm là đầu tàu KH&CN cả nước, ĐHQG-HCM đương nhiên cũng là đầu tàu. Sắp tới, tầm nhìn của ĐHQG-HCM hướng đến là châu Á, là thế giới nên đòi hỏi chúng ta phải sát cánh bên nhau để thúc đẩy mạnh mẽ các hoạt động này"-Bộ trưởng cho biết.

Giám đốc ĐHQG-HCM Huỳnh Thành Đạt cảm ơn lãnh đạo Bộ KH&CN và các đơn vị liên quan đã cùng làm việc, hỗ trợ để tổ chức Chương trình phối hợp nói trên, đồng thời nhấn mạnh, đây là một cột mốc quan trọng, là một vinh dự cho ĐHQG-HCM. Ông cho rằng ký kết này sẽ tạo điều kiện cho ĐHQG-HCM, đặc biệt là các nhà nghiên cứu, giảng viên, sinh viên có cơ hội thuận lợi trong nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ đỉnh cao và phục vụ cộng đồng.

"ĐHQG-HCM nhận thức đầy đủ đây là một trách nhiệm. Sau lễ ký kết, Ban Giám đốc sẽ chỉ đạo các bộ phận liên quan xúc tiến, tìm các chương trình, dự án liên quan, gắn chặt với những nội dung ký kết để đảm bảo tiến độ, kết quả công việc, góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển KH&CN và kinh tế xã hội đã được giao"- Giám đốc Huỳnh Thành Đạt khẳng định ■



Đến trường. Ảnh: Trần Thanh Thông

ĐHQG-HCM:

THÊM 4 TRƯỜNG ĐH ĐẠT CHUẨN KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Sáng 29/5, tại Hội trường Nhà Điều hành, ĐHQG-HCM phối hợp với Trung tâm Kiểm định Chất lượng Giáo dục ĐHQG Hà Nội (VNU-CEA) tổ chức lễ Công bố quyết định và trao giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường ĐH KHXH&NV, Trường ĐH Khoa học Tự nhiên (KHTN), Trường ĐH Kinh tế - Luật và Trường ĐH Công nghệ Thông tin (CNTT).

Đức Lộc

Như vậy, ĐHQG-HCM đã có 5 trường ĐH thành viên tham gia đánh giá và đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cấp cơ sở giáo dục của Bộ GD&ĐT. Trước đó, Trường ĐH Quốc Tế cũng đã nhận giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục năm 2016.

Văn hóa chất lượng được hình thành

GS.TS Nguyễn Quý Thanh - Giám đốc VNU-CEA cho biết, sau ba tháng triển khai đánh giá ngoài (từ 9-12/2016), hội đồng VNU-CEA đã chính thức thông qua kết quả đánh giá chất lượng của 4 trường ĐH thành viên ĐHQG-HCM vào tháng 2/2017. Theo đó, Trường ĐH KHTN và Trường ĐH KHXH&NV cùng đạt 53/61 chỉ tiêu (86,9%), Trường ĐH CNTT đạt 51/61 chỉ tiêu (83,6%), Trường ĐH Kinh tế - Luật đạt 52/61 chỉ tiêu (85,2%).

Ông Thanh cho biết thêm, cùng với Trường ĐH Quốc Tế đã đạt chứng nhận trước đây, Trường ĐH KHXH&NV và Trường ĐH KHTN là 3 đơn vị đạt kết quả cao nhất trong số các trường ĐH Việt Nam được trung tâm kiểm định.



PGS.TS Huỳnh Thành Đạt tặng hoa cho các trường ĐH đạt chuẩn kiểm định chất lượng.

Việc phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong ĐHQG-HCM đã được chú trọng ngay từ những năm đầu thành lập. Đến nay văn hóa chất lượng đã được hình thành và lan tỏa rõ nét trong toàn hệ thống.

PGS.TS Nguyễn Hội Nghĩa
Phó Giám đốc ĐHQG-HCM

Đánh giá cao thành tựu của 4 trường, ông Thanh cho rằng: "Các trường đều đã xác định rõ ràng sứ mạng, mục tiêu, tầm nhìn hướng tới sự tiên phong, chất lượng trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao tri thức; triết lý khai phóng đã được chuyển tải vào trong cấu trúc và nội dung của chương trình, trong các hoạt động dạy học và trong các định hướng nội dung và các hoạt động nghiên cứu khoa học; đội ngũ cán bộ có chất lượng, đạt trình độ cao, người học được đảm bảo các điều kiện tốt cho học tập, nghiên cứu và sinh hoạt".

Trong bản báo cáo kết quả của VNU-CEA cho thấy những ưu điểm nổi bật nhất của từng trường. Cụ thể như Trường ĐH KHTN có số lượng công bố khoa học trong nước và quốc tế cao; Trường ĐH Kinh tế - Luật có tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm khá cao, các hình thức đào tạo đa dạng, đáp ứng yêu cầu của xã hội và người học; Trường ĐH KHXH&NV đã chủ trì, phối hợp tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo có tầm ảnh hưởng lớn, hoạt động hợp tác quốc tế được khai thác khá hiệu quả; Trường ĐH CNTT có tỷ lệ sinh viên có việc làm sau tốt nghiệp cao, có nhiều sáng chế, giải pháp hữu ích được công nhận.

Một con số đáng chú ý khác, hiện nay ĐHQG-HCM đang dẫn đầu cả nước về số lượng các chương trình đạt chuẩn khu vực và quốc tế với 30 chương trình đạt chuẩn AUN-QA (trong đó 44 chương trình đã được đánh giá ngoài nội bộ cấp ĐHQG-HCM); 7 chương trình chất lượng cao Việt - Pháp đạt chuẩn kiểm định CTI và đặc biệt 2 chương trình đạt chuẩn kiểm định ABET của Hoa Kỳ.

Trong năm 2017, ĐHQG-HCM tiếp tục sẽ có thêm 8 chương trình được đánh giá ngoài theo tiêu chuẩn AUN-QA. Theo kế hoạch, đến năm 2022, tất cả đơn vị trong ĐHQG-HCM sẽ được đánh giá ngoài bởi AUN.

Đánh giá về những kết quả trên, PGS.TS Nguyễn Hội Nghĩa - Phó Giám đốc ĐHQG-HCM cho rằng: "Việc phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong ĐHQG-HCM đã được chú trọng ngay từ những năm đầu thành lập. Đến nay văn hóa chất lượng đã được hình thành và lan tỏa rõ nét trong toàn hệ thống".

Nhiều thách thức sau kiểm định

Kiểm định chất lượng giáo dục là con đường mà chỉ có tiến lên phía trước, giấy chứng nhận trao cho các cơ sở giáo dục chỉ là sự khởi đầu và



GS.TS Nguyễn Quý Thanh trao giấy chứng nhận cho PGS.TS Võ Văn Sen.

“ Đoàn kiểm định đã đánh giá và đưa ra kết quả kiểm định khách quan, chỉ ra được điểm mạnh, điểm yếu của nhà trường để chúng tôi có những kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục trong thời gian tới.

PGS.TS Võ Văn Sen -
Hiệu trưởng Trường ĐH KHXH&NV

có giá trị trong thời hạn 5 năm. Vì thế, đây vừa là động lực, vừa là thách thức đối với những cơ sở giáo dục đã kiểm định chất lượng.

4 trường ĐH thành viên ĐHQG-HCM tham gia kiểm định lần này đều đạt kết quả khá cao (trên 83%). Đó là một tín hiệu đáng mừng vì nó cho thấy chất lượng giáo dục đang là lựa chọn ưu tiên hàng đầu của các trường, nhưng con số xấp xỉ 17% "chưa đạt yêu cầu" cũng cho thấy các trường còn nhiều điều cần phải làm ngay từ bây giờ.

Hội đồng kiểm định của VNU-CEA đã chỉ ra nhiều điểm tồn tại cần khắc phục của từng trường. Cụ thể, mỗi trường "nhận" được 10 nhóm giải pháp tổng hợp để xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng. Trường ĐH CNTT cần "khẩn trương bổ sung đầy đủ giáo trình, học liệu

theo các đề án mở ngành"; Trường ĐH Kinh tế - Luật phải "tăng cường các hoạt động hỗ trợ học tập, đào tạo kỹ năng mềm, tin học, ngoại ngữ"; Trường ĐH KHTN cần "rà soát, ban hành lại đầy đủ chuẩn đầu ra, chương trình dạy học và đề cương chi tiết các học phần"; Trường ĐH KHXH&NV tiếp tục "xây dựng và sớm ban hành quy chế hợp tác quốc tế giai đoạn 2016-2020"...

GS.TS Nguyễn Quý Thanh cho rằng các trường cần xây dựng những chỉ số thực hiện cốt lõi phù hợp với trường ĐH nghiên cứu, phát triển thêm các ngành/chuyên ngành đột phá, có tính liên ngành cao và tạo sự liên thông trong ĐHQG-HCM.

"Cần có những đầu tư tương xứng hơn nữa để nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ giảng viên đồng đều giữa các ngành/chuyên ngành, phát triển các tiềm lực khoa học công nghệ. Đặc biệt cần tập trung phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh và các hướng nghiên cứu thuộc thế mạnh của các trường để có thêm những sản phẩm đóng góp cho sự phát triển kinh tế, xã hội của TP.HCM và cả nước" - Ông Thanh gợi ý.

Nhìn nhận về kết quả kiểm định lần này, PGS.TS Võ Văn Sen - Hiệu trưởng Trường ĐH KHXH&NV chia sẻ: "Đoàn kiểm định đã đánh giá và đưa ra kết quả kiểm định khách quan, chỉ ra được điểm mạnh, điểm yếu của nhà trường để chúng tôi có những kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục trong thời gian tới".

Có thể nói, chất lượng giáo dục nói chung và hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nói riêng đang là những vấn đề rất được quan tâm tại Việt Nam. Kiểm định chất lượng là công cụ hữu ích không chỉ giúp mỗi trường ĐH tự nhìn nhận những điểm mạnh, điểm yếu của mình để cải tiến liên tục, mà còn thể hiện trách nhiệm giải trình của nhà trường đối với các bên liên quan và toàn xã hội ■

Tạo mọi điều kiện để nâng cao chất lượng giáo dục

Đó là khẳng định của PGS.TS Huỳnh Thành Đạt - Giám đốc ĐHQG-HCM trong lễ trao giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho 4 trường ĐH thành viên ĐHQG-HCM.

PGS.TS Huỳnh Thành Đạt cho biết, chứng nhận kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục là minh chứng quan trọng cho sự đi lên của ĐHQG-HCM về chất lượng đào tạo và nghiên cứu. Vì thế, các trường phải nghiêm túc thực hiện trách nhiệm của đơn vị trong việc không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục.

Ông Đạt nhấn mạnh: "Tôi cam kết sẽ tạo mọi điều kiện thuận lợi nhằm hỗ trợ, kết nối các đơn vị trong công tác đảm bảo và nâng cao chất lượng giáo dục, phát huy tối đa thế mạnh, tính chủ động, sáng tạo của từng đơn vị trên một nền tảng giá trị chung, góp phần phát triển hệ thống và hoàn thiện mô hình tổ hợp ĐHQG-HCM trên cơ sở tự chủ đại học gắn với trách nhiệm".



BỨC TRANH KINH TẾ DÀNH CHO DOANH NGHIỆP NĂM 2017

Việt Nam đã chính thức gia nhập Cộng đồng Kinh tế ASEAN - một hình thức hội nhập sâu với thế giới về cả kinh tế, chính trị lẫn xã hội. Đây là tiền đề quan trọng để các doanh nghiệp Việt Nam vươn tầm khu vực cũng như quốc tế. Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, doanh nghiệp Việt Nam phải đối mặt với những bất ổn của nền kinh tế trong nước và sự cạnh tranh quyết liệt từ các doanh nghiệp nước ngoài.

Khánh Lâm

Vậy doanh nghiệp Việt Nam cần phải làm gì để tận dụng những lợi thế, biết đón đầu để hội nhập? Vấn đề này đã được các chuyên gia kinh tế, chuyên gia tư vấn và các CEO hàng đầu Việt Nam gợi mở tại hội thảo "Bức tranh kinh tế dành cho doanh nghiệp 2017" do Trường ĐH Kinh tế - Luật ĐHQG-HCM phối hợp với Đại học Quản trị Paris (CH Pháp) tổ chức ngày 15/4.

Bức tranh kinh tế Việt Nam: hai màu sáng tối

Phân tích tình hình kinh tế Việt Nam 2017, TS Vũ Tiến Lộc - Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam cho biết, Việt Nam có những thuận lợi từ hội nhập, nhưng cũng có nhiều khó khăn do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, sự cố môi trường, thách thức của dân số già. Thêm vào đó, nợ công đang tiếp tục tăng, nhập siêu không có dấu hiệu giảm. Vì vậy, ông Lộc



cho rằng: "Bức tranh kinh tế Việt Nam hiện có hai màu: màu sáng với rất nhiều hy vọng, màu tối với rất nhiều vấn đề không thể giải quyết trong ngày một ngày hai. Các doanh nghiệp không thể lạc quan nhưng cũng không nên bi quan".

Cùng nhận định đó, PGS.TS Vũ Minh Khương - Chuyên gia Kinh tế, ĐH Quốc gia Singapore cho rằng Việt Nam đang có rất nhiều cơ hội từ cuộc cách mạng công nghệ số, nhưng chính đó cũng là thách thức bắt buộc doanh nghiệp phải có những thay đổi để tồn tại.



TS Vũ Tiến Lộc - Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam trình bày báo cáo.

Việt Nam nằm trong số 20 nền kinh tế có tinh thần khởi nghiệp cao nhất nhưng Việt Nam cũng nằm trong số 20 nền kinh tế có khả năng quản trị kém nhất.

TS Vũ Tiến Lộc -
*Chủ tịch Phòng Thương mại
và Công nghiệp Việt Nam*

Chú trọng kiến tạo giá trị

Theo TS Võ Trí Thành, Chuyên gia kinh tế, nguyên Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu và Quản lý Kinh tế Trung ương thì Việt Nam có 3 điểm yếu nhất: thể chế, nguồn nhân lực và kết cấu hạ tầng. Tuy nhiên, điểm yếu của Việt Nam cũng chính là điểm mạnh của các đối tác và vì thế nó trở thành điều hấp dẫn. "Tôi nói với các nhà đầu tư, anh chơi với Việt Nam là chơi với cả thế giới. Vì tất cả thị trường lớn nhất, tất cả nhà đầu tư chiến lược nhất trên thế giới đều có luật chơi với Việt Nam, đều là đối tác chiến lược với Việt Nam. Túc vào Việt Nam có thể chơi với thị trường Mỹ. Việt Nam trở thành trung tâm kết nối với thế giới" - ông Thành nói.

Ông Thành lưu ý doanh nghiệp làm gì thì sản phẩm cũng phải đảm bảo 3 yếu tố: thông minh - thuận tiện, xanh và có biểu tượng. Vì đây là 3 yếu tố phù hợp với nhu cầu của tầng lớp trung lưu - tầng lớp chiếm số đông trong xã hội hiện nay. Đồng thời các doanh nghiệp không chỉ biết vận dụng nguyên tắc kinh doanh truyền thống là "hãy bán cái thị trường cần chứ không phải bán cái mình có" mà còn phải biết "ứng biến" tức "không chỉ bán cái thị trường cần, mà phải biết tạo dựng thị trường mới".

PGS.TS Vũ Minh Khương cho rằng một nội dung trọng tâm trong việc nắm bắt xu thế đổi thay hiện nay là kiến tạo giá trị, không chỉ cho công ty và khách hàng mà cho cả nhà cung ứng và toàn xã hội, tức chú trọng không chỉ tăng hiệu quả (giá trị so với tổn phí) mà cả tăng hiệu lực thực thi (độ minh bạch và chuẩn xác) và hiệu ứng cộng hưởng (sự gắn kết và tương tác). "Trong cuộc cách mạng 4.0 này, các doanh nghiệp sẽ nhận được phần thưởng lớn nếu tìm thấy lợi ích kinh doanh từ những lợi ích cải biến. Chẳng hạn, doanh nghiệp sử dụng hình thức thương mại điện tử, thay vì tổ chức



đội vận chuyển riêng của mình, thì nên giúp hàng vạn người hành nghề 'xe ôm' hiện phải chờ chực việc làm hằng ngày có công việc thường xuyên và hiệu quả hơn. Doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, thay vì chỉ chú trọng việc thành lập và sản xuất trên những đại nông trường hiện đại, thì nên chú trọng đặc biệt vào việc giúp đỡ những người nông dân nghèo tìm thấy lợi ích từ quá trình sản xuất thực phẩm sạch và áp dụng khoa học công nghệ. Doanh nghiệp đầu tư vào bất động sản, thay vì chỉ chú trọng vào các căn hộ và dịch vụ cao cấp, thì nên tìm mọi cách đem lại cho người dân bình thường một cuộc sống có chất lượng cao hơn, từ nhà ở có giá bình dân đến việc đi lại an toàn và hiệu quả" - ông Khương gợi ý.

Ở một góc độ khác, TS Vũ Tiến Lộc cho rằng yêu cầu bức thiết hiện nay của doanh nghiệp là phải cải thiện vấn đề quản trị của mình. Ông Lộc nói: "Mạng lưới Khởi nghiệp toàn cầu có đưa ra

khảo sát của 60 nền kinh tế trên thế giới. Việt Nam nằm trong số 20 nền kinh tế có tinh thần khởi nghiệp cao nhất nhưng Việt Nam cũng nằm trong số 20 nền kinh tế có khả năng quản trị kém nhất. Tức khả năng quản trị, sự chuyên nghiệp để thực hiện ý tưởng của doanh nghiệp còn rất thấp. Nên vấn đề đặt ra là tập trung nâng cấp quản trị của doanh nghiệp".

"30 năm đổi mới, chúng ta đã hình thành được nửa triệu doanh nghiệp đang hoạt động. Chúng ta có cộng đồng doanh nghiệp đông nhưng chưa mạnh. Chúng ta có một số nhà doanh nghiệp hàng đầu như các vị đang ngồi đây, nhưng vậy thì ít quá, phải có một thể hệ nhà doanh nghiệp" - TS Lộc nhấn mạnh. Ông cho rằng cần phải thúc đẩy doanh nghiệp mới thành lập, đồng thời tập trung nâng cấp chất lượng doanh nghiệp đang hoạt động thì mới có được thể hệ doanh nhân mới đáp ứng yêu cầu hội nhập, phát triển.



Toàn cảnh Hội thảo "Bức tranh kinh tế dành cho doanh nghiệp 2017" ngày 15/4/2017.



PGS.TS Vũ Minh Khương, Chuyên gia Kinh tế ĐH Quốc gia Singapore trình bày báo cáo.

Mô hình "bình dân học vụ" cho doanh nghiệp

Suy nghĩ về vấn đề nâng cấp quản trị cho doanh nghiệp, TS Vũ Tiến Lộc nói: "Một trong những phong trào Bác Hồ đưa ra trong thời kỳ kháng chiến kiến quốc là bình dân học vụ. Phải chăng cần có bình dân học vụ cho doanh nghiệp, cho các doanh nhân của chúng ta? Tôi nghĩ đây là vấn đề quan trọng nhất để dẫn đến thành công".

Đồng tình với TS Lộc, PGS.TS Vũ Minh Khương nói: "Bình dân học vụ để nâng cấp quản trị doanh nghiệp là một ý tưởng rất hay. Nó gần với một hàm ý mới của thế kỷ XXI là: Đi xuống ngược. Con cái có thể giáo dục bố mẹ do hiểu biết hơn bố mẹ, người dân có thể giáo dục lại các chính khách bằng Facebook của mình, cho biết chính sách này hay chính sách kia chưa hay. Và doanh nghiệp phải tự đổi mới quản trị mình cũng ngụ ý là chính phủ cũng nên bình dân học vụ chính mình thì mới làm được". Ông đưa ra ví dụ, cộng đồng muốn làm du lịch phải lắng nghe từ người lái taxi đến người bán hàng lưu niệm, bán hàng rong. "Phải lắng nghe ý kiến của họ, ghi nhận ý kiến của họ về việc làm du lịch. Lắng nghe từ dưới lên để tìm ra lời giải thay vì đưa lời giải từ trên xuống mang tính quyền lực. Làm sao phải có lời giải chung của cộng đồng thì đó mới là bình dân học vụ" - ông Khương nói.

“ Con cái có thể giáo dục bố mẹ do hiểu biết hơn bố mẹ, người dân có thể giáo dục lại các chính khách bằng Facebook của mình, cho biết chính sách này hay chính sách kia chưa hay. Và doanh nghiệp phải tự đổi mới quản trị mình cũng ngụ ý là chính phủ cũng nên bình dân học vụ chính mình thì mới làm được.

**PGS.TS Vũ Minh Khương -
Chuyên gia Kinh tế,
ĐH Quốc gia Singapore**



Bên cạnh mô hình bình dân học vụ, các đại biểu cũng đưa ra nhiều lời khuyên khác cho doanh nghiệp như đừng quá cứng nhắc với những kế hoạch mang tính cố định, phải liên tục tư duy lại bản thân, bám sát thị trường để đáp ứng thị trường...

"Chúng ta không thể kiểm soát được những gì sẽ xảy ra trong tương lai, nhưng chúng ta hoàn toàn có thể kiểm soát được những công cụ và giải pháp để ứng phó với cái diễn ra trong tương lai"- TS Võ Trí Thành nhấn nhủ ■





GS Drew Gilpin Faust thuyết trình tại Trường ĐH KHXH&NV vào sáng 23/3/2017. Ảnh: Việt Thành

BÀI HỌC LỊCH SỬ TỪ CUỘC CHIẾN ĐÃ QUA*

LTS: Trong chuyến công tác ở Việt Nam vào tháng 3 vừa qua, bà Drew Gilpin Faust, Hiệu trưởng ĐH Harvard, Giáo sư sử học danh hiệu Lincoln đã có bài thuyết trình trước gần 1.000 sinh viên và giảng viên Trường ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM về chủ đề "Cuộc chiến đã qua đi: Hồi ức và bài học lịch sử". Cuộc chiến tranh ở Việt Nam được nữ học giả soi rọi một cách thấm thía và sâu sắc từ cuộc nội chiến trên chính quê hương mình đã để lại trong tâm trí người nghe nhiều cảm xúc và suy tưởng về một giai đoạn bi hùng đã qua của dân tộc...

GS Drew Gilpin Faust
(Hiệu trưởng ĐH Harvard)

Trước khi trở thành Hiệu trưởng Đại học Harvard, tôi là một học giả và giảng viên lịch sử trong suốt hơn ba mươi năm. Vì vậy, tôi đặc biệt vui mừng được có mặt tại Trường ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM, một trung tâm nghiên cứu lịch sử hàng đầu của Việt Nam.

**Chiến tranh Việt Nam
đã định hình thế hệ chúng tôi**

Việc có mặt tại đây, ở đất nước các bạn, đối với tôi mang rất nhiều ý nghĩa, bởi vì nhiều giai đoạn lịch sử quan trọng của hai quốc gia đã quện chặt vào nhau và ảnh hưởng tới tất cả chúng ta. Cuộc chiến tranh chống Mỹ cứu nước theo cách nói của các bạn - và "Chiến tranh Việt Nam" theo cách gọi của chúng tôi - đã mãi mãi



định hình thế hệ chúng tôi, những người trưởng thành trong thập niên 1960-1970. Dù rằng suốt những năm tháng đó, tôi chưa từng vượt 8.000 dặm để đặt chân đến nơi này, nhưng những địa danh như Khe Sanh, Pleiku, Ấp Bắc, Điện Biên Phủ, Vĩnh Bắc Bộ, Đà Nẵng, Huế, Sài Gòn, Hà Nội luôn không ngừng vang vọng trong

tâm trí tôi trong suốt mấy thập kỷ qua. Tôi đã hằng mong ít nhất một vài địa danh trong số này không chỉ dừng ở con chữ. Các bạn có một khẩu hiệu nhắn gửi khách du lịch rằng "Việt Nam là một đất nước chứ không phải một cuộc chiến tranh". Giống như rất nhiều người Mỹ khác từng đến đây, tôi vẫn hằng mong đến một ngày nào đó, Việt Nam trong tâm trí tôi không phải là tên gọi của một cuộc xung đột bất ngờ ập đến với thế hệ chúng tôi, mà là một quốc gia và xã hội với tất cả sự phức hợp, vẻ đẹp, lịch sử, sự sống động và triển vọng của nó.

Và không hiểu sao, dường như đối với tôi, tìm hiểu đất nước của các bạn trở thành điều cần thiết để hiểu chính đất nước của tôi. Thanh niên trai tráng trong thế hệ chúng tôi đã phải đối diện với giấy gọi quân dịch, khiến nhiều người phải đấu tranh nội tâm xem họ có nên tuân thủ pháp luật, phụng sự cuộc chiến mà họ cho rằng vừa không khôn ngoan vừa bất chính. Đối với lớp phụ nữ trẻ như tôi thời bấy giờ, tình thế tiến thoái lưỡng nan đờ mang tính trực diện cá nhân hơn, nhưng nó thôi thúc chúng tôi đặt câu hỏi nghi ngờ về quốc gia của mình, về nên dân chủ và về tính nhân văn của chúng tôi. Michael Herr, một nhà báo Mỹ chuyên viết về cuộc chiến này đã từng viết rằng Việt Nam là những gì tất cả chúng tôi đã có thay vì một tuổi thơ hạnh phúc.

Ở Harvard, hằng năm cứ đến tháng 5 là hàng trăm cựu sinh viên sẽ về lại trường để kỷ niệm 50 năm ngày ra trường của họ. Đây là một nghi lễ quan trọng, và vào mùa xuân này, một sự kiện đặc biệt sẽ diễn ra trong khuôn khổ các buổi lễ. Các thành viên của khóa 1967 - cả nam và nữ - sẽ dành một phần thời gian để cùng nhau tưởng nhớ lại cách thức cuộc chiến đã định hình những tháng năm đại học của họ, và thảo luận xem

"Chiến tranh Việt Nam" đã ảnh hưởng đến họ hơn nửa thế kỷ qua ra sao. Một thành viên khóa này từng là thủy quân lục chiến đã viết: "Rất nhiều người thế hệ tôi... đã phải có những lựa chọn về Việt Nam khiến chúng tôi bị ám ảnh suốt quãng đời còn lại của mình, cả lúc tỉnh cũng như khi mơ".

Cuộc chiến ở ngoài nước Mỹ, 3 triệu tấn bom và 11 triệu gallon thuốc diệt cỏ đã không rơi trên đất nước chúng tôi; 58.220 lính Mỹ hy sinh, so với con số ước tính khoảng hơn 3 triệu quân và dân Việt Nam thiệt mạng trong "Chiến tranh Đông Dương lần thứ hai". Nhưng cả hai xã hội của chúng ta đều sống với những bóng ma, với ký ức và với những di sản. Với hậu quả chiến tranh.

Tôi không phải là thành viên của khóa sinh viên Harvard sẽ hội ngộ vào mùa xuân này, nhưng tôi cùng trang lứa với họ, và cũng như họ, tôi đã bị định hình bởi chiến tranh Việt Nam theo những cách mà đến tận bây giờ tôi vẫn chưa hoàn toàn thấu hiểu. Nhưng một ảnh hưởng mà tôi có thể xác định rõ ràng là về công việc của tôi với tư cách một sử gia. Việc trưởng thành trong thập niên 1960 đã tạo ra trong tôi sự cuốn hút dai dẳng với chiến tranh, với cách mà những đòi hỏi khủng khiếp của nó có thể nhào nặn các cá nhân và xã hội, với sự khước xạ không tránh khỏi của quan điểm và lý tưởng chiến tranh, với những áp lực tột cùng của nó. Chiến tranh có thể ví như "lửa thử vàng" thuần chất, đối với mỗi cá nhân cũng như cho toàn xã hội.

Nhìn từ cuộc Nội chiến ở Hoa Kỳ

Trong lịch sử chiến tranh Hoa Kỳ, cuộc Nội chiến kéo dài từ năm 1861 đến năm 1865 giữ vị trí cốt lõi trong căn tính quốc gia. Sự tàn bạo và ý nghĩa sống còn của cuộc Nội chiến khiến nó, cho đến tận ngày hôm nay, vẫn choán một mảng lớn trong tâm thức dân tộc, và nó cũng là trọng tâm nghiên cứu và viết sử của tôi.

Rất nhiều tranh luận quan trọng về cuộc chiến - về công lý, bình đẳng, dân quyền, dân chủ và trung tâm quyền lực quốc gia - tiếp tục định hình các chính sách của nước Mỹ cả một thế kỷ rưỡi sau khi chiến tranh kết thúc. Và chúng tôi vẫn tiếp tục tự vấn một cách nhọc nhằn về ý nghĩa của cuộc chiến đối với tình trạng phân biệt chủng tộc vẫn tồn tại cho đến tận bây giờ. Người Mỹ vẫn vật lộn với việc sử dụng lá cờ

liên minh miền Nam (Confederate flag), biểu tượng của phần lãnh thổ sẽ là quốc gia da trắng phương Nam, đấu tranh để giữ chế độ nô lệ da đen, một biểu tượng ngày nay được đa số người Mỹ nhìn nhận như là một sự sỉ nhục và là rào cản của bình đẳng sắc tộc.

Thông thường, bên thắng cuộc viết nên lịch sử cuộc chiến. Nhưng vào cuối thế kỷ XIX, Liên bang miền Bắc - người chiến thắng - đã chọn "phiên bản chiến tranh" như là sự mất mát chung của cả hai phía, sự đau đớn mà cả người Mỹ da trắng phương Bắc và phương Nam cùng chia sẻ, qua đó cố gắng hòa giải sự chia rẽ dân tộc. Cái giá cho sự hòa hợp này là nước Mỹ đã từ bỏ cam kết của Liên bang miền Bắc về giải phóng nô lệ, về "một nền tự do mới", bỏ rơi 4 triệu nô lệ cũ cùng với con cháu của họ, đẩy họ vào cảnh bị kỳ thị và phân biệt đối xử trong hơn một thế kỷ tiếp theo. Các nền tảng pháp lý của chế độ nô lệ đã chấm dứt, nhưng tâm nhìn về tự do thực sự cho người Mỹ gốc Phi đã bị gạt sang một bên để cho Bắc và Nam hòa giải trong một tâm trạng chung về những mất mát và tang tóc.

“ Tôi vẫn hằng mong đến một ngày nào đó, Việt Nam trong tâm trí tôi không phải là tên gọi của một cuộc xung đột bất ngờ ập đến với thế hệ chúng tôi, mà là một quốc gia và xã hội với tất cả sự phức hợp, vẻ đẹp, lịch sử, sự sống động và triển vọng của nó. ”

Quả thực, cuộc Nội chiến đòi hỏi sự hy sinh to lớn. Khoảng 750.000 người đã chết - nhiều hơn thương vong của tất cả cuộc chiến tranh từ trước gộp lại cho tới Chiến tranh Việt Nam. Mất mát này chiếm tới 2,5% dân số. Nếu tính trên dân số Hoa Kỳ ngày nay, tỷ lệ tử vong tương tự sẽ ứng với gần 7 triệu nhân mạng.

Người Mỹ đã không được chuẩn bị cho cuộc nội chiến này. Cả hai bên đều nghĩ rằng, nếu có phải đổ máu đi chẳng nữa thì cũng chỉ cần một trận đánh để kết thúc chiến tranh. Trừ một vài ngoại lệ, đây là cuộc chiến có tổ chức chứ không phải chiến tranh du kích hay chiến tranh bất

thường. Nhưng quy mô của cuộc xung đột - gần 3 triệu đàn ông tham gia - vượt xa những gì quân đội từng chứng kiến, thách thức trí tưởng tượng cũng như năng lực hậu cần của cả hai phía.

Quy mô vượt quá kỳ vọng của cuộc chiến đem đến nhiều hệ lụy, nhưng một điều đặc biệt thu hút sự chú ý của tôi là ý nghĩa và tác động của những cái chết hàng loạt. Chết chóc, mối đe dọa đi cùng với nó, cận kề nó và hiện thực của nó trở thành những kinh nghiệm chiến tranh được chia sẻ rộng rãi nhất. Làm thế nào để quốc gia đương đầu với những tổn thất này? Tôi đã cố gắng đặt câu hỏi đó ở mọi cấp độ, từ hậu cần - họ đã làm gì với những xác chết - cho tới tâm lý, chính trị và tinh thần.

Cả quân đội miền Bắc lẫn miền Nam đều không có thông tin chi tiết về an táng liệt sĩ, không có các đơn vị chuyên ghi chép mộ chí, không có phù hiệu như thẻ bài quân nhân, và cũng không có thông báo chính thức cho thân nhân liệt sĩ. Việc chôn cất chỉ có tính tình thế. Sau mỗi trận đánh, bên thắng cuộc chiếm giữ trận địa phải chịu trách nhiệm giải quyết các thi thể để lại trên chiến trường. Điều này thường dẫn đến những hầm chôn tập thể vô danh, đặc biệt đối với thi thể của phía bên kia. Hiếm khi có quan tài, ngoại trừ cho các sĩ quan.

Cả quân nhân và dân thường đều bị sốc bởi cách thức đối xử vô nhân đạo với người chết. Người Mỹ thế kỷ XIX chia sẻ một cách sâu sắc quan điểm về cái gì tạo thành một "cái chết đẹp", có thể quyết định số phận của mỗi người ở cõi bên kia ra sao. Giờ đây, các hành xử trên chiến trường dường như tung hô hầu hết hy vọng và trông đợi đối xử đúng mực với người chết. Một người lính quan sát rằng đàn ông được chôn cất như thể họ chỉ là con "gà toi" không hơn không kém. Đối diện với hoàn cảnh mọi giả định cơ bản về nhân phẩm và nhân dạng bị xói mòn, cả dân thường và binh lính về mặt hình thức đều cố giữ một vài đức tin và tập quán của họ. Binh lính cố gắng xác định danh tính đồng đội, đào và đánh dấu mồ mả từng người hoặc chôn những người không quen biết với một số chỉ dấu - có thể là tên và giấy tờ để trong chai lọ - để sau này có thể tìm lại được. Nhiều tổ chức thiện nguyện được hình thành để đảm nhận công việc mà chính quyền không làm - lập bản đồ vị trí các ngôi mộ và ghi lại tên của những người bị giết. Đồng đội tổ chức tang lễ tạm thời, tìm cách giữ gìn về tôn kính và ý nghĩa ngay cả trong điều kiện

đầy bi thảm. [Hôm qua tôi có vinh dự to lớn được thăm nghĩa trang quân đội tại Ấp Bắc. Được hình thành một thế kỷ sau cuộc nội chiến của chúng tôi, ở nơi cách xa nửa vòng Trái đất, nghĩa trang này cũng thể hiện cùng một nhu cầu nhân văn cấp bách vinh danh người chết và sự hy sinh của họ].

“ Lịch sử giúp chúng ta đối diện với những vong hồn và ma quỷ mà bị kịch quá khứ để lại như một di sản cho hiện tại. Nó soi rọi những sự mù quáng và tàn bạo đã làm nên chiến tranh. Nó giúp chúng ta hình dung và đấu tranh cho hòa bình. ”

Mặc dù có những nỗ lực như vậy, trong cuộc Nội chiến Mỹ, hàng trăm ngàn người - hơn 40% người Yankee và một tỷ lệ lớn hơn rất nhiều những người lính Liên minh miền Nam - đã bỏ mạng mà không có tên tuổi gì, bị nhận dạng là "vô danh". Với người Mỹ hiện đại, điều này dường như không thể tưởng tượng nổi. Đối với đất nước các bạn, điều này chẳng xa lạ gì bởi con số những người mất tích và không xác định được danh tính trong cuộc nội chiến của chúng tôi - ước chừng 300 ngàn người - có thể là khá gần với số mất tích của người Việt trong chiến tranh Đông Dương lần thứ hai. Ngày nay, hằng năm Hoa Kỳ chi hơn 100 triệu đô la cho nỗ lực tìm kiếm và nhận dạng những người mất tích trong Chiến tranh Thế giới thứ hai, Chiến tranh Hàn Quốc và Chiến tranh Việt Nam. Tôi tin rằng các bạn đều rất quen thuộc với hoạt động tích cực của MIA sau năm 1975. Nhưng sự thừa nhận rằng nước Mỹ có trách nhiệm phải giải trình và hồi hương - dù đã chết hay còn sống - mọi binh sĩ đang thực hiện nhiệm vụ chỉ mới bắt đầu gần đây. Chỉ từ chiến tranh Hàn Quốc, Hoa Kỳ mới thiết lập chính sách nhận dạng và hồi hương mọi liệt sĩ. Phải đến Thế chiến thứ nhất, binh sĩ mới bắt đầu đeo phù hiệu nhận dạng chính thức - cái mà ngày nay chúng ta gọi là thẻ bài quân nhân. Nhưng cuộc cách mạng cả về tâm thức và thực hành này thực

tế đã bắt đầu từ Nội chiến. Hệ thống ghi sổ mở mã trong quân đội bắt đầu xuất hiện vào cuối cuộc chiến, và khi chiến tranh kết thúc, chính phủ Hoa Kỳ đã bắt đầu thiết lập hệ thống nghĩa trang quốc gia, một nghĩa vụ trọng đại của nhà nước để ghi nhận công lao của những người đã ngã xuống bảo vệ đất nước.

Trong khoảng thời gian từ 1866 đến 1871, khi chiến sự hoàn toàn lắng xuống, quân sĩ Liên bang miền Bắc được cử đi khắp các miền quê bị chiến tranh giày xéo để tìm thi thể đồng đội. Cuối cùng, họ định vị và an táng được 303 ngàn người trong 74 nghĩa trang quốc gia mới và nhận dạng thành công hơn một nửa số họ tìm được. So với trước chiến tranh, khi quyền lực và chương trình hành động của chính quyền rất hạn chế, thì những nỗ lực vô cùng to lớn này là điều không thể tưởng tượng nổi. Dự án an táng liệt sĩ định nghĩa một kiểu quốc gia dân tộc khác trước, một chính quyền mới cống hiến cho phẩm giá của mỗi con người còn sống hay đã chết, một chính quyền của dân, do dân và vì dân, những người đã đứng lên để bảo vệ đất nước.

Nhưng ngay cả những sáng kiến liên bang chưa từng có tiền lệ này cũng không thể làm dịu cảm giác mất mát và tang tóc bao trùm đất nước. Hàng trăm ngàn người Mỹ bị bỏ lại với khoảng trống khủng khiếp của sự không chắc chắn về số phận vẫn chưa được sáng tỏ của những người thân yêu. Trong suốt quãng đời còn lại, thân nhân của họ vẫn luôn tự hỏi về số phận của người chồng, người cha, hay người con trai mất tích. Một người phụ nữ đau đớn kể lại "phải mất nhiều năm tôi mới từ bỏ hy vọng rằng một ngày nào đó ông ấy sẽ xuất hiện. Trong đầu tôi luôn nghĩ rằng ông ấy bị bắt làm tù binh và giải đi, nhưng ông ấy sẽ tìm đường trở về với tôi". Thi thể không được nhận dạng khiến gia đình mất người thân đeo đẳng với sự không chắc chắn, đồng thời hy vọng vào điều kỳ diệu, tuy là ảo tưởng, để cuộc sống trở nên dễ chịu hơn.

Hậu quả chiến tranh và bài học lịch sử

Hậu quả của chiến tranh. Thách thức lâu dài là làm thế nào để sống với tàn dư của chiến tranh. Ambrose Bierce, một nhà văn từng phục vụ trong quân đội Liên bang miền Bắc, đã viết về việc thường xuyên bị ám ảnh bởi "ảo mộng về



SV Trường ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM chào đón GS Drew Gilpin Faust. Ảnh: Đức Lộc

người chết và sự chết chóc", và tự cảm thấy mình "bị kết án phải sống", và lý giải những cái chết trong cuộc Nội chiến đã định nghĩa lại cuộc sống như thế nào. Năm 1875, Sydney Lanier, một nhà thơ Liên minh miền Nam, vừa là chiến sĩ vừa là tù nhân chiến tranh, đã nhận xét rằng "kể từ cuộc chiến, đối với thế hệ của ông ở miền Nam, toàn bộ cuộc đời gần như chỉ là sự ngục ngoài". Một kiểu mặc cảm tội lỗi của người sống sót. Một phiên bản của tình trạng căng thẳng hậu sang chấn đè nặng không chỉ lên mỗi cá nhân mà toàn xã hội.

Hậu quả chiến tranh là tàn phá - con người bị thương và biến dạng; trẻ em trở thành mồ côi; tài sản và nguồn sinh kế bị phá hủy; kinh tế đảo lộn; dân chúng chia rẽ. Nhưng hậu quả không chỉ dừng lại ở cơ thể, mà còn nằm trong tâm hồn, thậm chí trong tâm hồn của những người sinh ra rất lâu sau khi tiếng súng đã tắt. Đó là vì sao cuộc Nội chiến Mỹ và cái giá to lớn của nó tiếp tục ảnh hưởng đến các tranh luận của chúng tôi ngày nay. Đó là vì sao các thành viên ĐH Harvard niên khóa 1967, các ông bà nay đã ở độ tuổi 70, cảm thấy sự cấp thiết phải đối diện với những kinh nghiệm từ hơn năm thập kỷ trước, những ký ức của một thời khi "Việt Nam" đòi hỏi họ phải định nghĩa chính họ và quốc gia của họ. Đó là vì sao tôi hết sức

vui mừng cuối cùng cũng đã được đặt chân đến đất nước các bạn, bởi tôi cũng cùng thế hệ với họ.

"Tại sao lựa chọn chiến tranh? Tại sao anh phải viết về cuộc chiến?" nhân vật Kiên trong cuốn tiểu thuyết nổi tiếng *Nỗi buồn chiến tranh* của Bảo Ninh tự vấn. Ngay cả khi anh ta cố gắng hết sức để tìm một chủ đề khác, anh cũng "không thể thôi viết về chiến tranh". Cũng như anh, chúng ta viết, chúng ta trò chuyện và chúng ta ghi nhớ bởi chúng ta đều cố gắng để hiểu chiến tranh đã nhào nhặn chúng ta ra sao. Việt Nam và Hoa Kỳ đã đối đầu nhau trong một cuộc chiến kéo dài và tàn phá nặng nề. Giờ đây, riêng cũng như chung, chúng ta đang đối diện với hậu quả của nó.

Trong nỗ lực này, lịch sử là điều không thể thiếu. Lịch sử giúp chúng ta đối diện với những vong hồn và ma quỷ mà bị kịch quá khứ để lại như một di sản cho hiện tại. Nó soi rọi những sự mù quáng và tàn bạo đã làm nên chiến tranh. Nó giúp chúng ta hình dung và đấu tranh cho hòa bình ■

.....

* Theo bản dịch của Cổng thông tin điện tử Trường ĐH KHXH&NV. Tựa (titre) và các trung đề (intertitre) do *Bản tin ĐHQG-HCM* đặt.



GS NGÔ VĂN LÊ - NHÀ GIÁO, NHÀ KHOA HỌC KHẢ KÍNH

Theo quy luật vô thường, tuần hoàn với cảnh sinh lão bệnh tử, con người khi tuổi tác càng cao thì sức khỏe càng kém. Riêng với GS Ngô Văn Lê, năm nay ông bước vào cõi trung thọ, tức đã 70, nhưng xem ra ông vẫn còn khỏe khoắn, sung sức và trẻ tráng lắm.

PGS.TS Nguyễn Công Lý

Trong mắt của các đồng nghiệp và nhiều thế hệ sinh viên Trường ĐH KHXH&NV, GS Ngô Văn Lê là một nhà giáo, nhà quản lý, nhà khoa học khả kính.

**Người góp phần
khai mở nhiều ngành mới**

Trong hai nhiệm kỳ ông làm hiệu trưởng, ông đã mở nhiều ngành học mới, thành lập nhiều khoa mới của Trường ĐH KHXH&NV

như: Văn hóa học, Xã hội học, Công tác Xã hội, Quan hệ Quốc tế, Nhân học, Lưu trữ và Quản trị văn phòng... Đặc biệt, riêng với Khoa Nhân học thì ông là người tiên phong sáng lập khoa này ở Việt Nam.

Các Ban Văn học, Sử học, Triết học và Ngoại ngữ là nòng cốt của Đại học Văn khoa (sau này là Đại học Tổng Hợp, rồi từ 1996 đến nay là Trường ĐH KHXH&NV), mà nếu thiếu những ngành này thì không thể thành Trường Văn Khoa thì các ngành khác như Văn hóa học, Xã hội học, Công tác Xã hội, Quan hệ Quốc tế, Nhân học, Lưu trữ... đã góp phần làm cho diện mạo của Văn Khoa thêm phong phú về ngành nghề, đa dạng về loại hình đào tạo, đúng như tên gọi Trường ĐH KHXH&NV.

Việc mở những ngành học mới ở trường đại học là một việc khó với bao nhiêu hồ sơ phức tạp, phải thông qua nhiều hội đồng nghiệm thu xét duyệt, thì việc làm sao để cho các ngành học này được tồn tại và phát triển trong công tác đào tạo và nghiên cứu chuyên sâu lại càng khó hơn. Trong hai nhiệm kỳ lãnh đạo nhà trường, GS Ngô Văn Lê đã làm rất tốt việc này. Ông biết tập

hợp và động viên đội ngũ khoa học để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, mục tiêu chiến lược của các khoa và cũng là của nhà trường đề ra.

Nhà khoa học không ngừng sáng tạo

Những bài báo đã công bố, những đề tài khoa học các cấp được nghiệm thu, những công trình được xuất bản (tác giả, đồng tác giả) là những minh chứng thuyết phục cho tư cách và năng lực nghiên cứu, sáng tạo miệt mài và mạnh mẽ của GS Ngô Văn Lệ.

Thông thường, các nhà khoa học mà làm quản lý thì đa phần công việc quản lý chiếm gần hết thời gian, tốn nhiều công sức và trí tuệ, nên thời gian dành cho nghiên cứu khoa học không còn là bao. Vậy mà người thầy giáo thương binh, vị giáo sư đầu ngành Nhân học, nhà quản lý Ngô Văn Lệ đã kết hợp hài hòa một cách rất khoa học giữa quản lý và nghiên cứu. Nhìn vào lý lịch khoa học của ông, chúng ta sẽ thấy rõ. Từ năm 1995 đến nay, ông công bố những công trình đều đặn. Với ông, viết bài báo khoa học, cho xuất bản sách là một cách để tồn tại và ngầm thông báo cho bạn bè đồng nghiệp biết là mình đang tồn tại.

Về sách và giáo trình đã xuất bản, có thể liệt kê một số tác phẩm tiêu biểu của ông như: *Dân tộc học đại cương* (đồng tác giả, 1995), *Văn hóa các dân tộc thiểu số ở Việt Nam* (đồng tác giả, 1997), *Thực trạng kinh tế - xã hội và những giải pháp xóa đói giảm nghèo ở người Khmer tỉnh Sóc Trăng*, (đồng tác giả, 2003), *Một số vấn đề văn hóa tộc người ở Nam Bộ và Đông Nam Á* (viết riêng, 2003), *Tộc người và văn hóa tộc người* (viết riêng, 2004), *Người Hoa ở Nam Bộ* (đồng tác giả,



2005), *Social Development in The South of Viet Nam (Anthropological and Sociological Studies)* (đồng tác giả, 2006), *Văn hóa tộc người - Truyền thống và biến đổi* (viết riêng, 2009)...

Đặc biệt, mới đây, ông xuất bản công trình *Nghiên cứu tộc người và văn hóa tộc người: tiếp cận nhân học phát triển*, (NXB Đại học Quốc gia TP.HCM, 2017). Công trình tập hợp 41 bài viết của ông thuộc chuyên ngành nhân học, được sắp xếp làm ba phần theo ba nội dung chủ đề chính. Đây là công trình do Khoa Nhân học đứng ra tổ chức bản thảo, và Hội Dân tộc học - Nhân học TP.HCM thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật TP.HCM tài trợ một phần kinh phí. Công trình này là món quà tinh thần mừng thọ ông 70 xuân.

Với những đóng góp của ông trong khoa học và trong giáo dục, ông được Nhà nước công nhận Phó giáo sư (1996), Giáo sư (2004), danh hiệu Nhà giáo ưu tú, Nhà giáo Nhân dân, Huân chương Lao động hạng II. Ông rất xứng đáng với những vinh danh trên của Nhà nước ■



Người thầy cựu chiến binh

Giáo sư Ngô Văn Lệ tham gia bộ đội từ năm 1967 đến 1971. Từ chiến trường ra, ông bước vào giảng đường đại học (1972). Là một cựu chiến binh, lại là thương binh nên những ngày tháng đầu nơi giảng đường ông gặp nhiều khó khăn. Sau đó ông lại được du học tại Liên Xô (cũ) từ 1973 đến 1979, rồi bảo vệ luận văn tốt nghiệp ngành dân tộc học (nhân học) với đề tài *Phong tục tập quán của gia đình người Việt*. Năm 1980 ông về giảng dạy tại khoa Lịch Sử, Trường Đại học Tổng Hợp TP.HCM. Đến 1984 ông được cử sang Tiệp Khắc làm nghiên cứu sinh ngành dân tộc học (nhân học), bảo vệ tiến sĩ năm 1989 với đề tài *Sự thích ứng trong môi trường văn hóa mới của các cộng đồng (Trường hợp những người Việt và nước ngoài sống ở Tiệp Khắc)*. Về nước, ông trở lại Khoa Lịch Sử, được bầu làm trưởng khoa từ 1990 đến 1996; sau đó được giữ cương vị phó hiệu trưởng từ 1996 đến 1998, rồi quyền hiệu trưởng; cuối cùng là hiệu trưởng với hai nhiệm kỳ từ 1998 đến năm 2007.

KỶ NIỆM 40 NĂM THÀNH LẬP KHOA LỊCH SỬ

Anh Vũ



PGS.TS Nguyễn Ngọc Dung tặng hoa cho các giảng viên lão thành của khoa.

Hơn 1.000 giảng viên và các thế hệ sinh viên Khoa Lịch Sử tham dự Lễ kỷ niệm 40 năm thành lập khoa do Trường ĐHKHXH&NV ĐHQG-HCM tổ chức sáng 22/4.

Phát biểu khai mạc, PGS.TS Nguyễn Ngọc Dung - Trưởng khoa Lịch Sử khái quát những thành tựu trong quá trình 40 năm hoạt động của khoa.

"Từ Ban Sử - Địa nhỏ bé ban đầu của Trường ĐH Tổng Hợp TP.HCM, Khoa Lịch Sử đã từng bước vươn lên trở thành một trong những khoa trụ cột của Trường ĐHKHXH&NV ĐHQG-HCM. Trải qua 40 năm hoạt động, khoa đã đào tạo trên 4.500 sinh viên hệ chính quy, gần 700 thạc sĩ và gần 100 tiến sĩ, cung cấp nhiều cán bộ tài năng, ưu tú, nguồn nhân lực trình độ cao cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc" - PGS.TS Nguyễn Ngọc Dung cho biết.

Theo PGS.TS Huỳnh Thành Đạt - Giám đốc ĐHQG-HCM, Khoa Lịch Sử tròn 40 tuổi với nhiều thành tựu rất đáng tự hào nhưng khoa không thể mãi bằng lòng với những điều đã đạt được, nhất là trong bối cảnh hội nhập giáo dục quốc tế, mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao luôn được đặt lên hàng đầu cùng sự cạnh tranh gay gắt của các hệ thống giáo dục tiên tiến quốc tế.

"Tôi tin tưởng rằng khoa sẽ gặt hái thêm nhiều thành quả, góp phần phục vụ công cuộc phát triển kinh tế, xã hội, truyền bá tri thức, nghiên cứu, đúc kết những kinh nghiệm của nhân loại và dân tộc trong quá khứ để giải quyết những vấn đề hiện tại và dự báo tương lai" - PGS.TS Huỳnh Thành Đạt nhấn mạnh.

Buổi lễ còn đón nhận những phát biểu, chia sẻ của

các nguyên trưởng khoa, giảng viên, cựu sinh viên, đặc biệt là PGS.TS Võ Văn Sen - Hiệu trưởng và GS.TS Ngô Văn Lệ - nguyên Hiệu trưởng Trường ĐHKHXH&NV ĐHQG-HCM. Cả hai ông đều là nguyên Trưởng khoa Khoa Lịch Sử.

PGS.TS Võ Văn Sen đánh giá cao tầm quan trọng của Khoa Lịch Sử đối với sự phát triển chung của Nhà trường trong suốt chiều dài lịch sử Văn Khoa - Tổng Hợp - Khoa học Xã hội và Nhân văn. Ông cho rằng cùng với các ngành đào tạo khác, Khoa Lịch Sử đã làm cho Trường ĐHKHXH&NV trở thành ngôi trường đa dạng và sâu sắc về học thuật.

"Khoa Lịch Sử là nơi đặt nền móng cho sự hình thành các khoa, bộ môn như Quan hệ Quốc tế, Nhân học, Lưu trữ học và Quản trị Văn phòng. Tôi tin tưởng rằng với bề dày truyền thống, bản lĩnh, chất lượng, Khoa Lịch Sử sẽ tiếp tục giữ vai trò là một trong những đơn vị trụ cột của Nhà trường. Nếu không có Khoa Lịch Sử, một trong 3 khoa làm nên Trường ĐHKHXH&NV thì cũng không thể có Trường ĐHKHXH&NV của ngày hôm nay" - PGS.TS Võ Văn Sen khẳng định.

Tại buổi lễ, 11 suất học bổng đã được PGS.TS Huỳnh Thành Đạt thừa ủy quyền của Phó Chủ tịch nước Đặng Thị Ngọc Thịnh trao cho các sinh viên học giỏi vượt khó. Tuyển tập Những vấn đề lịch sử tập hợp hơn 40 công trình nghiên cứu của giảng viên khoa cũng được giới thiệu trong dịp này.

Khoa Lịch Sử còn tổ chức các hoạt động kỷ niệm như: triển lãm ảnh các chặng đường phát triển của khoa, các gian hàng bán sách, thi kiến thức lịch sử, giao lưu với khách mời là chuyên gia giáo dục Giản Tư Trung và tác giả Nguyễn Phi Vân... ■



PGS.TS Huỳnh Thành Đạt trao học bổng cho các sinh viên Khoa Sử.



TS. Nguyễn Lạc Hà. Ảnh: NVCC

Đừng tách mình khỏi thế giới

Anh không còn xa lạ trên mặt báo với những nhan đề về một nhà khoa học trẻ cùng nhiều thành tích nổi bật. Câu chuyện về anh được kể như bao gương mặt tài năng khác của tuổi trẻ Việt. Nhưng đó là một Nguyễn Lạc Hà của những tin tức theo dòng thời sự, chỉ kịp dừng lại trong khoảnh khắc vinh quang lấp lánh...

Phiên An

Giữa những bộn bề cuộc đời hôm nay, vẫn còn một Nguyễn Lạc Hà thích ngân nga *Đêm buồn tỉnh lẻ*, đi du lịch bụi và cùng người bạn đời gây nhíp ghi-ta theo điệu hát Lê Uyên - Phương.

Học lại tiếng Anh

Anh thích cả văn lẫn sử. Đến bây giờ, anh vẫn vẹn nguyên giọng tự hào khi nói về niềm yêu

thích hai môn học xã hội này. Ở trường phổ thông, học văn, sử trên 8,0 là điều rất khó vậy mà năm nào điểm văn của anh cũng đứng nhất trường. Học kỳ I năm lớp 12, anh nằm trong top 3 học sinh giỏi sử của tỉnh và được đưa vào đội tuyển để thi học sinh giỏi vòng khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Nhưng đến phút cuối do có sự thay đổi về đội tuyển thi, anh cùng bạn khác đã không được chọn.

Trong những tháng ngày còn là học sinh cuối cấp, anh thường ước mơ trở thành một người lính. “Gia đình mình là gia đình cách mạng nên ba mẹ rất muốn mình đi theo con đường ‘binh nghiệp’. Thế là mình đăng ký vào sĩ quan, chính xác là trường Sĩ quan Lục quân. Hồi đó mình cũng như bây giờ, ốm yếu, gầy gò nên khi khám sức khỏe họ không chịu. Nhưng lúc sau họ gọi mình lên và nói, nếu muốn đi học sĩ quan, mình phải đến chỗ khám sức khỏe nhờ người ta ghi lại kết quả thì mới có thể đậu. Nhưng mình không thích điều này. Do vậy, mình phải chọn một



Nguyễn Lạc Hà (ngoài cùng phía trái) được Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc trao kỷ niệm chương trong buổi vinh danh 10 gương mặt tiêu biểu năm 2016. Ảnh: NVCC

hướng khác cho tương lai”.

Gặp lại người bạn thân thời phổ thông, sau những hụt hẫng, do dự về con đường phía trước, cả hai cùng nộp hồ sơ vào Bộ môn Kỹ thuật Hóa học của Trường ĐH Cần Thơ. Vào đại học, anh cho biết mình còn mang theo nỗi sợ Tin học từ thời phổ thông. Những tiết thực hành chay với các bài tập lập trình Pascal trừu tượng vì phòng máy tính của trường chỉ có 20 cái, cứ thế theo anh trôi qua trong 3 năm học. Giảng đường đại học mở ra với anh bắt đầu bằng những thách thức đơn giản nhất, kể cả chuyện học tiếng Anh.

Năm 2014 khi sang Mỹ để nghiên cứu, việc giao tiếp tiếng Anh với bạn bè quốc tế và các giáo sư buộc anh phải học lại từ đầu thứ ngôn ngữ này. “Mình hiểu người ta nói gì nhưng mình nói người ta lại không hiểu. Điều đó khiến mình cảm thấy rất uất ức. Một người bạn Hàn Quốc khi đó nói với mình: ‘Mày phải cố gắng giải thích bằng mọi cách để người ta có thể hiểu mày’. Thế là mình bắt đầu thay đổi, phương pháp học tiếng Anh của mình trước đây không phù hợp. Mình phải học lại mọi thứ như một đứa trẻ, từ nghe, nói, đọc, viết đến phát âm từng chữ một sao cho thật giống ngữ điệu của họ. Ban ngày ở phòng thí nghiệm, mình cố gắng nói chuyện với bạn bè và các thầy. Tối về, mình tra từ điển những từ đã nói mà họ không hiểu để xem người Mỹ đọc thế nào, người Anh nói ra sao. 6 tháng sau, khi quay về nước, mình có gặp lại người bạn Hàn Quốc ngày trước, lúc nói

chuyện, bạn ấy đã rất bất ngờ về khả năng giao tiếp lưu loát của mình”.

Tốt nghiệp đại học trước thời hạn nửa năm với tám bằng loại giỏi Khoa Công Nghệ, Bộ môn Kỹ thuật Hóa học vào năm 2011, cùng lúc đó, anh biết đến chương trình tiến sĩ MANAR của ĐHQG-HCM. Anh nộp hồ sơ và trúng tuyển, trở thành nghiên cứu sinh của Trung tâm Nghiên cứu vật liệu cấu trúc nano và phân tử ĐHQG-HCM (INOMAR). Tại đây, anh bắt đầu dần thân và thăng hoa trên con đường nghiên cứu chuyên sâu của mình. 5 công trình khoa học trên các tạp chí chuyên ngành hóa học trong 2 năm (2015-2016) và là tác giả chính của công trình đăng trên tạp chí *JACS* - một trong những tạp chí chuyên ngành hóa học uy tín nhất của Mỹ. Đó là những thành quả sau quá trình nỗ lực không ngừng của anh, quá trình được nuôi nấng bằng niềm đam mê và cả sự thất bại.

Hỏi anh có bao giờ cảm thấy mình tự tách biệt khỏi cuộc sống và chỉ tồn tại trong thế giới của khoa học không? Anh nói: “Khi mình công bố một bài báo, mình có thể ngồi ở phòng thí nghiệm 14 tiếng đồng hồ và 6 tiếng đồng hồ ở ngoài. Nhưng không thể nào bằng thời gian mình chuẩn bị cho đám cưới. Mình và bà xã muốn tự chuẩn bị toàn bộ, từ thiết kế thiệp bằng tay, chụp hình cưới đến chỉnh sửa, in ấn... Dù những việc này chiếm khá nhiều thời gian nhưng mình vẫn không thể bỏ việc nghiên cứu được. Trước đám cưới, mình không xin nghỉ một tuần theo thông lệ mà vẫn lên trung tâm làm việc bình thường. Đám cưới là một trải nghiệm rất thú vị, dù mình khá mệt mỏi. Mọi thứ cứ thế đan xen vào nhau và mình luôn dành thời gian cho gia đình và nghiên cứu mà không bỏ quên bên nào”.

Nhìn lại những ngã rẽ của cuộc đời mình, anh tâm sự: “Khi một sự việc xảy ra, nó sẽ kéo theo nhiều sự việc nối tiếp. Mình tin rằng mỗi lựa chọn của chúng ta đều nằm trong một chuỗi khởi sinh những cơ duyên không ngừng. Một Nguyễn Lạc Hà của năm 17 tuổi nếu chọn khác đi, làm theo lời chỉ dẫn của người nhận hồ sơ, chắc chắn sẽ không có Nguyễn Lạc Hà của hôm nay”. Dường như, anh đến với khoa học bằng chữ duyên chứ không phải niềm đam mê rạo rức của tuổi 17.

Để một Việt Nam khác hơn

Nhận học bổng sang Mỹ vào năm 2014, 6

tháng làm việc tại đây, ngoài những trở ngại ngoại ngữ ban đầu, không khí sôi động của nền học thuật tiên tiến bậc nhất thế giới khiến anh không ngừng suy tư. “Cuộc sống bên Hoa Kỳ rất áp lực. ĐH California, Berkeley - nơi mình nghiên cứu, được xem là trường đứng đầu trong hệ thống trường công của Hoa Kỳ với hơn 50 giải Nobel thuộc các lĩnh vực khác nhau. Riêng ngành hóa học, nếu mình nhớ không lầm thì trường có đến 13 giải Nobel. Mọi người ở đây làm việc rất chăm chỉ, từ sáng sớm đến 7, 8 giờ tối mới về, kể cả thứ Bảy và Chủ nhật. Sống trong một môi trường như vậy mình luôn cố gắng để không bị bỏ lại phía sau. Chăm đọc, chăm làm, chăm lắng nghe và dốc toàn bộ năng lượng để lao về phía trước”.

Phía trước ấy có gì? Với anh, tương lai không chỉ được phác họa với những nhiệt huyết của tuổi trẻ riêng mình. Ở đó, anh còn mang theo hoài bão mà những thốn thức của một người trẻ yêu Tổ quốc luôn khiến anh khắc khoải. “10 người hỏi Hà đến từ đâu thì 9 người không biết Việt Nam là ở đâu. Số lượng công bố quốc tế của

nước mình cực kỳ thấp. Trong lĩnh vực nghiên cứu hóa học của Hà, ngày trước muốn tìm những bài báo trên tạp chí của Hoa Kỳ là rất khó. Nhưng bây giờ mọi thứ đã dần thay đổi. Hà nghĩ rằng bản thân mình hay các bạn trẻ khác khi có cơ hội ra nước ngoài học tập và nghiên cứu, chúng ta không chỉ làm việc bằng niềm đam mê mà còn bằng nghị lực để góp phần tạo nên hình ảnh một Việt Nam khác hơn. Đừng bao giờ để người ta nghĩ về Việt Nam là một nước với văn hóa bao thư, luồn lách, là nước tiêu cực với tham nhũng, cướp giật... Hà luôn mong muốn đến một ngày nào đó, Hà có thể lập được một nhóm nghiên cứu có uy tín, để khi bạn bè quốc tế nói về bọn Hà, họ đều biết những anh chàng này là người Việt Nam”. Có lẽ không chỉ riêng anh mà bất kỳ người Việt trẻ nào khi bước đi giữa phồn vinh của quê người đều mang theo mình nỗi đau đau về một Việt Nam mai sau.

Anh cho biết người luôn đồng hành với những vinh quang và nhọc nhằn của anh chính là người vợ mà anh vừa kết tóc trong năm nay. Tạm gác lại những bề bộn của công việc, anh tập chơi ghi-ta để “có thể hát những bài mình thích theo cách của mình”, để cùng người bạn đời ngân nga giai điệu của *Những ngày xưa thân ái, Riêng một góc trời, Đêm buồn tỉnh lẻ...* Với anh, chơi ghi-ta cũng như nghiên cứu khoa học, đều phải chú trọng sự sáng tạo. Anh Tâm sự: “Khoa học luôn cần những nhà nghiên cứu biết nhìn, tư duy khác đi về mọi thứ. Âm nhạc cũng vậy, Hà muốn đến với chúng theo một phong cách riêng. Chơi nhạc giúp Hà nuôi dưỡng sự sáng tạo ấy. Nó như một cách vun đắp niềm đam mê nghiên cứu cho mình. Và hơn hết, để khi bước đi giữa cuộc đời này, mình không bị mất hút vào bất cứ đâu. Đừng tách mình khỏi thế giới mà phải giữ đôi chân trên mặt đất, giữ tâm trí an nhiên để có thể đi được nhiều nơi và học hỏi được nhiều hơn” ■



Nguyễn Lạc Hà được Giám đốc ĐHQG-HCM trao bằng khen cho công trình NCKH xuất sắc trong năm học 2015-2016. Ảnh: NVCC

Tiến sĩ trẻ tuổi nhất Trường ĐH Bách Khoa ĐHQG-HCM

Tháng 5 vừa qua, nghiên cứu sinh Nguyễn Lạc Hà là người trẻ nhất (27 tuổi) đạt học vị tiến sĩ tại Trường ĐH Bách Khoa ĐHQG-HCM. Trước đó, chỉ trong 2 năm 2015-2016, anh cùng các cộng sự công bố 5 công trình khoa học trên các tạp chí chuyên ngành hóa học uy tín với tổng chỉ số ảnh hưởng (IF) 41,6.

Riêng năm 2016, anh là chủ nhiệm 2 đề tài nghiên cứu khoa học, tham dự 2 hội nghị khoa học quốc tế và đồng tác giả của 4 công trình khoa học công bố trên các tạp chí hóa học chuyên ngành thuộc hệ thống ISI (Viện Thông tin khoa học Mỹ). Cuối năm 2016, anh được Tập đoàn Toshiba (Nhật Bản) trao suất học bổng dành cho nghiên cứu sinh xuất sắc nhất của ĐHQG-HCM vì có những nghiên cứu khoa học mang tầm cỡ quốc tế.

Đầu năm 2017, anh được Thành Đoàn TP.HCM tuyên dương là một trong 10 Công dân trẻ tiêu biểu của Thành phố.

Sở hữu trí tuệ trong sinh viên:

DỄ VI PHẠM VÀ CŨNG DỄ BỊ XÂM PHẠM



Ông Lê Ngọc Lâm, Phó cục Trưởng cục SHTT phát biểu tại hội nghị. Ảnh: NHT

Ngày 19/4 ĐHQG-HCM phối hợp Cục Sở hữu trí tuệ (SHTT) tổ chức Hội nghị khoa học về SHTT với sinh viên tại Trường ĐH KHTN ĐHQG-HCM. Nhiều vấn đề cụ thể và thiết thực về SHTT đối với sinh viên đã được thảo luận sôi nổi trong hội nghị này.

Thái Việt

Tham gia hội nghị có ông Lê Ngọc Lâm, Phó cục Trưởng cục SHTT; ông Nguyễn Văn Bảy, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và SHTT Việt Nam; ông Trần Văn Khê, Trưởng Văn phòng SHTT phía Nam. Về phía ĐHQG-HCM có sự tham dự của PGS.TS Dương Anh Đức, Phó Giám đốc ĐHQG-HCM; PGS.TS Huỳnh Quyền, Giám đốc TT SHTT&CGCN cùng các chuyên gia và hơn 150 sinh viên.

SHTT trụ cột đàm phán thương mại quốc tế

Khai mạc hội nghị, ông Nguyễn Văn Bảy đại diện Cục SHTT trình bày báo cáo về vai trò của SHTT với sinh viên các trường đại học. Theo ông, SHTT có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc khuyến khích hoạt động sáng tạo; thúc đẩy hoạt động thương mại, đầu tư; tạo môi trường cạnh

tranh lành mạnh, kích hoạt phát triển xã hội. Ông dẫn chứng, đóng góp của các ngành công nghiệp quyền tác giả vào GDP hàng năm của Singapore là 2,5 %, của Mỹ là 5%. Bảo hộ quyền SHTT cũng là một trong ba trụ cột của đàm phán thương mại quốc tế (thương mại hàng hóa, thương mại dịch vụ, bảo hộ quyền SHTT).

Thời gian qua, hoạt động về SHTT phát triển khá sôi nổi, tuy nhiên trong lĩnh vực giáo dục lại rất hạn chế. Quyền SHTT trong trường đại học đó chính là tôn trọng quyền SHTT trong quá trình học tập, nghiên cứu. Báo cáo đặt ra vấn đề sao chép, trích dẫn, sử dụng tác phẩm trong thời đại công nghệ số. Báo cáo cũng đề cập việc bảo vệ quyền SHTT đối với luận văn, luận án, các giải pháp kỹ thuật, chương trình máy tính...

Để đảm bảo công tác về SHTT, ĐHQG-HCM từ năm 2011 đã thành lập Trung tâm SHTT&CGCN (IPTC). IPTC có nhiệm vụ chính là xây dựng văn hóa, phổ biến kiến thức về SHTT cho cộng đồng khoa học; thực thi ủy quyền của ĐHQG-HCM trong việc xác lập quyền SHTT đối với các kết quả nghiên cứu, bảo trì và quản lý danh mục tài sản trí tuệ.

ThS Lê Đăng Quang, Chánh Văn phòng IPTC cho biết: Từ năm 2011 đến 2016, ĐHQG-HCM đã có 133 đơn được cấp bằng bảo hộ trong tổng số 358 đơn đang được thẩm định nội dung và hình thức. Trung tâm cũng đã tổ chức hơn 60 hội thảo trong nước và quốc tế nhằm phổ biến kiến thức về SHTT cho đội ngũ khoa học tại ĐHQG-HCM và các doanh nghiệp.

Sinh viên vẫn hờ hững

Lĩnh vực vi phạm về SHTT trong giới học thuật nhiều nhất vẫn là việc khai thác các tác phẩm khoa học, bài giảng, luận văn tốt nghiệp, đề tài nghiên cứu khoa học các cấp. Có những vi phạm rất "vô tình" như phần mềm máy tính, các ý tưởng và giải pháp kỹ thuật chuẩn bị đăng tải sáng chế, kiểu dáng công nghiệp.

Ông Nguyễn Văn Bảy nêu trường hợp sinh viên Trường ĐH Luật TP.HCM bị nhà trường đình chỉ học vì mang tám quyển sách photo vào

Xem phim về SHTT

Theo sinh viên Phạm Minh Sang, cách hứng thú nhất để tìm hiểu về SHTT là xem phim. Chẳng hạn, bộ phim được chuyển thể từ cuốn sách *The Accidental Billionaires: Sex, Money Betrayal and the Founding of Facebook* (Bất ngờ trở thành tỷ phú: Tình dục, phản bội vì tiền và sự ra đời của Facebook) nói về cuộc đời, những bí mật riêng tư và con đường dẫn tới thành công của Mark Zuckerberg - nhà sáng lập Facebook. Lây mốc thời gian vào một đêm mùa thu năm 2003, chàng sinh viên Harvard, Mark Zuckerberg (do Jessie Eisenberg thủ vai) nảy ra ý tưởng tạo nên một cuộc cách mạng giao tiếp của con người trong đời thường. Cùng với người bạn thân Eduardo Saverin (do Andrew Garfield thủ vai), Mark bắt đầu phát triển ý tưởng của mình và tạo thành Facebook. Quá trình đăng ký bảo hộ cũng bắt đầu từ đó.

Bộ phim thứ hai có tên là *Joy - Người phụ nữ mang tên niềm vui* là câu chuyện về cuộc đời nữ doanh nhân thành đạt nhờ chổi lau bếp. Sau cuộc hôn nhân đổ vỡ, Joy trở thành bà mẹ đơn thân với ba con nhỏ. Cuộc sống hỗn độn với những công việc trong gia đình. Joy quyết tâm thay đổi cuộc đời với niềm đam mê sáng chế vốn đã nằm trong tim mình từ khi còn nhỏ. Được sự cổ vũ của bà ngoại, Joy đã bước đầu thành công với phát minh chổi thông minh tự vắt Miracle Mop. Tuy nhiên, sản phẩm của cô bị đánh cắp quyền SHTT khi cô gửi khuôn đúc tới nhà máy. Cô đã không có quyền pháp lý và buộc phải phá sản. Rất may sau đó cô lấy lại được những tài liệu căn cứ pháp thảo của mình, nhờ đó mà thỏa thuận được với chủ xưởng đúc khuôn. Đó cũng là hành trình đưa cô tới để chế triệu đô.

Trường. Nhiều sinh viên tại hội nghị cho rằng, xử lý như vậy là chưa thỏa đáng. Lý do được đưa ra chủ yếu là sách giáo trình đắt đỏ và sinh viên thì không có đủ tiền mua. Ông Bảy lập luận khi còn học ở cấp thấp hơn, chúng ta được ba mẹ mua cho bộ sách giáo khoa hoặc học lại sách cũ từ các anh chị. Tuyệt nhiên không sử dụng sách photo. Cho nên ở bậc đại học mà lại sử dụng sách photo là không chấp nhận được. Trường nào cũng có thư viện và có đủ giáo trình.

Báo cáo tổng kết chương trình phối hợp hành động phòng chống xâm phạm quyền SHTT giai đoạn 2012-2015 cho biết, Cục SHTT đã tiếp nhận 26.000 vụ việc có dấu hiệu xâm phạm quyền SHTT, xử lý 25.500 vụ việc vi phạm với số tiền phạt là 97 tỷ đồng. Đây chỉ tính đến các vi phạm nổi cộm, còn các vi phạm nhỏ gần như không thể thống kê.

Sinh viên là người thường vi phạm về SHTT nhưng cũng chính là đối tượng dễ bị xâm phạm về SHTT. Về vấn đề này, ông Ngô Đắc Thuận, Giám đốc công ty cổ phần IP Plus kể ra trường hợp khi ông làm giám khảo cuộc thi S-Idea năm 2011 của Trường ĐH KHTN. Khi đó ý tưởng "Gắn não cho xe máy" của sinh viên Đoàn Thiên Phúc đoạt giải đặc biệt của cuộc thi. Đề tài này sau đó được báo chí đăng rầm rộ. Do đó đề tài bị lộ và không còn tính mới. Khi được hướng dẫn đăng ký bản mô tả thì thông tin bị rò rỉ và người khác đã đăng ký mất.

Ông Thuận khuyến cáo sản phẩm chưa đăng ký bảo hộ sáng chế khi công bố trên các phương tiện truyền thông đại chúng rất dễ bị lấy cắp.

Thêm nữa, việc bộc lộ thông tin trên báo chí làm mất đi tính mới của sáng chế và dẫn tới hậu quả là không thể đăng ký được.

Sinh viên cũng thường xem nhẹ bảo hộ quyền SHTT trong giới sinh viên và "Starup" (người khởi nghiệp). Sinh viên và Starup thường tập trung thời gian vào việc hoàn thiện và phát triển sản phẩm, kêu gọi vốn. Trường hợp của nhóm khởi nghiệp trẻ ở Đà Nẵng với đề tài viết phần mềm pha chế, phục vụ ăn uống gọi món cho nhà hàng là một điển hình. Ý tưởng khởi nghiệp này giành nhiều giải cao trong các cuộc thi khởi nghiệp. Tuy nhiên, sau khi hoàn thiện sản phẩm, kêu gọi đầu tư và thành lập doanh nghiệp, nhóm mới ngỡ ngàng nhận ra sản phẩm của mình cũng đã được một nhóm khác làm lại giống y hệt và được đăng tải nhiều trên báo chí. Lúc này cả nhóm phải chạy khắp nơi tìm các đơn vị tư vấn hỗ trợ xác lập quyền SHTT. Nhờ sự giúp đỡ của các đơn vị chuyên viên tư vấn SHTT, nên đã giải nguy được vụ việc. Ông Thuận đưa ra giải pháp cho sinh viên nên liên hệ tổ chức, các trung tâm SHTT của trường mình để hỗ trợ tư vấn tốt nhất và sớm nhất.

Sinh viên Phạm Minh Sang, Trường ĐH KHTN chia sẻ tại hội nghị cách tiếp cận về SHTT của mình là thông qua Internet và truy cập website của Cục SHTT; ngoài ra còn phải chủ động hỏi các anh chị có kinh nghiệm, thầy cô, tư vấn viên về SHTT. Minh Sang cũng đề nghị nên phổ biến rộng rãi thông tin SHTT trong hoạt động NCKH, các cuộc thi sáng tạo; hỗ trợ quyền ưu tiên cấp SHTT cho sinh viên và đưa SHTT lồng ghép vào các môn học ■

An Chi

Nhân vật quan trọng nhất của ngành Hán Nôm?

Trong bài *Cái “thần” trong Bộ lịch Địa Thiên Thái của TS Cung Khắc Lược (Gia đình và Pháp luật, 27/12/2016)*, Minh Minh đã viết về nhân vật này như sau: “Ông là nhân vật quan trọng nhất của ngành Hán Nôm thời kỳ cuối thế kỷ XX đầu thế kỷ XXI. Tiến sĩ Cung Khắc Lược đã khiến Hán Nôm được phần nào được phục hưng sau một thời gian dài chìm trong bóng tối của lãng quên”.

Nhiều tác giả và phương tiện truyền thông khác cũng khen ông Cung Khắc Lược y chang Minh Minh trên *Gia đình và Pháp luật*: Thu Bảo trong bài *TS Cung Khắc Lược chia sẻ về chữ Gà cổ và ra mắt bộ lịch thư pháp Đinh Dậu (Thể thao & Văn hóa, 10/12/2016)*; PV trong bài *TS Cung Khắc Lược: Gà là loài dự báo siêu đẳng nhất trong mã văn hóa Việt (giadinh.net.vn, 6/12/2016)*; không ghi tác giả trong bài *Tiến sĩ Cung Khắc Lược chia sẻ về chữ Gà cổ và năm Đinh Dậu (yeutretho.vn, 10/12/2016)*; Hoàng Lân trong bài *Ra mắt bộ lịch năm Đinh Dậu bằng chữ Nôm của Tiến sĩ Cung Khắc Lược (Hà Nội Mới, 11/12/2016)*; Hải Vân trong bài *Tiến sĩ Hán nôm phát hành bộ lịch Địa Thiên Thái độc đáo (Công Lý, 22/12/2016)*...

Như thế chẳng những người viết chứng tỏ sự thiếu hiểu biết của mình mà còn làm hại đến thanh danh của người được mình đưa lên chín tầng mây vì có thể là chính người này cũng không hề muốn mình được “đẩy” lên cao chót vót như thế. Theo sự công bố chính thức của Viện nghiên cứu Hán Nôm thì Cung Khắc Lược chỉ có 7

Nhà báo cần thận trọng với sự khẳng định tuyệt đối

Trước Tết Đinh Dậu (2017), nhân việc phát hành bộ lịch *Địa Thiên Thái* của TS Cung Khắc Lược, nhiều tác giả và phương tiện truyền thông đã đưa vị tiến sĩ này lên chín tầng mây. Họ cứ nói theo nhau và nói theo nhau mà bắt cần đến thực chất của nhân vật mà họ đề cập.

bài sau đây trên *Thông báo Hán Nôm học* (TBHNNH) chứ cũng không phải trên *Tạp chí Hán Nôm*, mà cũng chỉ là từ 1996 đến 2001:

1. *Vài đặc điểm của tục ngữ dân tộc Tày qua văn bản Nôm* (TBHNNH, 1996)

2. *Lượm đôi hạt ngọc ẩn trong chữ nghĩa sách Gia huấn* (TBHNNH, 1997)

3. *Bài thơ Nôm Tày chống thuốc phiện cách đây 180 năm* (TBHNNH, 1998)

4. *Nghề in và đồ họa sách thời Nguyễn* (TBHNNH, 1998)

5. *Một tài liệu về được viết bằng chữ Nôm Tày* (TBHNNH, 2000)

6. *Một tài liệu về mạch lý viết bằng chữ Nôm Tày* (TBHNNH, 2002)

7. *Về một cuốn sách thuốc Nam của người Tày* (TBHNNH, 2001).

Với bảy nhiều bài và cũng chỉ đến 2001 thì làm sao Cung Khắc Lược có thể là “nhân vật quan trọng nhất của ngành Hán Nôm thời kỳ cuối thế kỷ XX đầu thế kỷ XXI” mà “khiến Hán Nôm được phần nào phục hưng sau một thời gian dài chìm trong bóng tối của lãng quên”? Tác giả của các bài báo nêu trên chắc chưa biết đến những tên tuổi như Nguyễn Tài Cẩn, Nguyễn Quang Hồng, Lê Quán, Hoàng Thị Ngọc... ở nửa sau thế kỷ XX; và ở đầu thế kỷ XXI là những Nguyễn Tuấn Cường, Trần Trọng Dương...

Thậm chí, có người như Xuân Bình còn phong cho ông Cung Khắc Lược chức nguyên Viện trưởng Viện Hán Nôm mà viết: “Phồn bởi vì mấy bữa trước, có cơ duyên gặp lại thầy Cung Khắc Lược (Tiến sĩ, nguyên Viện trưởng Viện Hán Nôm) ở quán khắc dấu đầu phố Hàng Quạt.” (*Vui một thú chơi, Kiến trúc Nhà đẹp số 3/2009*).

Thực ra, theo công bố trên trang mạng chính thức của Viện nghiên cứu Hán Nôm thì viện này chỉ có các đời viện trưởng sau: PGS Trần Nghĩa (1980-1990); PGS Phan Văn Các (1990-1999); PGS.TS Trịnh Khắc Mạnh (1999-2013); PGS.TS Nguyễn Công Việt (2013-2015) và TS Nguyễn Tuấn Cường, đương kim Viện trưởng.

Trước PGS Trần Nghĩa, GS Nguyễn Đồng Chi chỉ là Quyền Viện trưởng (1977-1982) và trước đó thì tiền thân của Viện nghiên cứu Hán Nôm chỉ là Ban Hán Nôm.

Chúng tôi xin nói rõ ràng rằng cá nhân mình tuyệt đối không có định kiến gì với ông Cung Khắc Lược. Chúng tôi chỉ trình bày sự thật để nhấn mạnh đến tính trung thực và tinh thần trách nhiệm của các tác giả và các phương tiện truyền thông khi họ đề cập những nhân vật của công chúng hoặc bắt cứ nhân vật nào mà thôi.



Ảnh 1



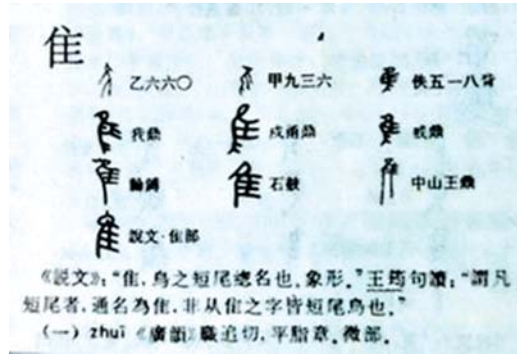
Ảnh 2



Ảnh 3

Hệ thống chữ Gà cổ xưa nhất Việt Nam?

Riêng về bộ lịch *Địa Thiên Thái* của ông Cung Khắc Lược, cũng có những điểm mà chúng tôi không đồng ý với ông, không phải



Ảnh 4

鷄有五德

西汉韩婴《韩诗外传》：

头戴冠者，文也；
足搏距者，武也；
敌在前敢斗者，勇也；
见食相呼者，仁也；
守夜不失时者，信也。

“五德之禽”，有诗赞曰：
“意在五更初，幽幽潜五德；瞻顾候明时，东方有精色”。



Ảnh 5

vì cái giá 500.000 đồng của nó, mà là về những chữ bị ông cho là những “chữ ‘gà cổ’ của ông cha ta truyền lại”, từ “Chữ Gà trống cổ biểu thị sự thịnh vượng trong hệ thống mã văn hóa của Việt” (Ảnh 1) đến chữ “Gà cổ với những vòng xoáy và tượng âm dương biểu thị sự hình thành vạn vật từ khởi thủy” (Ảnh 2), hoặc “Gà mẹ và đàn con được bao bọc quanh chữ gà trống được tách làm đôi” (Ảnh 3).

Những chữ này, ông Cung Khắc Lược đã lấy từ đâu ra? Thưa: Từ kho Hán tự của Tàu. Nó rất phong phú nhưng ở đây chúng tôi chỉ xin dẫn chứng một vài nguồn mà thôi, trước nhất là tự dạng của chữ “chuy” [隹], như có thể thấy tại ảnh 4 mà chúng tôi đã sao chụp từ *Hán ngữ đại tự điển* (Thành Đô, 1993).

“Chữ Gà trống cổ” của ông Cung Khắc Lược, “biểu thị sự thịnh vượng trong hệ thống mã văn hóa của Việt” (Ảnh 1) chẳng qua là một biến tấu của chữ “chuy”

ở hàng ngang thứ tư trong ảnh 4 mà thôi. Còn chữ “Gà cổ” của ông, với những “vòng xoáy và tượng âm dương biểu thị sự hình thành vạn vật từ khởi thủy” (Ảnh 2), thì chữ “gà cổ” đó là biến tấu của chữ “chuy” thứ nhất ở hàng thứ 3 trong ảnh 4. Còn nếu muốn tìm những chữ đồng dạng hoặc cận dạng với hai chữ đã nói thì ta có thể vào mạng *Chaziwang* [查字网] theo đường dẫn <http://qiuyan.chaziwang.com/etymology-4464.html> để thấy cả... một rừng. Đến như cái chữ “gà trống được tách làm đôi” của ông (Ảnh 4) thì đây chẳng qua là chữ “kê” [鷄] trong mục “Kê hữu ngũ đức” [鷄有五德] mà chúng tôi sao chép tại ảnh 5 (và dĩ nhiên là chữ này còn có mặt ở nhiều nguồn khác nữa).

Thế mà trong bộ lịch *Địa Thiên Thái* của mình, ông Cung Khắc Lược đã khẳng định rằng “Chữ trong bộ lịch là hệ thống chữ Gà cổ xưa nhất Việt Nam” thì ta còn biết ăn làm sao, nói làm sao bây giờ!



Ảnh minh họa. Nguồn: Internet

Nghề ký giả

DƯỚI MẮT CỰU SINH VIÊN BÁO CHÍ

Rời Khoa Báo chí và Truyền thông, Trường ĐH KHXHNV ĐHQG-HCM, họ bước vào nghề bằng tất cả nhiệt huyết của tuổi trẻ và niềm đam mê được hun đúc từ 4 năm ở giảng đường. Những cây bút ấy dần định hình tên tuổi mình tại các cơ quan báo chí hàng đầu Việt Nam.

**Hoàng Quyên -
Bích Huệ - Phương Nam - Minh Trang**

Nhân dịp kỷ niệm ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6), *Bản tin ĐHQG-HCM* đã có cuộc trao đổi ngắn về nghề báo với các phóng viên là cựu sinh viên của ĐHQG-HCM.

* **Nhà báo HÀN NI** - *Phụ trách mục Tư vấn Kinh tế - Pháp luật, báo Sài Gòn Giải Phóng*

Làm gì cũng sợ thì nên bỏ nghề

Nghề báo là một nghề đặc biệt. Người làm báo thời nay không đơn thuần viết tin mà còn phải thật năng động, trẻ trung và đi kèm với một kiến thức uyên bác, có cá tính, góc nhìn riêng để phân biệt vấn đề hay ý kiến của chuyên gia, giải pháp của chính quyền...

Định hướng cho mình theo mảng điều tra nên tôi đã theo học song ngành là ngành báo chí (Trường ĐH KHXHNV, năm 1996) và ngành luật dân sự (Trường ĐH Luật, năm 1997). Học

luật là học về chuyên môn còn học báo là học kỹ năng, nên người ta hay nói sinh viên báo chí phải năng động là vậy.

Tôi viết bài *Bán phở chậm đăng ký kinh doanh 5 ngày - Bị khởi tố hình sự* cũng từ một cơ duyên. Để theo vụ án, 3 đêm liền tôi thức đến tận sáng, ăn uống cho có lệ để có thời gian xem chi tiết hồ sơ. Lần theo từng con chữ trong hơn 600 trang bút lục, tôi cũng chưa dám chắc thắng 100%. Vì tuy có đủ tài liệu trong tay nhưng tôi luôn đặt mình trong tâm thế dè chừng. Biết cuộc chơi không dễ dàng nên tôi phải tìm cách hạn chế thấp nhất rủi ro. Lúc ấy, tôi phải trao đổi với những người có đủ chuyên môn, để họ đóng vai người phản biện và đây cũng là cách tôi rào bài viết của mình. Là nhà báo, làm gì cũng sợ thất bại thì nên bỏ nghề.

Sau vụ quán cà phê Xin chào, ngày nào dân cũng gọi điện, gửi hồ sơ, mệt nhưng vui lắm vì cảm thấy được tin tưởng. Nhiều người gọi tôi là "Bông hồng thép" của làng báo, nhưng tôi thấy cũng bình thường. Nếu người khác có khen mình tận trên mây thì cũng nên xem lại mình. Chỉ có mình mới đánh giá đúng nhất về bản thân. Hình như tâm thế bình tĩnh, vững vàng trước mọi việc của một nhà báo đã ngấm vào tôi rồi hay sao ấy (cười).

Hồi thực tập tại báo *Sài Gòn Giải Phóng*, một chị trong cơ quan nói vui: "Nó làm mới một tháng mà hơn mình làm vài tháng" và về kể cho

chồng nghe. Chồng của chị là giảng viên của trường nên kể cho học trò biết, chứ thực tình tài giỏi gì đâu! Lúc nộp báo cáo thực tập, tôi in ra cả xấp bài được đăng báo nên điểm thực tập cao lắm!

Sự phối hợp giữa báo chí và người dân trong việc giải quyết hồ sơ cấp sổ đỏ rất cần có một người thứ ba để xem cán bộ làm đúng hay sai, nên tôi mới phối hợp với một vị phó chủ tịch UBND TP.HCM. Sau đó, ông đồng ý họp 24 quận huyện, phối hợp cùng báo *Sài Gòn Giải Phóng* công bố và chuyển hồ sơ đi, kiểm tra xong hết sau đó sẽ họp lại để người dân có thắc mắc sẽ hỏi thêm.

Tôi không nghĩ nữ giới thì bất lợi hơn nam giới trong việc viết báo. Tình yêu với nghề sẽ giúp chúng ta cân bằng tất cả. Nhiều người cứ sợ bị gia đình ràng buộc, nhan sắc đi xuống... mà nhìn tôi nè, vẫn trẻ và đẹp đúng không? (cười).

Tôi nghĩ các bạn trẻ muốn theo nghề này đừng đu dây điện nữa. Thiếu kỹ năng nào thì nên đi học kỹ năng đó. Ngoại ngữ, tin học, chụp ảnh, quay dựng... đều rất cần. Bên cạnh đó, tích lũy kiến thức mỗi ngày bằng việc dậy sớm, đọc vài trang sách, gặp vài người mới, đọc các mục kinh tế, chính trị, pháp luật, thời sự thế giới trên báo... sau một thời gian sẽ thấy mình giỏi hơn thôi.

*** Nhà báo NHU QUỲNH** (Phóng viên ban Quốc tế, báo Phụ Nữ TP.HCM)

Viết cho thật tử tế

Với tư tưởng cởi mở, khả năng ngoại ngữ tốt cùng cách nhìn nhận vấn đề ở nhiều góc cạnh, tôi quyết định từ bỏ ngành hóa thực phẩm đang học tại Trường ĐH Bách Khoa để theo học ngành báo chí vào năm 2004. Và cho đến nay, tôi luôn tin đó là quyết định đúng đắn của mình.

Sau khi ra trường và phụ trách mảng quốc tế của báo *Sài Gòn Giải Phóng*, tôi tích lũy thêm cho mình rất nhiều trải nghiệm thực tế với nghề và sống đúng với đam mê của mình. Trước khi viết bất cứ vấn đề gì, tôi vẫn luôn tự đặt ra nguyên tắc: Mình đang viết cho bạn đọc và những thông tin này sẽ có ảnh hưởng nhất định đến xã hội. Chính vì vậy, đã làm nghề và dùng con chữ làm vũ khí chiến đấu thì phải viết cho thật chính xác và tử tế.

Nhiều người cho rằng, nhà báo nữ sẽ gặp rất nhiều khó khăn và yếu thế hơn nhưng tôi lại không nghĩ vậy. Khó khăn hay không là do cách



Nhà báo Hàn Ni. Ảnh: NVCC



Nhà báo Như Quỳnh. Ảnh: NVCC

làm việc và ý chí của mình. Bởi thế, tôi không bao giờ lý tưởng hóa về nghề và cũng không dám tự mãn với những thành tích có được. Mỗi ngày được làm công việc mình yêu thích, với tôi đó là niềm vui vô cùng lớn.

Khi lập gia đình, tôi chuyển công tác về *báo Phụ Nữ* và tiếp tục gắn bó với mảng tin tức quốc tế. Với những phụ nữ mới lập gia đình và có con nhỏ ắt hẳn họ sẽ phải quay cuồng trong công việc, rồi chuyện gia đình và hàng trăm thứ không tên kéo đến. Nhưng với tôi thì khác. Tôi luôn cố gắng để dung hòa trong công việc mà vẫn làm tròn được trách nhiệm với gia đình. Tôi tự mình đặt ra một "cam kết ngầm" và lên kế hoạch hợp lý: sẽ "sống chết" với bài vở nhưng vẫn luôn dành thời gian để làm tròn nghĩa vụ của người phụ nữ với gia đình.

Trước nay, nhiều người cho rằng, người làm tin quốc tế thường rất khô khan và nhàn hạ. Nhưng nếu như không có kiến thức, vốn sống, sự trải nghiệm và tìm hiểu thông tin, họ sẽ không thể cảm nhận được vấn đề và đưa câu chuyện muốn truyền tải đến độc giả. Lao động của phóng viên quốc tế có những đặc thù mà hơn hết là cảm xúc với sự kiện, sự đồng cảm với con người và thái độ khách quan trước các luồng thông tin.

Điều quan trọng đối với những người làm báo là khả năng tư duy đề tài, kỹ năng viết và tìm kiếm thông tin. Hơn hết là phong thái cởi mở để

nhìn ra nhiều khía cạnh của vấn đề với tâm thế phải thật vững vàng.

Với những người trẻ đang bắt đầu bước chân vào nghề báo, các bạn cần nghiêm túc và kỷ luật với chính bản thân ngay từ khi còn ở ghế nhà trường. Nghề báo là nghề của tất cả mọi nghề, bạn hãy cởi mở, cuối cùng dùng bộ lọc của mình để khai thác những góc cạnh có giá trị thông tin với bạn đọc. Nghề báo là một nghề trong số rất nhiều nghề nên hãy khiêm tốn để có thể chiêm nghiệm được những điều thú vị mà nghề mang đến.

* Nhà báo **ĐẶNG SINH** - BTV Thời sự Truyền hình Thanh Niên, báo Thanh Niên

Muốn nhiều tiền, đừng làm báo

Nghề báo là nghề của thách thức, đòi hỏi người viết báo lúc nào cũng cuộn cuộn theo dòng chảy của xã hội. Làm báo, theo tôi, chính là kể một câu chuyện thời sự cho công chúng nghe. Việc của chúng ta phải làm là khiến cho câu chuyện ấy thật lôi cuốn, hấp dẫn nhưng phải đảm bảo tính chính xác, nhanh nhạy và kịp thời. Có ai đó đã hỏi rằng: nghề báo là nghề nguy hiểm, vất vả nhưng tại sao tôi vẫn theo tới giờ? Đó không chỉ là câu chuyện của việc bết duyên với nghề mà đó còn là sự đam mê với những gì mình theo đuổi. Với tôi, cái khổ của nghề báo không phải là vấn đề, nếu làm báo để có thật nhiều tiền, để được giàu sang thì đừng nên làm báo. Tạm gác lại áp lực về kinh tế, tôi theo nghề bằng tất cả sự chân thành và nhiệt huyết của tuổi thanh xuân.

Tin đầu tiên được đăng trên báo *Công An TP.HCM* là kỷ niệm làm tôi nhớ nhất trong suốt



BTV Đặng Sinh. Ảnh: Phương Nam

thời gian làm báo. Đến giờ nghỉ lại vẫn còn vui, đây là cái tin tòa soạn bắt tôi viết đi viết lại đến 8 lần, mặc dù lúc ấy tôi đã cố gắng viết một tin theo đúng tiêu chuẩn như thầy cô trong khoa đã dạy. Tin cuối cùng được đăng là tin gần giống với tin ban đầu tôi viết. Thực ra, đến giờ tôi mới nhận ra, chính tòa soạn đang thử thách tính kiên trì, nhẫn nại của mình. Đó là phẩm chất mà người làm báo nào cũng cần có.

Việc học ở trường giúp tôi rất nhiều trong quá trình làm báo của mình. Đó là nền tảng để tôi có được bước đi vững chắc ngày hôm nay. Tôi luôn thầm cảm ơn quý thầy cô Khoa Báo chí và Truyền thông đã giúp đỡ mình có được những kiến thức, kỹ năng và tư duy phản biện.

“ Nghề báo là nghề của thách thức, đòi hỏi người viết báo lúc nào cũng cuộn cuộn theo dòng chảy của xã hội. ”

Để có những mối quan hệ thực ra không khó như các bạn sinh viên thời nay nghĩ, quan trọng là tùy thuộc vào thiện chí của bạn đối với mối quan hệ đó như thế nào. Và giữ được những mối quan hệ cũng là một kỹ năng.

Điều mà tôi "mất" khi theo nghề báo chỉ là chi phí cơ hội để được thử sức các ngành nghề khác. Nhưng "được" thì lại rất nhiều, được những cái mà nghề khác không có: Nói lên tiếng nói của mình. Vì thế, nếu được chọn lại, tôi vẫn theo nghề báo.

*** Nhà báo MY LĂNG - báo Tuổi Trẻ
Nghề để mưu sinh như bao nghề khác**

Thời sinh viên tôi hay làm việc với anh Lưu Trung Thủy - chuyên viên Văn phòng ĐHQG-HCM và là người phụ trách *Bản tin ĐHQG-HCM*. Năm nhất, năm hai tôi học ở Thủ Đức nên theo được nhiều sự kiện của sinh viên, đặc biệt là các sự kiện ở Trường ĐH KHXH&NV. Đa số các đề tài do tôi tự phát hiện và gửi bài cộng tác. Cũng có khi anh Thủy đặt hàng cho tôi viết. Khi viết bài cho *Bản tin*, tôi vẫn viết nghiêm túc, trách nhiệm như khi viết cho *Tuổi Trẻ*. Sự tin tưởng của anh Lưu Trung Thủy đã hỗ trợ tôi có thêm "đất" để nuôi dưỡng ước mơ viết lách của mình. Nhiều người bảo, sinh viên tốt nghiệp từ Khoa Báo chí, Trường Nhân Văn khi làm nghề




My Lăng và đồng nghiệp tác nghiệp tại một căn cứ không quân của máy bay tiêm kích Su-30MK2. Ảnh: NVCC

sẽ có lợi thế rất lớn. Nhưng tôi cho rằng học ngành nào cũng vậy, quan trọng là bạn phải yêu thích và có năng lực.

Với các bạn trẻ mới bước vào con đường làm báo, tôi không khuyên gì mà chỉ muốn chia sẻ suy nghĩ của mình. Nghề báo là nghề để mưu sinh như bao nghề khác trong xã hội. Không ít người làm tưởng và ảo tưởng về điều này, cho mình cái quyền hạch sách, đòi hỏi, tự cao, kiêu căng... khi đến làm việc với cơ sở. Đó là suy nghĩ hoàn toàn sai và vô vắn. Có nơi đón tiếp bạn như ngôi sao nhưng cũng có nơi, bạn bị xua đuổi, hắt hủi rất thâm.

Vất vả, áp lực nhưng đây cũng là một công việc mang lại nhiều thú vị: được gặp nhiều người không phải ai cũng có thể gặp, được đến nhiều nơi không phải ai cũng có thể đến, luôn được tiếp cận kiến thức mới, câu chuyện mới... Và đặc biệt, đó là hạnh phúc của người làm báo khi bài viết của mình được độc giả đón nhận, yêu thích, đánh giá cao. Đó còn là hạnh phúc khi bài viết của mình có thể giúp được một thân phận tốt hơn nhờ sự hỗ trợ của bạn đọc. Tôi nghĩ rằng khi yêu nghề, mình thấy khó khăn, vất vả cũng chẳng là gì, tất cả rồi sẽ vượt qua ■



Nhà báo Trần
Chánh Nghĩa
trong một lần tác
nghiệp. Ảnh: NVCC

“BỐ GIÀ” nghề báo

“Bố già”, “thổ địa Sài Gòn”, “chuyên gia đường dây nóng”... và rất nhiều cái tên khác nữa mà những người làm báo đã dành tặng cho nhà báo Trần Chánh Nghĩa - báo *Vietnamnet*.

Bích Tuyền - Nguyễn Hằng

Nhắc đến tên ông, trong mắt đồng nghiệp hiện lên hình ảnh một ông già tóc xoăn, da đen sạm và luôn là phóng viên có mặt đầu tiên tại các điểm nóng. Hễ nơi đâu có đề tài, dù lớn hay nhỏ, ông cũng tìm tới. Có lẽ, chính vì thế mà với nhiều người, ông trở thành biểu tượng của nghề báo, biểu tượng của sự dẫn thân.

Từ... cu li đến nghề báo

67 tuổi với nhiều người đây là ngưỡng để dưỡng già. Nhưng nhà báo Trần Chánh Nghĩa vẫn miệt mài viết tin, dù là những tin tức nhỏ nhất, khó nhất.

Nhìn lại chặng đường dài ngót nghét 50 năm,

với đủ thăng trầm, ông tâm sự rằng mình chưa bao giờ thôi hết tình yêu với nghề báo: “Chú thích làm báo từ khi còn nhỏ. Nên năm 1969, khi có người chị họ giới thiệu vào làm truyền hình thì chú gật đầu liền, mặc dù hồi đó chú không biết gì về nghề báo cả”.

Tất nhiên, một “dân ngoại đạo” không thể bước chân vô nghề báo là làm được ngay. Đó là quãng thời gian đầy thách thức mà chàng trai 19 tuổi Trần Chánh Nghĩa cố gắng đi từng bước một. Ông nhớ lại: “Bắt đầu vào nghề, chức vụ đầu tiên của chú là làm... cu li. Sau đó ‘lên chức’ bung bê dụng cụ và mãi mới được ‘cầm đèn”.

Mặc người đời cười chê, chàng trai Trần Chánh Nghĩa cứ miệt mài làm. Hễ có thời gian rảnh rỗi là ông tìm đến bên chiếc máy quay để tìm tòi, học hỏi. Và một thời gian sau ông chính thức trở thành phụ quay trong đài truyền hình.

Dù bắt đầu với lĩnh vực truyền hình nhưng mục tiêu quan trọng nhất của “bố già” Trần Chánh Nghĩa lúc đó là làm báo giấy. Vì thế khi gặp ký giả Trần Phương Hồ (đang làm thư ký tòa soạn báo *Đông Nai*) ông ngỏ ý học hỏi cách viết bài.

Quan niệm của “chuyên gia đường dây nóng”

Trần Chánh Nghĩa là làm báo không được tự ái và phải biết lắng nghe, tự đúc rút kết kinh nghiệm. Ông kể: “Viết bài thứ nhất gửi cho anh Trần Phương Hồ, anh đọc xong thì xé cái rẹt, bỏ thùng rác. Gặp người khác có khi tự ái rồi, nhưng chú cứ theo hỏi phải viết làm sao? Viết như thế nào? Sau này tập dần chú mới có thể viết thành thạo. Và vui nhất là được anh Trần Quang (báo *Tiếng Vang*) chỉ thêm cách viết tin”.

Quãng thời gian đáng nhớ nhất với nhà báo Trần Chánh Nghĩa có lẽ là những năm 1972-1973, ông trở thành phóng viên chiến trường. Một kỷ niệm mà đến bây giờ ông còn nhớ như in: “Hôm đó chú lên trực thăng ở Đà Nẵng đi An Hòa, cùng phóng viên của các hãng tin AP, NBC... Lúc đang bay thì bị bắn, thế là trực thăng chỉ có thể tiến chứ không bay lên bay xuống được. Mãi đến khi tới gần một khu đất trống, phi công tắt máy, trực thăng rơi tự do, chạm đất thì nó đứt làm đôi. Nhưng may mắn thay, cả đoàn không một ai bị thương nặng”.

“ Khi làm báo phải dám dấn thân, phải chăm học hỏi. Nói cho cùng, muốn trở thành nhà báo chân chính, điều quan trọng là phải giữ mình cho ‘sạch’, phải khiêm tốn và luôn giữ chữ tín ”

Sau lần “chết hụt” đó, ông vẫn tiếp tục ra chiến trường viết tin bài. Khoảng năm 1974, ông về đầu quân cho báo *Đông Nai*, rồi báo *Tiếng Nói Dân Tộc*...

Sau ngày giải phóng miền Nam, vì phải lo cho gia đình, ông quyết định nghỉ làm báo. Một thời gian dài sau đó, “bố già” Trần Chánh Nghĩa làm đủ thứ nghề: từ thợ máy, công nhân cầu đường, đến làm muối...

“Cũng nhờ những năm tháng vất vả với nhiều nghề mà chú hiểu biết sâu rộng hơn về cuộc sống. Thế nên sau này khi quay lại với nghề báo chú có thể viết chính xác về nhiều lĩnh vực” - Ông tâm sự.

Chừng nào hết đi thì mới hết làm báo

Tạm gác đăm mề vì những khó khăn trong cuộc sống, “lão phóng viên” Trần Chánh Nghĩa luôn đợi chờ cơ hội để quay lại với nghề. Năm

1998, ông bắt đầu viết tin cho báo *Thanh Niên*. Hơn một năm sau ông chuyển sang chạy tin nóng cho báo *Tuổi Trẻ*.

“Chú là một trong những người đầu tiên viết loạt tin bài Đường dây nóng cho *Tuổi Trẻ*, gửi bài nào được đăng ngay bài đó. Có thể nói không ngày nào mà không thấy tên chú trên mặt báo” - “Bố già” cười nhớ lại.

Cộng tác với báo *Tuổi Trẻ* được trên chục năm, đến năm 2010 nhà báo Trần Chánh Nghĩa về làm cho báo điện tử *Vietnamnet*.

Có thể xem ông là một hiện tượng đặc biệt của làng báo Việt Nam. Mặc dù làm báo từ rất lâu, chạy rất nhiều tin bài nhưng mãi đến năm 60 tuổi ông mới chính thức được gọi là phóng viên.

Có lẽ, với ông điều đó không quá quan trọng. Bởi với rất nhiều người Sài Gòn, dù làm báo hay không làm báo thì hình ảnh một ông già tóc xoăn, cao gầy, da đen luôn có mặt đầu tiên ở các điểm nóng đã trở nên quen thuộc, và họ đã xem ông là một nhà báo từ rất lâu rồi.

Nói về nghề, “chuyên gia tin nóng” bộc bạch: “Viết tin nóng là không có giờ giấc, nửa đêm đang ngủ có người gọi là bật dậy chạy, cơm mới dọn ra chưa kịp ăn người ta kêu là bỏ đó chạy luôn. Viết tin nóng rất cực nhưng đây là công việc chú thích nhất. Chú rất yêu nghề báo, nên khó cỡ nào chú cũng ‘chơi’ được”.

Bên cạnh tin nóng, nhắc đến nhà báo Trần Chánh Nghĩa người ta còn nhớ đến những phóng sự sâu sắc, xúc động. Đề tài ông theo đuổi là những câu chuyện xoay quanh cuộc sống thường nhật của người dân. “Chú muốn đi sâu vào người dân, nói lên được nỗi đau của họ, phải viết làm sao để xoa dịu được nỗi đau của nhân thế. Chúng ta phải đến tận nơi, phải lấy được cảm xúc ở nơi đó và thể hiện cảm xúc thật thì bài mình mới hay được” - Ông chia sẻ.

Khi được hỏi bao giờ mới nghỉ làm phóng viên, “bố già” Trần Chánh Nghĩa cười hiền: “Chừng nào chú hết đi được thì chú mới hết làm báo, nhưng mà nếu có bài nằm mà làm được thì chú vẫn cứ làm”.

Nghề báo không có tuổi. Nhanh nhẹn, dẻo dai, liêm khiết, không ngại khó, ngại khổ là hình ảnh của nhà báo yêu nghề Trần Chánh Nghĩa. Và ông tâm niệm: “Khi làm báo phải dám dấn thân, phải chăm học hỏi. Nói cho cùng, muốn trở thành nhà báo chân chính, muốn làm lâu dài trong nghề, điều quan trọng là phải giữ mình cho ‘sạch’, phải khiêm tốn và luôn giữ chữ tín” ■



Đêm Núm Sen của Trần Dần do Nhã Nam ấn hành tháng 5/2017. Nguồn: nhanam.com.vn

roi ra, cặm cụi, rả rích, dung dị, hóm hỉnh mà góp dồn mọi nỗi bi ai của phận kiến - phận người?

Vẫn là cuộc đời, là lời ăn tiếng nói, là chuyến phiêu lưu của những kiếp vật nhỏ nhoi như dáng vẻ của bao câu chuyện đồng thoại khác. Nhưng *Đêm núp sen* của Trần Dần lại bằng bạc những giấc mộng bất tận. Giấc mộng khiến mọi tiềm thức xáo trộn, làm mọi thực tại trở nên lẫn lộn, hòa điệu với cái diêm ảo, bất thường. Chỉ cần đọc những tên riêng trong *Đêm núp sen* thì sẽ rõ: những kiến Gày, kiến Bướng, kiến Lùng Tùng

Đêm núp sen hay chữ từ mộng kiến rơi ra

Minh Khuê

Đêm núp sen bắt đầu bằng những cơn mưa. Những cơn mưa kéo dài hàng cây số trong đêm đội quân kiến Người tổng tiến công bọn kiến Đầu Beo trên chiến lũy làng Mận. Những cơn mưa trời đất và những cơn mưa rơi trên Đại lộ Mùa Thu, Biệt thự Đá Đỏ, Quảng trường Sáng Trắng, Tháp Đồng, những chiến lũy, hầm hào, những thành trì rầm rập hành quân khiến người ta như bị quăng, bị cuốn, bị trộn hòa vào con lũ của những giấc mơ kiến và những giấc mơ người nhập nhoạng. Những cơn chiêm bao biến dạng. Những cơn chiêm bao chập chờn xác kiến - hồn người, chập chờn kẻ thù, chập chờn tay búa, lưỡi cưa, chập chờn yêu, chập chờn say, chập chờn trắng...

Phải chăng khi những dòng chữ đầu tiên của quyển tiểu thuyết này bắt đầu khô mực trên trang bản thảo mà giờ đây, sau 56 năm nằm đầu đó trong một hộc tủ vô danh, đã mục nát, ố vàng, bị chuột bọ và thời gian gặm nhấm, Trần Dần cũng đang bắt đầu bước vào cuộc lãng du trong một giấc mơ hóa kiến, và chữ thì cứ từ mộng ấy mà

Xòe, kiến Choắt, bà Bệu, cô Nấm Lả, đại tướng Húc... xuất hiện đầy rẫy, xuyên suốt cuốn tiểu thuyết; vả lại, có loài kiến nào lại mang tên là kiến Người, kiến Đầu Beo, kiến Hỏa, rồi lại gọi tên phố, tên quán xá là La Tinh, Hy Lạp, Mào Gà... Đường như khi viết *Đêm núp sen*, Trần Dần đã chuẩn bị sẵn một kho tên gọi đầy ắp, hể nằm chiêm bao kiến thì tiện tay mà cào bới rồi ghép lấy một cách ngẫu nhiên vào những nhân vật của mình, không do dự, không đắn đo, để “CHỮ tự tạo NGHĨA”, chữ chơi với nghĩa như chính ông từng quan niệm về nghề cầm bút.

Nhưng chỉ cợt đùa, chơi trò mộng du với tên gọi có lẽ vẫn chưa đủ với Trần Dần. Ông muốn mình phải là vị hóa công mơ mộng trong thế giới của lũ kiến Người. Cách Trần Dần miêu tả những phố, những đèn, những nhà, những quảng trường, quán xá... trong khu vực làng Mận của anh kiến Gày, rất đúng với cái cách người ta nằm mơ và cố gắng kể về một giấc mơ đã nhớ nhớ quên quên, thật mà không thật. Kiến Gày tả Đại lộ Mùa Thu ở làng mình: “Bằng những kiến trúc phức tạp, các nhà kỹ sư kiến

người đã bắt các tia sao, rơi xuống thành phố ngầm ở Đại lộ Mùa Thu, thật là một giao hưởng thần kỳ của các tia sao, tùy theo các giờ, các thời tiết, các mùa... Khi nó ngả sang vàng, một màu vàng gió may, với những bụi sáng nhờ nhờ đỏ, tím, lác đác lòng đại lộ. Khi khác nó lộng lẫy, lấp lăm các màu rực rỡ. Hết một bức tranh Tết, với những màu vui vang lừng”.

Ở một đoạn khác, Trần Dần tả cảnh phố lúc kiến Gày và Sứa cùng nhau đi đón một vầng trăng mười sáu sau khi ăn tối thật vui ở quán Tóc Tiên Vàng: “Chúng tôi sóng bước trong không khí hồi hộp sắp-trăng-lên. Quảng trường pha một màu sữa. Trắng nhờ nhờ Đẹp quá!... Cái gì đẹp? Trăng mọc!... Chúng tôi nhìn sự huyền ảo về mạn Cổng Đông. Một nam nữ sắc, thiên về trắng. Một thứ trắng nuột, nuột, trinh tuyệt, mát... Bất cứ cái gì mọc cũng đẹp. Trăng mọc. Mặt trời mọc. Cây mọc. Kiến mọc...”. Những ảo tượng đắm chất thơ này xuất hiện trùng điệp trong *Đêm ním sen*, thật tử tế và nhẹ nhàng đưa đón khứ hồi người đọc từ mặt đất lên quỹ đạo trăng sao để ngắm nhìn những đường đi của mơ mộng.

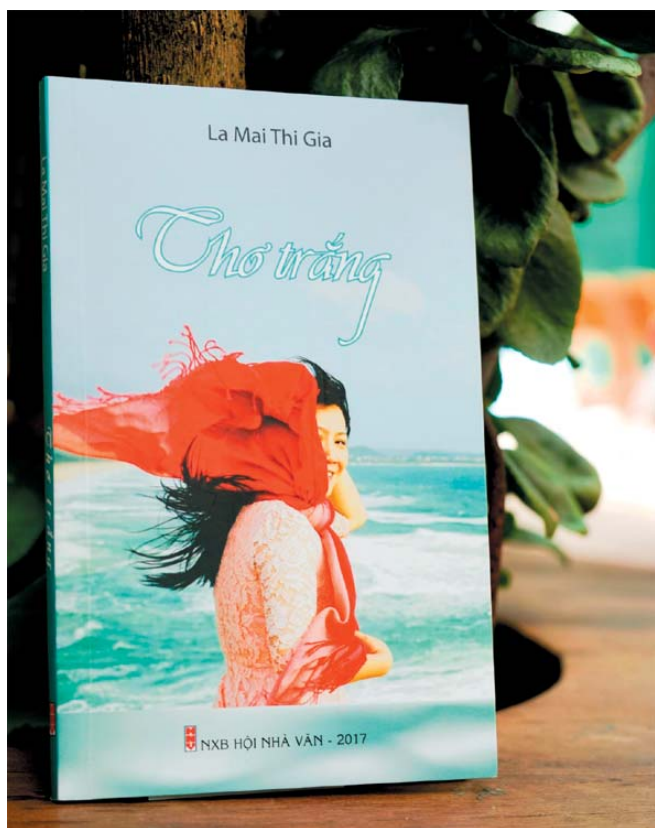
Nhưng trên hết, giấc mơ kiến trong *Đêm ním sen* cuốn hút người đọc bởi những mối dây chằng chịt, vướng vít của nó cùng hàng lô lốc những nỗi niềm của giấc mơ người. Cuốn tiểu thuyết đầu tay của Trần Dần tưởng chừng chỉ là một câu chuyện ẩn mình trong cơn chiêm bao đồng thoại, tinh khôi kể lại một lịch sử bi tráng và hào hùng của một loài giống bé tí ti mà đời lúc, sự tồn hiện của chúng có vẻ không mấy can dự đến đời sống của những kẻ được gọi là người. Thế nhưng, nhìn từ một góc độ khác, *Đêm ním sen* như cách thức mà Trần Dần đã chọn, trong hàng ngàn những cách thức, để thử đo đếm xem liệu sức ám ảnh, cái bóng ma của những nỗi khắc khoải đời người đã lớn mạnh đến chừng nào mà lại có đủ khả năng dây dưa, thậm chí là bước vào tận những lúc người ta đã tìm cách ngủ và mộng về một thế giới khác.

Thế giới của loài kiến trong *Đêm ním sen*

không hề yên bình. Chúng phải đối mặt với hàng vạn những thứ để nghĩ và để lo. Những chàng kiến Gày, kiến Bướng, kiến Cò Bò Xò cứ nghĩ mãi về những cô Sứa, cô Xinh, cô Nấm Lả, những mối tình đẹp đến trong vắt. Hay những cái đêm lúc Sứa trút bỏ lớp y phục để lộ cái ním sen, nằm rứt vào chăn bên bếp lửa, rồi Gày cũng rứt vào chung và mơ tưởng về một ngày bình yên nào đó, hai kẻ tình nhân sẽ cứ để trần truồng, ra nhà vào bếp mà trông nhìn nhau, mà khát khao nhau, mà hôn hít nhau đến tan ra cho bằng được.

Bọn kiến, với Trần Dần, cũng như bọn người, cũng yêu, cũng đánh nhau, cũng nhậu nhẹt, cũng khao khát, cũng làm tình. Và, cũng như bọn người, bọn kiến không thoát khỏi những cuộc chiến tranh, những trận trinh sát và càn quét đẫm máu, những ngày hành quân nhàn nhọc, những trận địa, những lũy chiến hằm hào cuốn qua đời như những trận mưa lũ thuở hồng hoang, nhân chìm, trôi dạt, hay thậm chí là nghiền nát những cuộc đời be bé, những xác thân be bé, cả những niềm đau be bé. Để rồi trong dòng lũ lịch sử ấy, nỗi bất hạnh của phận kiến, cũng như phận người, cũng chìm trôi phía sau những chiến công hiển hách của đội quân như đoạt lại các cổng thành, khiến bảy vạn địch vòng trong quy hàng hay tiêu diệt bảy vạn địch vòng ngoài còn lại: “Cố nhiên bộ sử chính biên không chép về các số phận be bé. Không ai trao cho nó nhiệm vụ ấy. Và lại, có trao, nó cũng không thể! Ai có thể? Không ai! Chiến tranh đã kết thúc. Có cần kể gì thêm không? Vết thương phổ xá đã băng bó lại. Có phở đã lên da non. Có phở đã thành sẹo đời. Có cần kể gì thêm?”.

Hơn hai ngàn năm trước, Trang Chu một đêm nằm mộng thấy mình nhẹ lâng rồi hóa bướm, không biết mình hóa bướm hay bướm đã hóa thành hình hài hiện hữu này. Hai ngàn năm sau, một bản thảo chép lại giấc mơ người hóa kiến, kiến hóa người của một nhà văn lăm truân chuyên trên văn đàn Việt Nam ra đời và bị cất lại trong một hộc tủ ẩm mốc, cô độc và lấm nước mắt. Rất may khi 56 năm sau, giấc mơ hóa kiến ấy cuối cùng đã tìm được đường về, trong tiếng cười và cả tiếng khóc của những kẻ biết và dám biết rất rõ rằng mình là ai. Biết mình cần đọc giấc mơ ấy như một niềm vui hời hợt, nông nổi hay như đang đọc một quyển tự thuật về chính bản thân mình, về thế hệ mình và dân tộc mình ■



Bìa tập *Thơ trắng* của La Mai Thi Gia. Ảnh: Bùi Việt Thành

Đàn bà, váy áo và yêu

Hồ Khánh Vân

Thi Gia là người đàn bà không ngồi, không đứng để làm thơ, mà chạy để làm thơ. Chạy đến nỗi, “*thấy tìm đường như đã rơi khỏi ngực*”¹, “*môi em khát, thịt da em khát*”². Người bị buộc chạy, chứ bị buộc chạy cho kịp với cơn núi lửa xúc cảm phun trào ào ạt, cho kịp với ngọn thủy triều tâm tư vùn vút tung mình ôm trùm bãi bờ. Bởi vậy, người đọc thơ Thi Gia cũng không thể vừa ngồi vừa đọc, vừa nằm vừa đọc, vì sẽ bị cảm xúc chồm lên đến ngạt thở. Đọc thơ của người thơ ấy, phải ôm chặt trang sách vào lòng, vừa đọc vừa chạy cho đến tận cùng của chữ.

Cho đến tận cùng của yêu, buồn, nhớ, khát, thèm và đau.

Cho đến tận cùng cái cõi của kẻ đàn bà đa đoan.

Người đàn bà ấy không giấu mình con mọn, không giấu mình “*thơm mùi của người đàn bà làm vợ, thơm mùi của những đứa con thơ*”³, không

giấu mình lẽ ra, đang ở cái độ của sự chín chắn, trầm lắng, thậm chí đến yên ắng của thế giới đàn bà theo thói thường. Thế nhưng, hương thơ sao vẫn đậm đặc tình yêu nồng nức, nồng nàn, cuống quýt, cuống đại, nhiều trông đợi và lảm say sưa đáng hiển, lộ lộ hết cả ra ngoài như người con gái mới vừa biết yêu lần đầu, loay hoay không biết cất vào đâu khối tình yêu dẫu nóng rẫy ấy. Sắc thái nào của người đàn bà yêu cũng hiện lên rời rợi trong thơ Thi Gia. Hơn nữa, sắc thái nào cũng ở cung bậc cao nhất, ở cái đỉnh chót vót của tình. Cái tình đầy đặc tính nữ, vừa mềm mại, vừa dữ dội; vừa yên ả, vừa âm ào; vừa sâu lắng, vừa hùng hực, nhưng chung quy là cái tình không thể che giấu, không muốn che giấu. Niềm “hoan ái” khiến “người đàn bà được yêu” thành rộn ràng và đĩnh đoảng, say sưa trong tình, chỉ biết có tình mà quên cả nhân gian: “*Riu rít như trê thơ, hát ca giữa phôi Chiếc khăn choàng bỏ mặc chông chờ bởi trái tim nàng rực nóng! Mặc kệ gió đông, mặc kệ mùa đông! Nàng vẫn mong manh áo mỏng ngực đầy*”⁴; còn nỗi nhớ của nàng thì vùn vù cả vũ trụ, lôi kéo vạn vật vào cơn cuồng loạn của khát khao: “*Người đàn bà áp mặt vào gió/ Nghe biển vỗ vào tìm từng đợt cuồng phong ngọn sóng/ Đường như đại dương thăm sâu đang bùng lên nổi nhớ/ Và thăm thăm trong nàng da diết mưa*”. Đất trời mù mịt cuồng điên vì nàng, hay nàng cuốn hết đất trời vào cơn cuồng điên thăm sâu thân thể mình. Rồi khi ấy, giông bão thành thịt da và mưa gió là nỗi đắm ướt đàn bà của nàng:

“*Mưa...*”

Ướt đầm cơn mơ đêm qua

Ướt đầm hồng nhan

Ướt đầm bóng tối thên thang

Ướt đầm hương thơm nàng mang về ngón ngang bên gối

Tự xa lác lờ nào hoa cỏ cũng đòi xanh”

(Hoa cỏ cũng đòi xanh)

Cuối cùng, trong cõi nghiệt ngã tình, vấp phải những nổi vỡ tan thường hằng đầy trêu ngươi của tạo hóa, người đàn bà trút hết mình vào thơ, nên thơ đau đến quặn ruột, con chữ không còn khốc bằng tiếng người được nữa, mà chỉ có thể cảm bật vô ngôn như con chim thôi biết hót, hay tru lên bi ngôn như con sói lạc loài:

“*Con chim khóc*

Con chim không hót

Con chim không hót

Gió có rít hoài cũng vậy thôi

*Con sói tru
Con sói tru từ nơi âm u
Mày rên chi con đau từ thẳm sâu trong tau con
sói?
Mày có tru hoài cũng vậy thôi.*

*Ôi đôi môi
Nhói đau và đau vì còn cào rêu rao
nơi thớ thịt xanh xao xa lác xa lác
Chút đêm người trao em
trong cơn say đắng ngắt
Em yêu người mà người ơi”*
(Tự mình cắn lấy môi mình cuồng điên)

Trên đỉnh tình hay dưới đáy tình, hoan lạc hay sầu thương, trong vắt nhớ nhung hay tràn đầy nhục cảm, tình Thi Gia tuôn ra thành thơ và thơ Thi Gia như tuôn ra thành khúc hát. Câu chữ chảy đi, không theo lối miên man vì miên man là nhịp chậm, mà phải theo lối rào rạt thì mới kịp nhịp độ ào ạt Thi Gia. Đọc thơ Thi Gia, người ta thấy mình như chạy qua hết cơn gió này đến cơn gió khác, bơi qua hết cơn sóng này đến cơn sóng khác, để khi hỗn hển dừng lại trên con chữ cuối cùng, nhận ra con lốc xoáy giữa lồng ngực mình, xoáy mãi xoáy mãi mà không chuôi ra ngoài, nghe thân thể mình rạo rục giữa những cảm xúc dữ dội. Thi Gia để lại con lốc ấy, để từng người cũng thấy thẳm thẳm trong riêng mình những yêu, nhớ, khát, thèm và đau. Vì vậy, sôi nổi, cuồng nhiệt, ào ạt nhưng thơ Thi Gia không hề qua nhanh, không mau tan, không cạn lợt. Sau cơn hấp hối, thơ Thi Gia đọng lại thắm thía một giọt tình quý giá của nhân gian. Giọt tình trong mỗi người, trong từng người. Bởi ai từng sống mà không yêu. Và bởi, yêu như Thi Gia là yêu như muôn người.

Thực ra, yêu nồng nàn như muôn người cộng lại. Yêu đến nỗi khôn kham, đến nỗi tự hoảng sợ trước chính mình, trước cơn yêu cứ rục lên rộn rã, đến nỗi người thơ, người yêu phải chấp tay mà lay, “*lay tình, tình bớt đắm say*”.

Thơ Thi Gia là thứ thơ trắng, thơ màu trắng, thơ khởi sinh từ cõi trắng, cõi đầu tiên của loài người. Ấy là cõi tình. Và thơ là thơ tình. Trong thơ Thi Gia và trong người Thi Gia, hình như tất cả đều bị quên hết đi, đều bị mờ hết đi, chỉ còn cái tình uyên nguyên ở lại, trọn vẹn, bao trùm. Tình là tất cả mà tất cả là tình. Tình là nhân thế, là vũ trụ. Suy cho cùng, tình là cái đầu tiên và cũng là cái cuối cùng của loài người. Cũng như trắng là màu, mà cũng là không màu.

Vì lẽ ấy, bất cứ điều gì nằm trong khí quyển đều được Thi Gia nhìn ngắm, cảm nghiệm, suy tưởng bằng con mắt tình. Người đàn bà thợ xây được lạ hóa bằng tình, quên đi những nỗi nhọc nhằn mưu sinh quen thuộc, mà hiện lên trong niềm xót xa cho những nỗi thiệt thòi, thiếu hụt rất sâu kín, rất đàn bà:

“Những người đàn bà thức dậy trước bình minh

Giặt giũ và phơi phóng

Trên giầy phơi không có một chiếc váy mềm

Được dệt bằng voan và ren đỏ

Cho một người đàn ông được cởi ra trong đêm”

(Đàn bà thợ xây)

Với váy áo, với yêu, thơ Thi Gia khiến người ta thoáng nghĩ đến nỗi khát khao nhục cảm dữ dội, đa đoan có cái sóng mắt đong đưa, lơ lả Xuân Hương tự nghìn xưa. Với nỗi trào dâng và con dịu êm đàn bà dành cho tình nhân, cho con thơ và cho người trăm năm, thơ Thi Gia lại nhắc người ta xao xuyến với người đàn bà hát tình ca Xuân Quỳnh. Với cái thể chủ động, đầy “muốn”, đầy “thèm”, đầy “cho”, đầy ý thức đàn bà với trăm nghìn động thái đàn bà, thơ Thi Gia lại cho người ta hồi tưởng đến những vần điệu của người con gái Nhã Ca không chịu sự im ắng, bỏ nhà, bỏ xứ sở, lên đường tìm thơ và tìm kẻ đàn bà trong mình những năm hai mươi tuổi. Thi Gia đã cùng với những người đàn bà làm thơ thể hệ trước, mở rộng thế giới đàn bà, khắc họa hình hài, đường nét, màu sắc đàn bà một cách tinh tế, độc đáo. Những người đàn bà ấy, không ngời nhìn xuống bụng mình để chỉ là cái tử cung của nhân loại, mà nhìn sâu vào bụng mình, để nhân loại hiểu họ, tri nhận họ và ngỡ ngàng trước cái hang sâu đa thanh âm, đa sắc màu của chủ thể đàn bà.

Nhưng thơ Thi Gia không phải là thơ Xuân Hương, Xuân Quỳnh, Nhã Ca. Thơ Thi Gia có con mắt riêng, cái tứ riêng, cái giọng riêng, cái nhịp riêng. Đây là con mắt tình, cái tứ yêu, cái giọng rạt rào, cái nhịp hỗn hển.

Đây là thơ trắng của người đàn bà trẻ con suốt đời chỉ biết say đắm nhân tình.

Và như thơ sinh ra đã trắng. Người thơ sinh ra đã là thi gia, Thi Gia ■

.....

1. *Mình thương nhớ mình ở phía đã từng xanh.*

2. *Chết vì yêu thì chết đi nào*

3. *Valentine dạy say cafe*

4. *Nhan sắc tội tình*



Con mưa của
quân sự hay cơn
mưa thanh xuân.
Ảnh: Xuân Hạ

Thời gian ơi, dừng tại đây được không?

Bích Vân - Thanh Thanh

“**T**hầy hy vọng các em sẽ cố gắng và rèn luyện như một người lính thật sự trong quá trình học tập tại đây”. Tôi còn nhớ rõ đó là câu nói của các thầy tại Trung tâm Quốc phòng với tụi sinh viên chúng tôi trong ngày đầu "nhập ngũ". Nói nhập ngũ cho sang thể thôi chứ chúng tôi chỉ có vẻn vẹn một tháng để gắn bó với nơi này. "Nghe thiên hạ đồn là học kỳ quân sự vui lắm vậy mà tao thấy chưa gì đã chán ngấy rồi" - đấy, đám bạn tôi cứ nhai đi nhai lại những câu ngây ngô ấy khi phải đứng hàng giờ để nghe quán triệt tư tưởng, kế hoạch cho tuần tới, rồi tổng kết các tuần đã qua...

Dưới ánh nắng chói chang của bầu trời, đôi chân nhỏ bé của "người lính" đang hồi hả để kịp giờ tập hợp cùng đại đội của mình. Hơn một tuần trôi qua, chúng tôi chính thức bước vào học kỳ quân sự, nói thể nào đây nhỉ, có lẽ chúng tôi bắt đầu sống và học tập như một người lính thật sự.

Ngày đầu đưa nào cũng than trời, trách đất: "Ước gì học kỳ quân sự sẽ kết thúc thật sớm". Có vài đứa bị bầm đỏ cả đầu ngón tay trong khi lắp ráp súng, nhìn mà thương. Cả đám cùng chung

một dãy nhà ở, tối tối lại rôm rả những câu chuyện trên trời dưới đất. Nào là chuyện ma, chuyện nhỏ cùng phòng *crush* thằng nhỏ đại đội kia, hay những trận cầu lửa nóng cả sân cỏ lẫn lòng người cổ vũ. Có những đêm trốn ngủ chơi ma sói, chơi uno khiến các thầy phải lên tận phòng để dẹp loạn. Biết bao kỷ niệm từ nơi đây nảy nở và cũng từ đây mà lớn lên.

Đại đội của chúng tôi gồm hai khoa hợp lại. Ban đầu, khoa nào chơi khoa đó, ở trường có mấy khi gặp nhau nên cũng không thân thiết mấy. Ấy thế mà khi cùng học, cùng chơi, tình cảm cũng được vun vén thì tất cả trở thành một khối chặt chẽ. Giờ thì đi đâu cũng chỉ có C8 mà thôi.

Cảm ơn vì thanh xuân của tôi đã có các bạn. Giữa hàng triệu người chúng ta được gặp nhau và hãy tin rằng đó là một cái duyên rất lớn.

"Chào đồng chí!" - cái Thanh luôn gọi chúng tôi như thế, nghe thân thương đến lạ. Thì ra sống tại nơi đây mặc dù thiếu đi bàn tay chăm sóc và tình yêu thương từ gia đình nhưng thứ mà chúng tôi góp nhặt được chính là tình đồng chí. Đời lính là vậy, mệt nhưng mà vui và tự hào lắm.

Lên giảng đường, có những giờ cả bọn đua nhau ngủ, thậm chí đến lúc thầy gọi đứng dậy cũng chẳng nghe. Lại có những giờ học khi được các thầy cho xem tư liệu về các cuộc chiến tranh, cả lớp như hùng hục chung một khí thế tự hào và yêu nước vô cùng. Tại nơi đây, lịch sử đã sống lại mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Chúng ta thật may mắn khi được sinh ra trong thời bình, để lá cờ đỏ sao vàng kia được tung bay phấp phới trên nền trời thì đã có vô số chiến sĩ phải ngã xuống. Máu của họ đã tô đỏ lá cờ Tổ Quốc và bàn tay của họ đã góp phần viết nên những trang sử vẻ vang của dân tộc. Đây là tất cả những gì các thầy đã dạy chúng tôi. Rất ý nghĩa và cảm động.

Những ngày cuối của mùa quân sự nắng bỏng ít đi, nhường chỗ cho những cơn mưa. Mưa lát phất và rồi mưa tầm tã, cơn mưa cứ thế mà trút xuống chúng tôi. Vào khoảng khắc như vậy, mưa buồn đến lạ. Những sáng có mưa, bài thể dục cũng dang dở. Buổi chiều thi đấu thể thao giữa các đại đội, bắt chợt cơn mưa từ đâu rớt xuống làm mọi thứ đều phải tạm dừng. Ừ, mọi thứ đều hoãn lại, duy chỉ có thời gian là cứ hối hả và vô tình trôi như thế. Có người từng nói: "Tuổi thanh xuân giống như một cơn mưa rào. Dù bạn từng bị cảm lạnh vì tắm mưa, bạn vẫn muốn đắm mình trong cơn mưa ấy lần nữa". Mùa quân sự có lẽ là những hạt mưa của cơn mưa ấy, nhẹ thôi mà vương mãi trên tóc.

Thanh xuân của mỗi người thật ngắn ngủi, nhiều lúc tôi cứ ích kỷ và muốn níu kéo từng chút, từng chút một. Những buổi trưa trời nắng như đổ lửa, thầy vẫn đứng đấy, nhắc nhở cả đám chúng tôi nào là mũ phải đội ra sao, quân phục

phải mặc như thế nào... Những ngày mưa lát phất, thầy vẫn cùng trò tập vội những bài thể dục đồng diễn còn dang dở. Cái mệt như dần bị xua tan theo những tiếng cười giòn của lũ bạn.

Ngắm lại cũng thật lạ, đến khi chúng tôi dần quen với cái nắng nơi thao trường thì ngoảnh lại mới chợt nhận ra rằng thời gian còn được học tập tại đây cũng chẳng còn nhiều nữa. Nghĩ vậy cả đám lại bồn chồn. Làn gió thổi nhẹ vào tận giảng đường, cả thầy và trò cùng nhau chú tâm vào bài giảng, những bạn hay ngủ trong lớp sao hôm nay lại chú ý nghe giảng đến thế kia. Có một điều gì đó, ở những ngày cuối cùng của học kỳ quân sự, nặng nề đến khó tả. Cảm giác như trong lòng mỗi người đều đang ẩn chứa sự nuối tiếc xen lẫn hối hận: "Giá mà những tuần vừa rồi mình thể hiện tốt hơn...". Ngón ngang bao suy nghĩ, nhưng ít nhất chúng tôi biết rằng học kỳ quân sự quả thật đã khắc vào thanh xuân của chúng tôi những dấu ấn khó phai mờ.

Những hàng cây tại trung tâm giờ nhìn thật thân quen, băng ghế đá này là nơi chúng tôi hay ngồi trò chuyện cùng nhau đây mà. Ngoài kia là những bãi tập, cứ mỗi trưa cả đám lại lăn ra ngủ tại đó luôn còn gì. Giảng đường vừa là nơi học vừa là nơi sinh hoạt, nơi có những người thầy tâm huyết và chúng tôi nợ họ những lời cảm ơn.

Chúng tôi đã học cách dậy sớm và tập hợp đúng giờ, cũng đã học cách sống theo những quy tắc chung, những nề nếp chung. Khẩu súng AK không còn nặng nề với chúng tôi nữa, ánh nắng kia cũng chẳng còn gay gắt, và những tiết học cũng không còn buồn ngủ. Thời gian ơi, dừng tại đây được không? ■



Cả hát luôn là những giây phút gắn kết tinh đồng đội.
Ảnh: Xuân Hạ



Bắn súng - tiết học kinh điển của người lính tập sự.
Ảnh: Xuân Hạ



Đạo diễn David Lynch.
 Nguồn: pursuitist.com

“GIẤC MƠ MỸ” nhìn từ David Lynch

Đối với người yêu văn học, có thể xem David Lynch như Haruki Murakami của làng điện ảnh. Thực tế, nếu xét về tuổi tác và mức độ “phủ sóng”, có thể chĩnh lại rằng Haruki Murakami mới chính là David Lynch của làng văn học. Thực ra, trong bản chất nghệ thuật, hai nghệ sĩ kỳ tài này đều gặp nhau ở một nguồn cảm hứng: siêu thực.

Hoài Chi

Địa hạt giấc mơ

David Keith Lynch sinh ngày 20/1/1946, là đạo diễn, biên kịch, họa sĩ, nhạc sĩ và nhiếp ảnh gia người Mỹ. Ông nổi tiếng nhờ vào những bộ phim siêu thực đậm đặc yếu tố kỳ ảo, bạo lực, tình dục, có thể khiến người xem bị sốc nếu không quen. Lynch chỉ làm được vài phim trong suốt nghiệp đạo diễn của mình. Nổi bật trong đó có phim điện ảnh như *Eraserhead* (1977), *Blue Velvet* (1986), *Lost Highway* (1997), *Mulholland Drive* (2001). Một phim truyền hình là *Twin Peaks* (1990-1991, 2017) hợp tác với biên kịch Mark Frost, cùng một số quảng cáo, phim tư liệu và video ca nhạc. Nhìn vào sự nghiệp và vị thế của vị đạo diễn này trong nền điện ảnh thế giới, có thể khẳng định Lynch là một trong những trụ cột quan trọng, hay ít nhất như *The Guardian* nhận định, Lynch là “đạo diễn quan trọng nhất của kỷ nguyên này”.

Lynch hoạt động trong địa hạt giấc mơ. Nói về Lynch cũng chính là nói về nghệ thuật giấc mơ thể hiện qua ngôn ngữ điện ảnh. Cũng dễ hiểu khi Lynch sống ở Mỹ, nơi mà giấc mơ đã có dấu hiệu lung lay từ những năm 20 - 30 và hoàn toàn sụp đổ vào những năm 50 - 60 của thế kỷ XX. Chính vì thế, Lynch là một thành viên “cộm cán” của dòng phim siêu thực (surrealism), mà đạo diễn người Tây Ban Nha Luis Bunuel ở vị trí tiên phong. Ở cả hai lĩnh vực văn học và điện ảnh, siêu thực đều có một điểm chung: cái nhìn đa chiều về thế giới, xuất phát từ những ẩn ức về quyền lực, về tình dục tận sâu trong lòng mỗi con người, đòi hỏi giải phóng từ vô thức, để những sức mạnh bí ẩn tràn vào hiện thực vẫn luôn cầm tù con người.

Do đó, các tác phẩm siêu thực đều mơ hồ, hỗn độn và vô lý do tràn ngập những biểu tượng vô thức, logic giấc mơ. Nếu như phim *Bunuel* về một khía cạnh nào đó còn dễ theo dõi, thì Lynch đẩy sự vô lý đến cực điểm từ đoạn giữa trở đi. Sống trong bầu không khí đậm chất Mỹ, Lynch

hấp thụ mọi đồ vỡ và hiểu rõ hơn hết thế là nào là tàn dư của giấc mơ Mỹ. Nhưng phim ông không hề buồn bã, rệu rã, mà chỉ... kỳ quặc. Kỳ quặc vì Lynch ý thức được rằng mình đang sống trong một thời đại kỳ quặc. Thời đại mà những gương mặt, danh vọng, quyền lực, tình dục, ma thuật, nhạc jazz... hòa lẫn vào nhau không phân định nổi.

Siêu thực của Lynch

Người ta thường phân tích các tác phẩm siêu thực theo hướng phân tâm học, giấc mơ, biểu tượng, nhưng như thế có phần máy móc. Tác phẩm của David Lynch truyền tải nhiều hơn thế. Chúng cần được hiểu như truyền thuyết đặt trong bối cảnh hiện đại. David Lynch đang kể lại những truyền thuyết cổ xưa kiểu Faust, Doppelganger, thế lực bí hiểm, các thế giới khác... bằng ngôn ngữ hiện đại, bằng nhạc jazz, bằng diễn viên Hollywood, bằng sự nổi tiếng, quyền lực, danh vọng, ma túy và thậm chí là... tình yêu tuổi teen!

Siêu thực của Lynch bắt đầu từ khi nhân vật - do trải qua một cú sốc nào đó ở thế giới bên ngoài thực tại - bắt đầu trốn tránh vào thế giới bên trong tâm trí. Trường hợp ấy thể hiện rõ nhất qua *Lost Highway*. Ở đó nhân vật chính Fred Madison, trước nỗi đau nhìn thấy vợ mình bị giết một cách dã man, đã bị mắc kẹt giữa hai thế giới và hai nhân cách khác nhau, để rồi cuối cùng, vì không có khả năng kiểm soát giữa hai thế giới, anh ta mắc kẹt trong vòng lặp đa ngã trở trêu.

Hoặc như Betty trong *Mulholland Drive*, mất khả năng phân biệt giữa mộng và thực, tự đắm chìm trong ảo tưởng để trốn tránh khỏi thực tại tàn nhẫn, đã dẫn đến nước phải tự hủy mình với một phát súng chí mạng. Đến cuối cùng, người xem vẫn phải tự hỏi: Tôi có là chính tôi? Liệu tôi có đang sống trong giấc mơ của riêng mình?

Bộ phim ít các yếu tố kỳ ảo hơn cả là *Blue Velvet*, nhưng không vì thế mà bớt đi tính kỳ quặc. Đó là sự kỳ quặc ngay trong cái bình



Poster phim *Mulholland Drive* - một trong những bộ phim đưa David Lynch đến đỉnh cao sự nghiệp.
 Nguồn: zone5s.com

thường. Khi cậu thiếu niên Jeffrey vô tình phát hiện đời sống kỳ lạ đầy bất ổn của nữ danh ca Dorothy Vallens trong căn hộ của chính bà. Ở đó, cậu nhận thấy những kẻ kỳ quái, chứng tâm thần, lạm dụng, nỗi đau đớn vì mất con tràn ngập trong thế giới của nữ danh ca. Để rồi cuối cùng, cậu khóc vì cái chiều sâu bất ổn đã phá vỡ nhận thức của cậu về cuộc sống bình thường mãi mãi, dấu cậu chưa hề là một phần của thế giới bất ổn ấy, mà chỉ là một người khách thoáng qua.

Để tương ứng với độ phức tạp của nội dung, Lynch phải nâng tầm ngôn ngữ điện ảnh của mình. Ông sử dụng những cú cắt cảnh đột ngột gây bối rối cho người xem. Lynch thường lợi dụng ánh sáng để gợi cái kỳ bí, cái rùng rợn, thể hiện qua hai tông màu chủ đạo là màu xanh và đỏ, gợi không khí vừa lạnh người, vừa bức bối. Lynch có một hệ thống biểu tượng xuyên suốt bộ phim, thể hiện qua những đồ vật như cái gạt tàn, chiếc hộp đóng kín, rèm đỏ, hoặc sàn nhà đen trắng. Bối cảnh Lynch ưa thích là thị trấn nhỏ ở Mỹ, đường cao tốc, những quán ăn ven xa lộ.

Vị đạo diễn này cũng vô cùng khéo léo trong

của thập niên trước. Đặc biệt trong *Twin Peaks*, Lynch còn chế ra cách nói ngược vô cùng độc đáo, ví dụ thay vì nói "Let's rock", thì phải đọc thành "Kcor's Tel".

Đối chiếu với Haruki Murakami, ta thấy trong tác phẩm của nhà văn người Nhật cũng xuất hiện những thế giới khác, những "doppelganger" tương tự. Murakami thừa nhận rằng mình chịu ảnh hưởng của David Lynch và văn hóa pop nói chung. Ta thường xuyên thấy chủ đề người đi lại giữa hai thế giới trong tác phẩm của Murakami, cũng như Lynch. Đó chính là những Sumire, Aomame, Kafka, Tamura... có khả năng chu du giữa hai thế giới.

Chính nhờ những yếu tố độc đáo trong nội dung lẫn cách thể hiện ấy mà David Lynch đã gây ảnh hưởng đến thế hệ sau. Người ta còn có một thuật ngữ là Lynch-esque. Nhưng kể từ *Inland Empire* ra mắt năm 2006, Lynch chưa có dấu hiệu gì là muốn trở về với điện ảnh.

Sắp tới, vị đạo diễn này sẽ trở lại với series phim truyền hình *Twin Peaks* sau 25 năm vắng bóng, tiếp nối câu chuyện đã bỏ dở từ nhiều năm trước, hứa hẹn nhiều diễn biến thú vị ■

Một sự nghiệp nghệ thuật đa dạng

Năm 2012, David Lynch giành 3 đề cử giải Oscar, gồm hai đề cử dành cho Đạo diễn xuất sắc nhất. Ông hai lần thắng giải César cho phim nước ngoài hay nhất, giải Cành cọ vàng tại Liên hoan phim Cannes và giải Sư tử vàng cho Thành tựu trọn đời tại Liên hoan phim Venice. Chính phủ Pháp vinh danh ông bằng Bắc đẩu bội tinh, là huân chương cao quý nhất của Nhà nước Pháp, với danh hiệu "Hiệp sĩ" năm 2002 và "Sĩ quan" năm 2007. *Blue Velvet* và *Mulholland Drive* được xem là những bộ phim vĩ đại nhất theo từng thập niên.

Ngoài sự nghiệp điện ảnh lẫy lừng, ông còn phát hành hai album đơn ca *Crazy Clown Time* (2011) và *The Big Dream* (2013). Những ca khúc đỉnh đám như *Ghost of Love* trong *Inland Empire* được đông đảo khán giả Mỹ mến mộ. Ông còn cho ra đời hai quyển sách *Images* (1994) và *Catching the Big Fish* (2006) lấy cảm hứng từ chuỗi ngày làm điện ảnh siêu thực của mình.

48 giờ ở M'Đrắk

Tôi đến M'Đrắk (Đăk Lăk) vào những ngày cuối tháng tư. Cô bạn tôi bảo rằng trời thường đổ mưa vào tháng này, nhưng thật may, ngày tôi đến thời tiết đẹp vô cùng.

Anh Thy

Ban đầu tôi quyết định đến M'Đrắk chỉ vì muốn tận mắt chiêm ngưỡng khung cảnh bướm bay lấp lánh dưới ánh nắng đặc trưng của Tây nguyên. Nhưng sau 48 giờ ở miền đất này, đọng lại trong tâm trí tôi nhiều nhất lại là những điều khác.

Những con dốc

Phương đặt vé xe đò từ Buôn Ma Thuột về M'Đrắk để đưa tôi về nhà. Sau hơn hai giờ ngồi trên xe và ngắm nhìn biết bao khoảng xanh bạt ngàn ngoài cửa kính, tôi cũng đặt chân đến thị trấn M'Đrắk. Tuy nhiên, để đến được nhà Phương còn một đoạn xa nữa mà xe đò đông đánh không vào, thế là Phương phải gọi mẹ và

cậu ra rước.

Ngồi trên xe Phương chở, khung cảnh hai bên đường đẹp đến mức làm tôi bối rối không biết nên nhìn bên trái hay bên phải. Nếu bên trái là những hàng cao su vừa thay lá xanh mon mơn thì bên phải là những trụ hồ tiêu như những đỉnh tháp vút lên trời xanh. Rồi tôi ngất ngay trước không khí buổi chiều đầy mát mẻ như mùa thu, nơi miền đất này có "4 mùa trong 1 ngày", Phương bảo với tôi thế.

Nhưng điều tuyệt vời nhất chính là những con dốc mà chúng tôi vượt qua. Lần đầu tiên tôi nhìn thấy một con dốc cao đến nỗi che khuất hết mọi thứ bên kia, như chia không gian làm hai thế giới riêng biệt. Và khi đến đỉnh dốc, khung cảnh mở dần ra, tôi chỉ biết hét lên: "Đã quá Phương ơi!".

Gió thổi ngược chiều khiến tóc tôi chẻ làm đôi khi Phương tắt máy xe và thả dốc. Tôi không thể nào ngờ trải nghiệm trong những giây phút đầu tiên của tôi ở M'Đrắk lại đáng nhớ đến thế!

Ở M'Đrắk đi đâu cũng gặp dốc, và mỗi lần như thế là tôi lại "hò hét" vì thích thú. Nhất là những con dốc sớm mai mang về đẹp "sương



khói mờ nhân ảnh" vì sương mù bao phủ trên đỉnh. Hình ảnh đó khiến tôi càng háo hức muốn biết phía bên kia dốc là bức họa thiên nhiên tuyệt đẹp nào.

Đi qua bao con dốc, tôi chợt nghĩ, trong cuộc đời mỗi người phải chăng ngày mai cũng giống như một con dốc, không biết trước nó sẽ thế nào cho đến khi đặt chân đến?

Một gia đình mới

Tôi từng tìm địa chỉ của nhiều homestay đẹp, "chất", được yêu thích trên mạng và ao ước được đến đó. Nhưng cuối cùng nhà Phương lại chính là homestay đầu tiên tôi đặt chân đến.

Nhà Phương nằm dưới "lũng" - theo cách gọi của người dân địa phương, bao quanh là những rừng trà, rẫy hồ tiêu, cà phê, trước nhà là ngút ngàn sắc xanh của những đồi, những rừng, những ruộng. Đó là một căn nhà nhỏ, nhỏ thật sự và hoàn toàn không có phòng riêng nhưng chính điều đó lại tạo nên sự ấm áp vì mọi người trong nhà luôn nhìn thấy nhau và thường tụ họp ngồi tâm sự, tán gẫu.

Phương có một người mẹ rất "trẻ" - đó là cô Xuân. Giống như cái tên, tâm hồn cô lúc nào cũng phơi phơi. Và thật lạ, cô cũng "nghiện" chơi game trên điện thoại di động, "cúng

Facebook" trước khi ăn tiệc, cô không giỏi nấu nướng nhưng giỏi... tám chuyện tình yêu tình báo của lũ con gái chúng tôi. Cô còn nhiệt tình "tài trợ" hẳn 3 con gà nhà trong những ngày tôi "ăn chực" ở đó. Ngày tôi về, cô Xuân tặng tôi một bạch hồ tiêu "cây nhà lá vườn" mà tôi nhắm tính ăn trong một năm chưa chắc hết.

Những bữa cơm tại nhà Phương làm tôi nhớ đến bữa cơm nhà mình vì nó quá đỗi thân quen. Chúng tôi không ăn cơm trên bàn mà trải chiếu dưới sàn rồi ngồi quây quần quanh chiếc mâm đựng những đĩa đồ ăn hết sức dân dã và bình dị. Ai ngồi gần nồi cơm thì được "ưu tiên" nhận nhiệm vụ bới cơm cho cả nhà.

Giữa núi rừng Tây nguyên hùng vĩ, tôi cảm nhận được hơi ấm gia đình từ những bữa cơm nhỏ cùng những người lần đầu tiên gặp mặt, thật kỳ diệu làm sao!

Và Phương

Và sẽ thật thiếu sót nếu không nhắc đến Phương - cô gái nhỏ nhắn tôi quen và cho tôi nhìn thấy bao điều tuyệt vời của thiên nhiên và con người ở M'Đrắk.

Tôi gặp Phương khi chúng tôi cùng làm truyền thông cho một tổ chức phi lợi nhuận của Tây nguyên. Càng nói chuyện với Phương, tôi



càng nhận ra chúng tôi hiểu và hợp nhau đến kỳ lạ. Dẫu chỉ mới làm việc cùng nhau hơn một tháng qua mạng xã hội, tôi vẫn quyết định đi gặp người bạn đồng hành đã truyền cho tôi biết bao cảm hứng về đại ngàn Tây nguyên này.

Trong những ngày tôi ở nhà Phương, cô bé này luôn giành phần nấu ăn để tôi được thư thả ngồi xem tivi. Ngoài bữa cơm và giấc ngủ, còn lại thời gian của tôi đều là ở... phía sau lưng Phương. Trên chiếc xe máy của bố, Phương đưa tôi đi khắp nẻo đường ở M'Đrăk, khám phá những miền đất mới mà cô chưa từng đi, đến những địa điểm mà cô chỉ mới nghe tên chứ chưa từng đến.

Trong lúc chờ tôi vì vụ tử con dộc này đến con dộc khác, đi qua nhiều ngọn đồi và thung lũng, những rừng cao su, rẫy cà phê và hồ tiêu, Phương không ngừng kể chuyện về M'Đrăk, về Tây nguyên. Đó cũng chính là điều mà tôi đặc biệt ấn tượng về Phương từ những ngày đầu tiên gặp nhau: Phương hiểu biết thật cận kề, phong phú về nơi mình sinh ra và luôn tự hào về nó!

Những nơi Phương đưa tôi đến không phải là danh lam thắng cảnh nổi tiếng, vì thậm chí cái tên huyện M'Đrăk nghe cũng đã thấy xa lạ, mà đó là những nơi rất bình dị và đầy cảm xúc với Phương.

Là ngôi trường mẫu giáo nhỏ xíu như căn

nhà hai gian mẹ Phương đi dạy mỗi ngày. Là chợ M'Đrăk có những cô chú bán hàng nhiệt tình và vui tính mà Phương hay mua đồ ăn. Là rẫy cà phê bạt ngàn của nhà nào đó tình cờ bắt gặp trên đường. Là ruộng bơ của bố mà Phương cho tôi trải nghiệm lần đầu tiên công việc hái bơ.

Những điều mà tôi biết chắc chắn những tour du lịch không thể nào mang đến cho bạn được! Chỉ khi bạn đi cùng một người địa phương biết yêu thương và hiểu biết về quê hương rất nhiều thì bạn mới có những trải nghiệm có một không hai ấy ■





Hoa ban giữa núi rừng Tây Bắc. Ảnh: phunutoday.vn

Phương Nam

Tôi đến Tây Bắc vào những ngày cuối tháng hai âm lịch, tiết trời không còn lạnh kiểu hanh hao gió, buốt buốt, ngọt ngọt nhưng cũng chẳng nóng giống ở Sài Gòn. Không khí rất dễ chịu, nắng ấm dịu chứ không oi nồng. Đằng sau xe tôi mang theo là đồng hành trang, lều trại và một vài bộ quần áo đơn giản, cuối cùng là lời hứa "không gặp không về" ở cung phượt Hạnh phúc với cô gái người dân tộc Thái mà tôi chỉ mới gặp một lần tại chuyến phượt Hội An - Hà Nội.

Kha Ban và tôi quen nhau qua diễn đàn của những người mê phượt, chỉ vài dòng bình luận trên Facebook mà cả hai đều thấy rất hợp nhau, nói chuyện với nhau nhiều đến nỗi như đã gặp từ kiếp nào. Đó là cô gái đầu tiên trong suốt một phần ba cuộc đời làm tôi chạnh choáng, ngập đây trong suy nghĩ về việc tính chuyện tương lai, trong khi tôi chỉ mới là một thằng con trai vừa ngập ngưỡng tuổi 22. Mùa xuân năm ấy, tôi không đón Tết cùng gia đình mà đón Tết cùng đoàn phượt tại Hà Nội. Chúng tôi gặp nhau và có hẹn cùng nhau, tại Tây Bắc, bây giờ.

Tôi thích những khung trời ngập sương tại phố núi này, kiểu như "Ở đây sương khói mờ nhân ảnh vậy". Đứng ở trên cao nhìn xuống, bạt ngàn những đồi chè, những thửa ruộng bậc thang màu thiên thanh, ngơ như chỉ chạm tay một cái là lên tới mây trời. Mùa này, hoa ban đang nở trắng cả núi rừng, loài hoa mà tôi vẫn gọi

theo cái tên kỳ cục tự mình nghĩ ra "anh đào trắng". Những cánh hoa ban trắng muốt, tinh khôi hết như vẻ đẹp dung dị, hoang sơ của người con gái mà tôi phải lòng vậy.

Kha Ban là cô giáo trẻ nhất tại bản, học xong đại học, biết bao người đã phải bỏ xứ đi để tìm một cuộc sống ổn định nơi phố thị nhưng Kha Ban lại chọn cách quay về, nguyên sơ như cái cách cô bắt đầu. Những đứa trẻ tại bản được Kha Ban dạy, lăm lăm, đen nhẻm nhưng ánh mắt đứa nào đứa nấy đều ngập đầy hy vọng. Có lần, tôi thắc mắc: "Sao học giỏi như vậy, cuộc sống ở đây khổ như vậy nhưng cậu vẫn chọn quay về?". Cô gái Thái chỉ nhìn tôi, cười: "Quê hương là nơi đi đâu xa cũng nhớ, bây giờ còn khổ, nhưng nếu mình không về thì ai về? Rồi lú trẻ, cuộc đời chúng sẽ đi về đâu?". Đó là câu nói khiến tôi phải suy nghĩ rất nhiều.

Ngày đầu tiên, khi mặt trời đi về núi, Kha Ban dắt tôi ra ngọn đồi cao nhất để cùng ngắm hoàng hôn. Và tôi hiểu, trái tim tôi đã trao trọn cho cô gái nơi phố núi này rồi.

- Bạn dạy lũ trẻ như vậy sao cô giáo vẫn có thời gian đi phượt?

- Chỉ cần chân mình muốn đi thì sắp xếp mọi việc chỉ nhỏ bằng cái móng tay thôi chàng trai Sài Gòn gốc à, hi hi. Thế tại sao cậu đang chuẩn bị tốt nghiệp mà vẫn lên đây với tớ?

- Vì cái hẹn "không gặp không về". Cậu còn nhớ cung đường Hạnh phúc của chúng ta một năm về trước không?

- Mai bắt đầu nhé, 14 ngày yêu, chịu không? Hành trình phượt yêu của chúng tôi bắt đầu,

và khác một cái là đi bằng xe đạp. Có những ngày đạp xe đến 5-6 tiếng đường núi dốc, ổ gà ổ voi chằng chịt, tối mịt thì xin ở lại nhà dân. Cung đường nào không có nhà dân thì dựng lều ngủ trong rừng. Những đêm đó, vì sợ thú dữ, hai đứa thức trắng, để trò chuyện, tâm sự về cuộc sống của nhau, những điều khác biệt giữa hai vùng miền, hai dân tộc và giúp nhau hiểu hơn về người kia. Ngày thì tranh thủ chợp mắt 2-3 tiếng rồi tiếp tục hành trình. Có những ngày, đi nhiều, chợp choẹt nhiều đến mệt lả, chỉ quãng đồ ra một chỗ rồi đến nhà nghỉ nho nhỏ gần đấy, đứa ngủ trên giường, đứa nằm dưới đất. Sáng thức dậy, hạnh phúc nhất là được nhìn thấy "đối phương" vẫn đang bên cạnh mình, nhoèn cười với mình đầy thương mến.

Ngày cuối cùng, chúng tôi dừng chân tại Sa Pa (Lào Cai) để ngắm phố núi về đêm. Tự dung, tôi nhớ Sài Gòn của tôi, đêm cũng đẹp lắm nhưng kiểu kiêu sa, tấp nập chứ không dung dị, bình yên thế này. Gió thổi vun vút, đêm giữa đại ngàn sao giăng đầy ma mị, tám nhưng lụa huyền bí nào đang cuốn chúng tôi vào đấy, nhưng theo kiểu an nhiên chứ không vội vã như cái cách Sài Gòn cuốn phăng tôi. Đêm đó, chúng tôi nằm cùng nhau, nói với nhau tất tần tật về những ngày đi cùng nhau, những ngày khổ cùng nhau, những ngày Kha Ban khóc vì chân quá đau, sốt quá cao, những ngày chúng tôi gặp người dân phố núi, giúp họ gặt lúa vàng, hái chè xanh, chở những đứa trẻ lấm lem đến trường, và tất nhiên bằng... xe đạp. Nhớ nhất là những ngày cùng nhau đi qua con đường ngập đầy sắc trắng hoa ban, tôi ngắt một bông cài lên mái tóc của bạn đường đang bị gió làm rối tung. Cô gái chỉ cúi đầu đầy dịu dàng cười khê. Nhớ cái ôm đầu chúng tôi trao nhau tại một thung lũng đầy hoa



dại nào đấy mà đến bây giờ, tôi cũng chẳng thể nhớ rõ tên. Nhớ những cung đường chúng tôi đã đi qua còn vương đầy những bụi là bụi, mùi hoa cỏ cứ như còn vương mãi trên vạt áo của cô gái đang nằm kế bên tôi, đầy mê đắm. Đêm nay, chúng tôi ôm nhau ngủ cho tới sáng, và nghe tiếng côn trùng, tiếng cỏ cây núi rừng thủ thủ, tất cả đều là những ngọt ngào, thương yêu vừa chớm.

Kết thúc hành trình lần này, chúng tôi không hứa với nhau lời nào nữa.

Rời khỏi Tây Bắc vào một buổi tinh sương ngạt ngào mùi hoa ban nở, những cánh đồng, đồi chè, mây trời, những ngôi nhà lúp xúp, những đứa trẻ lấm lem, sắc trắng hoa ban và cô gái tôi thương lơ mờ trong màn sương giăng giăng kín lối, tất cả mãi mãi nằm lại ở phía sau lưng. Ngay tại khoảnh khắc ấy, tôi nghe như ai đó đang cửa vào thanh xuân của mình, từng nhất, từng nhất một.

Giờ đây, tôi đang đứng ở một khung trời khác, xe cộ ngược xuôi tấp nập, luận văn tốt nghiệp và bao áp lực của cuộc sống đang dồn vào lồng ngực, mà tưởng như, nếu được ngừng thờ một lúc, chết đi một lúc, tôi cũng đành lòng. Gia đình vẫn đang kỳ vọng tôi bước chân vào một ngôi trường danh tiếng, để cho trọn chữ "cao quý" của nghề giáo. Những ngày này, tôi bắt đầu mơ đến những triền núi cao, đến sương gió đại ngàn, đến những đứa trẻ lấm lem cát bụi đời thường, đến loài hoa trắng tinh khôi, hoang dại và cả nụ cười tỏa nắng của cô bạn đường người dân tộc Thái. Sự nghèo khó ở đó, ánh mắt đầy hy vọng của những đứa trẻ, của người dân vùng cao chân chất, mộc mạc như đang thôi thúc tôi.

Sau khi tốt nghiệp, tôi quyết định xin lên Tây Bắc, về lại nơi khốn khó như cái trường bản của Kha Ban để dạy. Mặc cho gia đình căm căn, tôi vẫn đi. Hơn ai hết tôi biết rằng, rồi một ngày nào đó không xa, ba mẹ cũng sẽ hiểu lòng tôi. Tuổi trẻ cần có những ngày như vậy, cần có sự táo bạo, dấn thân, không nghĩ nhưng vẫn làm. Rằng "giới hạn là để phá bỏ, tuổi trẻ là phải công cuồng. Dù sao thì hết đại khờ cũng sẽ trưởng thành rồi". Và lần này, tôi nghĩ, tôi trưởng thành rồi. Ngày xanh là có hạn. Nếu không làm điều mình thích, đến với người mình thương thì đời thật quá sai rồi. Đó có thể là quyết định liều lĩnh, nhưng trong sự liều lĩnh đó, tôi tìm thấy bình yên. Đêm đó, tôi lại mơ thấy hoa ban phở núi ngập trắng cánh rừng... ■

Một nắm đậu rồng có thể
ăn cơm no cả buổi.
Ảnh: Hatgionghoaqua.com



Còn thương mắm tép với đậu rồng...

Tất Đạt

“**H**ồi cỡ mấy năm 1960, tụi Mỹ nguy nó đánh mình dữ lắm. Bộ đội bị mò coi* nhiều. Có mấy đứa trốn vào được, ngoại với mấy bà cũng ráng nuôi tụi nó hết sức. Mà thời bom đạn, đâu có ăn sung mặc sướng như bây giờ. Hết hết đồ ăn thì ngoại cứ cho tụi nó ăn mắm tép với đậu rồng. Vậy mà tụi nó khen ngon nức mũi! Thấy thương lắm...”. Đó là lời ngoại hay kể khi tôi còn con nít, về cái thời bà “còn sức nuôi bộ đội” - cái thời gian khổ mà thắm đậm tình người trên mảnh đất quê tôi...

Nay trong một chiều xuân dần nhạt nắng, uể oải bước ra khỏi giường ngồi ngắm mây trời bâng quơ, mắt tôi bỗng dừng thật lâu ở giàn đậu rồng mọc um tùm trước cổng. Tự nhiên sống mũi cay cay, ngoại nhỉ? Đã bao lâu rồi con không còn thiết tha món đậu rồng chấm mắm tép? Chắc từ khi con bắt đầu quay cuồng trong cuộc sống tất bật ở ngoài kia.

Thời chiến tranh cục bộ, Trà Kha (huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh) được địch xác định là khu chiến lược trọng điểm. Ngoại kể, bọn chúng dồn dân “tụm” vào một chỗ rồi đánh bộ đội ở vòng

ngoài. Có nhiều bộ đội trốn vào áp chiến lược. Dân ở đây là “thần thánh” nuôi bộ đội. Họ nhịn ăn nhịn uống để chia cho bộ đội một phần. Khi hết gì để ăn, ngoại lại bày ra món mắm tép. Ăn mắm tép thì có thêm nhiều thứ: rau vườn, rau dại, loại nào cũng hợp, nhưng ngon thẩu trời là chấm với đậu rồng. Có chú bộ đội đùa với ngoại: “Con ăn đậu rồng riết rồi thành con rồng bay được. Lên đó bán cho bọn Mỹ nó chừa, chứ chúng toàn xài máy bay lượn qua lượn lại, tụi con lắm lúc chỉ trốn chứ đâu làm được gì. Túc lắm!”. Nghe ngoại kể mà thấy thương bộ đội vô cùng, thương cả mắm tép với đậu rồng. Rồi chợt nghĩ: Thời nay, tuổi trẻ bọn tôi đã “bay được”, thế bọn tôi đã làm được gì cho đất nước này chưa? À không, hơi viễn vông - như suy nghĩ của tuổi trẻ bông bột. Trước hết, đủ lông đủ cánh rồi, tôi đã làm được gì cho gia đình, cho bản thân?

Đến giờ cơm, tôi chợt thấy thèm món mắm tép với đậu rồng. Tôi ra cổng hái mấy trái đậu rồng xanh mơn mớn. Mang vào rửa thật kỹ với nước muối, đem phơi ráo trong mát rồi xoay qua công đoạn trộn mắm tép. Không biết trộn thế nào nên phải nhờ mẹ ra tay. Mẹ hỏi: “Nay thèm đậu rồng chấm mắm tép rồi hả?”. “Dạ. Tại con thấy nhớ ngoại mà”. Mẹ im lặng vài giây rồi cười

nhẹ: "Ừ, để mẹ trộn rồi cả nhà cùng ăn. Lâu rồi nhà mình hồng ăn đậu rồng".

Nhìn mẹ mở keo mắm tép mà lòng tôi dâng trào cảm xúc quen mà lạ. Ngỡ như gặp lại khoảnh khắc trông thấy món ngon ngoài chợ mẹ lâu lâu mới đem về khi còn nhỏ, tôi mừng quýnh lên, rân rân khó tả. Chợt nghe mùi mắm tép thơm đến lạ. Đúng rồi! Mùi của quê hương! Mùi của sông nước, của phù sa, của nắng gió quê mình! Mùi của tuổi thơ! Mẹ múc mắm ra chén để đó rồi kêu tôi đi đào củ gừng lên cạo vỏ, lại ngâm nước muối. Đang cạo vỏ gừng, nghe tiếng mẹ từ bếp vọng ra: "Nhớ hồi còn nhỏ, ngoại cũng kêu mẹ đi đào củ gừng. Còn nhỏ xíu, đi đào mà sợ trúng đạn, trúng bom. Mỹ nó bắn ở đâu mà mẹ ở đây sợ hết hồn hết vía".

Đem củ gừng rửa nước vào, tôi lúng túng xắt thành từng sợi mỏng. Còn mẹ thì cho đường, nặn chanh, dầm ớt vào chén mắm. Trộn mắm là một kỳ công. Nghe tiếng xắt gừng như từng tiếng bước chân quay về thời xưa cũ. Ngoại từng kể: "Một lần, có đứa Bắc kỳ vô đây phụ đánh giặc. Trong khi cái đám miền Nam hì hụp và cơm bới không kịp thì thằng đó cứ ngồi nhìn hũ mắm suốt, không dám ăn. Ngoại nói: 'Bộ đội gì mà kén ăn, coi chừng chết đói trước khi đánh giặc ghen con'. Nó cười hì hì rồi cũng ráng bịt mũi gắp mắm cho vào miệng. Nhai một hồi nó la lên: 'Ngon thế hả cô, biết thế cháu đã ăn từ

lâu'. Về sau, ngày nào nó cũng kiếm mắm ăn cho bằng được". Mắm là món lạ đời vậy đó. Không ăn thì thôi chứ ăn là dễ bị ghiền!

Bụng chén mắm vừa trộn xong ra bàn cùng rổ đậu rồng đã ráo nước, tôi và mẹ dọn cơm rồi mời cha vào cùng ăn. Đầu tiên, theo cách ăn của cha, là phải bóp hơi nát trái đậu rồng trước khi chấm vào mắm. Bóp như vậy là để khi chấm vào, nước của mắm thấm vào tận trong ruột trái đậu, ăn thêm tròn vị. Khi ăn, ngoài chấm nước thì cần phải gắp thêm một con mắm tép cho vào miệng cùng một và cơm rồi nhai đều. Theo nhà văn Trần Tiến Dũng, (trong *Nhớ món mắm miền Nam*), ăn như vậy mới "là đánh thức được trọn vẹn phẩm chất của dân tiên phong một thời đi suốt không gian nguyên trinh phương Nam mở cõi".

Cứ thế, tôi ngồi ăn quây quần bên gia đình, thưởng thức món mắm tép với đậu rồng dân dã, hồn hậu mà hồn miền man trong miền hoài niệm. Chợt mẹ tôi quay sang hỏi: "Còn thương mắm tép với đậu rồng hông?". Tôi thoáng im lặng, nghe âm ấm trong lòng, và thấy như ngoại vẫn còn ở đây, ngay lúc này. Tôi mơ hồ mỉm cười với mẹ, với ngoại: "Dạ, con vẫn còn thương lắm mắm tép với đậu rồng" ■

.....

* Mồ côi: phương ngữ Nam bộ, dùng để chỉ bộ đội thất lạc đơn vị phải sống dựa vào dân trong thời chống Mỹ.





Ông ngoại Bảy

Thụy Miên

Từ nhỏ tôi đã không may mắn có ông ngoại như bao bạn bè đồng trang lứa. Nhưng tôi lại cảm ơn cuộc đời vì tôi đã có một người ông không phải máu thịt nhưng yêu quý tôi bằng cả một trái tim rộng lớn của biển. Đó là ông ngoại Bảy.

Ông ngoại Bảy đã ngoài 80 tuổi nhưng vẫn còn trẻ như đang còn xuân thì. Sáng nào ông cũng đạp xe hơn 5 cây số chỉ để ăn cho được tô bún bò hai chục ngàn của bà Ba. Mà ở xứ tôi, ăn sáng mười ngàn là sang lắm rồi. Người ta nói ông đạp xe ra rồi về cũng mất hết sức lực bằng một tô bún. Vậy mà sáng nào ông cũng đi, ăn xong lại về rít điếu thuốc lào.

Ông ngoại Bảy biết đủ bài thuốc dân gian, hễ nhà nào có con cái đau ốm đều nhờ ông mách thuốc. Mà thuốc ông ngoại chỉ hay lắm, uống cái là hết bệnh liền, nguyên liệu cũng dễ kiếm nữa.

Ông ngoại Bảy còn nổi tiếng làng trên xóm dưới với nghề gác hơi. Mùa mưa đến, người lớn dễ bị trúng gió, tìm đến ông gác hơi vài lần là khỏe hẳn ra. Tiền công chẳng nhiều nhận gì nhưng họ quý ngoại nên cho quà cũng nhiều. Quà có khi chỉ là vài lá thuốc lào bỏ vào ống rít vài hơi, hay gói bánh, gói kẹo cho cháu...

Trồng cây gì, nuôi con gì, nuôi như thế nào, tên gọi của nó sao... ông ngoại Bảy đều biết. Nhà ông có cây rau rừng, cây khổ qua rừng, cây trị rắn cắn, rau tần, chuối hột... như cả một khu vườn của mấy thầy thuốc. Ông luôn khuyên trong nhà nên có mấy cây thuốc như vậy, phòng lúc nửa đêm ốm bệnh không kịp trở tay.

Rồi cây chuối hột năm nào ông cũng lấy một ít đem ngâm bình rượu để dưới chân bàn, khách đến chơi nhà lại đem ra mời nhâm nhi trò chuyện. Và những luống khoai mì ông trồng năm nào cũng cho

đầy củ. Ông ngoại Bảy bảo rằng, củ mì nuôi sống bao người trong giai đoạn khó khăn, ăn mãi mà thấy nó vẫn ngon và ý nghĩa.

Đêm nào nhà ông ngoại Bảy cũng sáng đèn vì có mấy ông bạn già lên rủ rỉ tâm tình hay kể cả thanh niên thấy ông cụ sống hay quá cũng ghé sang chơi. Cuộc sống của ngoại quanh năm với xóm làng bà con ai cũng mến. Hễ ngoại Bảy đi đâu xa, là họ nhớ mà nhắc hoài.

Ông ngoại Bảy ăn khỏe, chỉ cần chén mắm ruốc chung é là hết nhẵn 3 chén cơm trắng. Nhìn ngoại ăn mà nhiều khi tôi còn thèm. Ai ngày nào gặp ngoại chắc cũng thấy vui hơn vì ngoại vô tư như lúc còn trẻ. Người ta nói người già ít ngủ được. Ông ngoại Bảy thì khác, ăn đúng bữa, ngủ đủ giấc. Có điều, tuổi cao nên tai hơi nặng. Nhiều bận, tôi phải chào thật to vì sợ ngoại không nghe thấy.

Ngày nhỏ, tôi hay lên nhà ông ngoại Bảy chơi, ngày nào ngoại cũng hỏi thăm ba mẹ, hỏi thăm chuyện học và cứ nhắc mãi câu "ráng học nha con, có cái nghề nó đỡ khổ". Lớn lên, tôi bận đi học, đi chơi cùng chúng bạn rồi thưa những lần lui tới nhà ngoại. Lâu lắm mới ghé thăm, lúc ấy ngoại mới nói như trách mắng "sao lâu nay không lên nhà ông?". Tôi cúi mặt bẽn lẽn, biết nói gì bây giờ, chẳng lẽ nói do đi học, vui chơi với bạn.

Kỷ niệm mà tôi nhớ nhất về ông ngoại Bảy là lần tôi bị đau bụng thập tử nhất sinh lúc nửa đêm. Hồi đó, làm gì có tiền gọi bác sĩ với lại đang gấp nũa. Ngoại nghe tin, tức tốc mang giỏ đồ nghề xuống khám. Ngoại gõ vào bụng và biết tôi vừa bị thương vừa trúng gió, nên lễ gió bằng mảnh sành. Đau ối là đau nhưng vẫn phải cắn răng chịu, nhưng nhờ vậy mà tôi hết bệnh. Nếu không có ngoại, chắc tôi khó qua khỏi rồi.

Tết năm nào ngoại Bảy cũng đi bộ một vòng từ đầu đến cuối xóm chúc sức khỏe từng nhà. Năm nào ghé vào nhà, ngoại cũng hỏi thăm tôi. Và năm nào ngoại Bảy cũng lì xì, nếu không gặp tôi thì ngoại gửi lại cho bố mẹ.

Ân hận lớn nhất của cuộc đời tôi có lẽ là tôi đã từ chối cơ hội gặp mặt ngoại. Đó là Tết 2017, ngoại Bảy đến nhà, có bạn của anh trai nên tôi nghĩ cứ để họ chúc và gặp ngoại là được rồi. Tôi bận ngồi trong phòng với chiếc laptop và đang chat với bạn. Nhưng tôi đâu ngờ rằng, tôi chẳng còn cơ hội gặp ngoại nữa.

Một đêm ở Sài Gòn, mẹ gọi điện bảo ngoại Bảy mất, tôi sững sờ, không tin nổi vào tai mình. Tôi đã sống quá thờ ơ với ngoại để đến ngày ngoại đi tôi nhận ra mình còn chưa gặp lại ngoại cả năm nay ■

Lời của mùa

*Em có nghe gì không?
Tháng Năm về, lời của mùa đang hát,
Mây trắng bành bồng
Dịu dàng như một khúc tình ca.*

*Giữa những trưa hè, miên man ve mùa Hạ
Đôi trẻ nắm tay nhau, mà nghe, băng khuâng lạ
Sân trường trong, bóng dưng im bật
Cho màu phượng hồng, sa kê đầy,
Bọ cạp vàng nao nức mùa xanh.*

*Rồi tháng Năm qua,
Chiều đi ngang phố
Dòng xe đầy, người người, ngược xuôi tấp nập
Bên căn gác màu xanh, có người đang hát
Điệu Hamornica phát ra tựa nỗi niềm da diết:
"Về nơi nào tìm được chút bình yên".*

*Góc phố quanh co, đi hoài mà chẳng hết
Mà mùa nhanh qua
Lời của mùa cũng đem tình đi mất
Thanh xuân, tuổi trẻ cũng như mùa,
Như những mảnh tình đi rồi cũng hết
Như cách mình tìm nhau giữa bầy tỷ người ngoài kia đông đúc
Rồi lại vô tình quay đầu về hai phía không nhau... ■*



Phan Nhật Anh

Mười bảy thu trôi

*Trời buông gió cho tóc mai làm rối
Khẽ nhẹ thổi kéo nắng vỡ trên môi
Áo trắng ơi! Đã mười bảy thu rồi
Cho anh giữ riêng thu này thôi nhé*

*Giữ biếc trong chớm đầu thu dịu nhẹ
Trang vở hồng còn mãi nét thơ ngây
Giữ con phố đọng lại những phút giây
Em đánh rơi cánh hoa cài tóc nắng
Lá bàng rơi lác đác thu thỉnh lặng
Ru chiều nghiêng ai khuất bóng xa dần...*

*Mai hạ về rục rỡ trời ve ngân
Em có nhớ bụi phấn rơi trong gió
Em có nhớ cánh bằng lăng nhỏ nhỏ
Nở ngược mùa để chợt thấy thu trôi*

*Áo trắng ơi! Nếu lỡ thu xa rồi,
Em đã kịp nghĩ gì cho thu tới
Có còn kịp cho anh về thu hồi
Em vô tình hay không thấy thu trôi? ■*

Má

Lạc Hà



Có những ngày giai điệu thả vào trong tai tôi là sự lặp đi lặp của một đoạn cổ nhạc. Quen với tôi nhất gần đây là hai câu này: "Trên đường về nhìn lên bóng trăng - Má hỏi con có nghĩ suy gì không?". Rồi khoảng thời gian này tôi nhớ má mình da diết.

Từ khi sinh ra tôi đã quen gọi người phụ nữ ấy là má. Mảnh đất miền Trung cũng thông dụng từ má, khác với miền Nam gọi mẹ hay người ngoài Bắc gọi u, bầm.

Thuở nhỏ một đứa con nhà nông như tôi vẫn quen với dăm việc vặt má giao như quét nhà, nấu cơm, rửa chén. Vậy mà nhiều khi tôi lười lè la. Tôi không phụ má nhiều, tôi tìm cái cơ cái chuyện kỳ cục để mê mải với tụi con nít chung xóm. Bọn chúng tôi gia cảnh không giống nhau. Đứa nhà kha khá, đứa nhà vách gạch tro xi măng nhìn trần trụi và xung quanh không ít thứ cù bắt cù bơ. Bỏ qua những thứ thuộc về "phạm trù vật chất", lớn lên điều khiến tôi ngẫm đến nhiều nhất đó là người thân của từng đứa. Tôi còn mẹ, mất bố. Bạn hàng xóm của tôi còn bố cả mẹ nhưng hai người họ ly thân. Người anh nhà cách tôi mấy bờ hàng rào còn bố nhưng mẹ đã chẳng hiện diện trên trần thế. May mắn thay những đứa thiếu thốn tình thân na ná tôi chỉ chiếm

thiếu số. Mà cái xóm tôi ở chỉ be bé, số nhà tính trên đầu ngón chân, ngón tay. Thật vậy.

Tôi nhớ có những lần má đi làm về tôi nấu cơm trễ. Những việc nho nhỏ của tôi đa phần làm trong tư tưởng lầy lè. Tôi quét nhà còn sót lại bụi bặm, từng vụn rác lúa thua rớt trên đường đi đổ. Tôi rửa cái chén không biết có sạch nổi không nhưng nhớ tay làm vỡ cái nào là giấu nhẹm đi. Tôi còn dẫn mấy đứa loai choai về nhà mình chơi trốn tìm những khi nhà đi vắng hết. Má về mọi thứ vờ được che đậy như nó chưa từng là bãi chiến trường. Tôi cũng từng sợ má la, sợ má đánh đòn. Nhưng lớn lên nghĩ lại đã được mấy lần má đánh tôi đâu chứ? Tôi lớn lên vẫn tự hào khoe mình có tuổi thơ dữ dội. Tôi lớn lên cũng đỉnh ninh tầm mười mấy tuổi mình là một tiểu giang hồ của xóm. Tôi lì nhưng những việc gây ra phàm chỉ đủ cho người lớn làm bầm đôi câu rồi lại thương lấy thương để. Mà thương tôi nhất thì vẫn là má thôi.

Tôi nhớ có lần đi học về tôi ngồi cạnh má ngay bếp lửa. Tôi nói cô giáo khen con học khá lên. Tôi năm ấy học lớp 3 đã khá Toán, Tiếng Việt, hồi lớp 1 học lực trung bình không ai khen gì cả. Má hôm ấy cười đẹp lắm, còn lời má nói tôi không sao nhớ nổi nữa. Thuở ấy má không ngày ngày chở tôi đến lớp rồi chở về như bao đứa



trẻ khác. Có lẽ lòng tôi khi ấy chạnh một xú, chưa thấy thương má nhiều nhưng đã biết tự mình đạp xe tới trường cho má vui vấp vấp. Những tháng ngày nắng cháy da, những mùa bão đi qua, tuổi học trò của tôi có má đợi về ăn cơm sau giờ tan học. Đoạn đường về nhà không có má, nhưng về đến nhà luôn ngập tràn hơi ấm của má. Nhưng mà thôi lật ngược lật xuôi khoảng thời gian đi học trong ký ức, tất cả điều ấy cũng đã không thể về lại nữa rồi.

Tôi còn nhớ một khuya cùng má đi tháo nước ruộng. Cánh đồng mênh mông nhà tôi có ở đó vài đám và mùa khô chủ nó vẫn phải vác cuốc ra kênh dẫn nước vào. Từng nhà một thay phiên nhau mới được, nước theo mương lớn, mương nhỏ dẫn vào từng đám nên chẳng thể nào đủ cho tất cả một lượt. Mẹ với tôi trở mình dậy khi nhà nhà hàng xóm, người người trong thôn đã im lìm chìm vào giấc ngủ. Tôi đi cùng má. Tôi rọi chiếc đèn pin với ngọn sáng yếu ớt hắt vào lòng đường để dẫn đường cho má con tôi đi. Một vài tối trời trăng sao sáng đẹp không thể tả được. Tôi nghịch đèn rọi về phía cánh đồng xa xăm rồi dõi mắt theo. Tôi với má nói với nhau những chuyện mà bây giờ không còn lưu lại được một tẹo trong đầu. Nhưng chắc chắn rằng tiếng kêu văng vẳng của tui ếch nhái thì vẫn còn

trong tâm tưởng tôi đến tận bây giờ. Tôi chạnh lòng, tôi cúi mặt... của hôm nay. Những tháng ngày ấy giờ còn ở đây trong tôi bền vững dù năm tháng có bạc nhược, lạnh lùng không trở lại. Má ơi!

Gần đây hơn, tôi nhớ cái ngày má tiễn tôi lên thành phố để chạp cổng đại học. Tôi ngồi trên xe chỉ biết lặng im, cục mịch, tôi cũng chẳng khóc nhưng người thở từng hơi nặng nề. Tôi nhìn má đưa tay vẫy ngang tầm trán, ngay chỗ ấy sao tôi thờ ơ không tưởng rõ những nếp nhăn có tự bao giờ. Có lẽ câu nói của một người tha hương khi tạm biệt người thân thường dạng vậy - "Con đi nha má". Buồn đây.

Và dĩ nhiên còn rất nhiều kỷ niệm khác tôi có với má tôi, kể từ khi tôi được sinh ra cho đến lúc đã lớn tằn ngằn và tồn tại trên cõi đời này những hai mươi mấy năm trời. Vậy mà có bao giờ lời yêu thương được rành rọt thốt ra. Tình tôi với má, tình má với tôi không thể gọi bằng tình nữa, nó là cảm nhận, nó là thiêng liêng được khắc cốt ghi tâm mà không nhất thiết viết ra hay bằng cách nào đó mà hiện hữu. Vậy đấy.

Má à con xuôi ngược nơi thành phố hoa lệ này cũng đã được mấy năm rồi. Một đời người ai cũng bảo ngẩn ngủ nhưng sao có những ngày thời gian như nó chùng chình không trôi đi được. Đứa con của má sẽ thật lành ở một nơi xa má dù khoảng cách bằng cả vạn con đường nối lại. Có biết không, má luôn khỏe là điều ao ước lớn nhất đời con.

Đêm nay tôi sẽ ngồi giữa lòng thành phố, mở đoạn tân cổ quen nghe rồi nhấp môi - "Trên đường về nhìn lên bóng trăng - Má hỏi con có nghĩ suy gì không?". Thế là xua đi một vài nông nổi ở đời và bình yên quần quanh đầu đó. Nước mắt con có khi không thể cầm chùng nhưng con biết mình hạnh phúc vì được làm con của má. Ngày mai con lại trưởng thành hơn má à. Thật đấy ■



Chung kết Nét đẹp Sinh viên ĐHQG-HCM năm 2017

Tối 20/5, tại Hội trường Nhà Điều hành, vòng chung kết Nét đẹp Sinh viên ĐHQG-HCM năm 2017 đã diễn ra với sự tranh tài của 20 thí sinh và hơn 600 khán giả đến cổ vũ.

Yến Yến - Yến Thi

Trong đêm chung kết, 20 thí sinh trình diễn trang phục dạ hội và trang phục áo dài để tìm ra top 8 thí sinh (4 nam, 4 nữ) bước vào phần thi ứng xử. Năm nay, các thí sinh đã mang đến sân khấu những bộ trang phục lộng lẫy, quý phái tôn lên vẻ đẹp của từng cá nhân.

Đặc biệt, trong phần trình diễn áo dài, top 20 thí sinh đã khoác lên mình những chiếc áo dài của nhà thiết kế Minh Châu và cùng tỏa sáng trên sân khấu được trang trí công phu với những cánh hoa sen đậm đà tính dân tộc.

Ấn tượng nhất của đêm chung kết là phần thi ứng xử. Mỗi thí sinh đều cố gắng đưa ra những câu trả lời thuyết phục ban giám khảo. Kết quả chung cuộc, Phan Trung Hậu, Trường ĐH KHXH&NV và Nguyễn Thị Thanh Nga, Trường ĐH Kinh tế - Luật đã giành ngôi vị quán quân Nét đẹp Sinh viên ĐHQG-HCM năm 2017.

Á quân cuộc thi thuộc về Trần Hoàng Lộc, Trường ĐH CNTT và Nguyễn Nhị Lan Nhi, Trường ĐH KHXN&NV. Bên cạnh đó, ban tổ chức cũng trao các giải thưởng khác như nét đẹp sinh viên với cộng đồng, nét đẹp sinh viên tài năng...

Chia sẻ về đêm chung kết, MC Quỳnh Hoa cho biết: "Trong đêm chung kết này tôi thấy rất nhiều gương mặt sáng giá. Tôi nghĩ các bạn không chỉ tham gia Nét đẹp Sinh viên ĐHQG-HCM mà nên tiếp tục với những cuộc thi sắc đẹp mang tính chất toàn quốc".

Nét đẹp Sinh viên ĐHQG-HCM được tổ chức hai năm một lần. Cuộc thi không chỉ nhằm tìm kiếm những gương mặt thanh lịch, thông minh và tài năng mà còn góp phần tôn vinh vẻ đẹp toàn diện của sinh viên ĐHQG-HCM ■



Chuyện Quán quân kể

Tất Đạt

Kết thúc chặng đường gần hai tháng (2/4-20/5) cuộc thi Nét đẹp sinh viên ĐHQG-HCM năm 2017 đã tìm được hai gương mặt xinh đẹp và tài năng cho ngôi vị Quán quân: Nguyễn Thị Thanh Nga (Trường ĐH Kinh tế - Luật) và Phan Trung Hậu (Trường ĐH KHXH&NV).

Nếu chỉ biết Thanh Nga qua những hình ảnh, video của cuộc thi, chắc hẳn ai cũng ấn tượng về vẻ đẹp, phúc hậu cùng nụ cười duyên dáng hiện rõ má lúm đồng tiền của Nga. Bản thân Nga ngoài đời là một cô sinh viên hòa đồng với mọi người. Theo nữ quán quân chia sẻ, đối với những người thân thiết, cô nàng lại "hài hước không giới hạn, nhưng đôi khi cũng nghiêm túc lắm!".

Từng được bạn bè, anh chị khuyến khích tham gia Duyên dáng sinh viên ĐHQG-HCM năm 2015 nhưng vì chưa đủ tự tin nên Nga lỡ hẹn với mọi người. Khi hay tin Nét đẹp sinh viên ĐHQG-HCM năm 2017 quay trở lại với diện mạo mới, Nga quyết định tham gia vì "chắc chắn không còn cơ hội nào nữa nên mình quyết định dự thi với một tâm thế đã sẵn sàng".

Từ vòng sơ loại, cô nàng đã được đánh giá cao với phong thái tự tin và nụ cười "thương hiệu" của mình trong phần thi trình diễn trang phục tự chọn. Nga làm chúng tôi khá bất ngờ khi cô cho biết đó là lần thứ hai mình đi catwalk trên sân khấu. "Mình còn nhớ cảm giác lần đầu tiên mình đi catwalk trên sân khấu trong buổi tổng duyệt vòng Sơ loại mình đã run như thế nào và cảm giác đó thật tuyệt vời" - Nga chia sẻ.

Ở vòng bán kết, Nga chọn biểu diễn tiết mục võ thuật để thể hiện tài năng trong phần thi năng khiếu. Tuy học võ từ lâu nhưng đây cũng là lần đầu tiên Nga trình diễn một tiết mục mang tính nghệ thuật trên sân khấu.

Nếu ở hai vòng thi trước Thanh Nga đều ghi điểm nhờ vẻ đẹp hình thể và tài năng thì ở đêm chung kết, cô nàng đã gây bất ngờ và nhận được đánh giá cao từ Ban giám khảo cùng nhiều tràng pháo tay liên tục của khán giả khi thể hiện phần thi ứng xử như một bạn trẻ chững chạc và quyết đoán. Đó cũng là phần thi mang đến ngôi vị quán quân cho Thanh Nga. "Trở về sau cuộc thi, mình nhận ra rằng hãy cứ tự tin dần thân vào những mục tiêu, thử thách mới và nỗ lực thực hiện nó với một niềm tin mạnh mẽ, nhất định bạn sẽ chiến thắng. Đồng thời bạn cũng sẽ khám phá được năng lượng trong bạn mạnh đến cỡ nào và giới hạn của bản thân mình là ở đâu vậy nên người ta thường bảo chiến thắng bản thân là chiến thắng tuyệt vời nhất".

Chia sẻ về những dự định trong tương lai, Nga cho biết trước nhất sẽ hoàn thành chương trình đại học và tìm một công việc mà mình yêu thích. Về trách nhiệm khi trở thành gương mặt đại diện cho sinh viên ĐHQG-HCM, Nga tâm sự: "Mình cũng có chút áp lực nhưng sẽ làm cho áp lực đó trở thành năng lượng để hoàn thiện bản thân hơn và là một người trẻ bản lĩnh, tự tin và năng động như hình ảnh đại diện cho các bạn sinh viên ĐHQG-HCM mà mình hướng tới" ■



Micro Bay 2017:

CƠ HỘI LỚN TỪ CUỘC THI NHỎ

Hồng Thắm trong phần dẫn hiện trường ở đêm chung kết. Ảnh: BTC

Khi tham gia những cuộc thi dành cho sinh viên, các thí sinh không chỉ được thể hiện khả năng của mình, mà còn được trau dồi, rèn luyện kỹ năng, cọ xát với nghề nghiệp. *Micro Bay 2017* là cuộc thi dành cho những bạn trẻ mê “nghề cầm mic” học Trường ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM nhưng chưa có cơ hội bước ra sân khấu. Trải qua hơn một tháng với các vòng thi cam go, các thí sinh vừa có những trải nghiệm thú vị vừa tìm thấy những cơ hội nghề nghiệp đang rộng mở phía trước.

Hoàng Quyên - Nguyễn Hương - Yến Thi

Phép thử cho tương lai

Cuộc thi *Micro Bay 2017* được sự điều dắt tận tình và đánh giá công tâm của một Ban giám khảo với các thành viên có uy tín và chuyên môn cao như: MC - Ấn Vàng 2016 Liêu Hà Trinh, Biên tập viên - MC Mộng Hoài, Ca sĩ - MC

Hoài Trinh... Đồng hành cùng thí sinh từ vòng loại đến vòng chung kết, giám khảo Hoài Trinh nhận xét: “Tuy mới là mùa đầu tiên nhưng Trinh thấy đã xuất hiện nhiều thí sinh tiềm năng. Các bạn trẻ trung, đam mê, nhiệt huyết và phần nào đã tự trang bị được cho mình những kỹ năng cơ bản của nghề MC”.

Với thông điệp “Ở một thế giới khác có thể bạn đã bay”, ban tổ chức đã thiết lập một đường bay cho các thí sinh thỏa sức đến bất kỳ chân trời nào họ muốn. Chị Phương Thảo - Trưởng Ban tổ chức cuộc thi chia sẻ: “Cánh cửa lớn nhất mà ban tổ chức có thể mở ra cho các bạn thí sinh chính là những cơ hội việc làm. Qua cuộc thi này, nhà tuyển dụng có thể lựa chọn được những ứng viên tài năng, phù hợp với các vị trí mà không cần trải qua những bước kiểm tra thông thường”.

Sinh viên Đặng Hồng Thắm - Quán quân *Micro Bay* cho biết: “Những thử thách mà cuộc thi đưa ra vô cùng thú vị. Điều khiến Thắm cảm thấy lo lắng là làm sao để đổi mới bản thân qua từng vòng. MC đứng trên sân khấu phải luôn đặt mình trong tư thế sẵn sàng ứng phó với những tình huống bất ngờ. Những phần thi không biết

trước như phần dẫn tại hiện trường hay phần dẫn cặp với ban giám khảo sẽ rèn cho mình kỹ năng đó”.

Thắm tâm sự thêm: “Đêm chung kết mình đã nỗ lực hết sức có thể, làm vì tình yêu và cái tâm với nghề chứ không phải vì ngôi vị quán quân. Mình cũng không dám nghĩ mình sẽ may mắn như vậy. Thắm cảm ơn *Micro Bay* rất nhiều. Nhờ cuộc thi mà Thắm nhận được nhiều lời mời cộng tác hơn để rèn nghề. Đặc biệt mình có cơ hội tiếp xúc với các anh chị làm việc trong môi trường chuyên nghiệp nên bản thân học hỏi và trưởng thành hơn”.

Theo sinh viên Ngọc Sen - Á quân cuộc thi, khi tham gia vào bất cứ cuộc thi hay chương trình nào, cô cũng không hề có khái niệm nhỏ hay lớn, được gì mất gì. Quan trọng là bản thân được gặp những người mình ngưỡng mộ để có động lực phấn đấu nhiều hơn nữa. “Còn cơ hội cũng vậy, Sen không đo xem nó nặng nhẹ bao nhiêu. Chỉ biết rằng, với những người thật sự đam mê và nghiêm túc với nghề cầm mic, mỗi lần đứng trên sân khấu, chính là một cơ hội. Khán giả còn nhớ tới mình và còn muốn tiếp tục xem mình dẫn nữa hay không mới là điều đáng để ta quan tâm” - Ngọc Sen chia sẻ.



Ngọc Sen, Á quân cuộc thi. Ảnh: BTC

Micro Bay - *Giương mặt MC Nhân Văn* là cuộc thi tìm kiếm những gương mặt sinh viên dẫn chương trình tài năng, do Trường ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM tổ chức từ ngày 16/3 - 15/4. Tại vòng sơ loại, các thí sinh phải vượt qua hai phần thi: tự chọn chủ đề để dẫn và dẫn theo chủ đề của ban giám khảo. 20 thí sinh vượt qua vòng loại được chia thành 10 cặp để dẫn các bản tin thời sự, văn hóa, giải trí... tại trường quay báo *Thanh Niên* ở vòng bán kết. 6 thí sinh bước tiếp vào vòng chung kết tranh tài với nhau qua 3 phần thi: hiện dẫn truyền hình thực tế, dẫn chương trình thời sự giả định và dẫn cặp cùng một giám khảo.

Vượt qua 100 thí sinh tham gia, thí sinh Đặng Thị Hồng Thắm (Khoa BC-TT) được xưng tên cho ngôi vị Quán quân. Hai thí sinh Võ Thị Ngọc Sen (Bộ môn Du Lịch) và Đỗ Thị Cẩm Loan (Khoa BC&TT) lần lượt đạt giải Nhì và Ba. Với lượt bình chọn cao nhất qua fanpage cuộc thi, thí sinh Bùi Phương Thảo (Khoa Địa Lý) đạt giải Thí sinh được yêu thích nhất. Giám khảo của cuộc thi là những MC, nhà báo nổi tiếng, gồm: MC- Én Vàng 2016 Liêu Hà Trinh, Nhà báo Đỗ Hùng, BTV - MC Mộng Hoài, Ca sĩ - MC Hoài Trinh và MC Vũ Mạnh Cường.

Cơ cấu giải thưởng của cuộc thi gồm: 1 giải Nhất: 7.000.000đ tiền mặt, 1 giải Nhì: 5.000.000đ tiền mặt, 1 giải Ba: 3.000.000đ tiền mặt, và 1 giải thí sinh được yêu thích nhất: 1.000.000đ tiền mặt. Các thí sinh đạt giải Nhất, Nhì và Ba sẽ được một năm cộng tác với phòng Truyền thông và Tổ chức sự kiện, tham gia dẫn các chương trình của trường và voucher mua sách lần lượt là: 1.000.000đ, 700.000đ và 500.000đ do Công ty Truyền thông Văn hóa Nhã Nam tài trợ.

Anh Vũ

Những kỷ niệm đáng nhớ

Phía sau ánh hào quang sân khấu cùng những màn trình diễn sống động, hấp dẫn, mỗi thí sinh luôn phải cố gắng nỗ lực hết mình. Để giành được ngôi vị Á quân, Ngọc Sen có cách luyện tập riêng của mình. “Vì là giọng đặc sệt miền Tây nên có một số chữ Sen phải chú ý đọc sao cho chuẩn, mà nghe không bị điệu, ví dụ: quý vị, trò chơi, cả s hay x... Vì vậy, mỗi sáng Sen đều đặt ra cho mình chương trình 5 phút tự kỷ trước gương. Sen nói những thứ mà mình nghĩ ngay tại thời điểm đó, cốt là để biết cách sử dụng

nhiều từ ngữ hơn, làm cho câu nói của mình vừa chính xác vừa linh hoạt. Nếu lên sân khấu lỡ quên kịch bản thì có thể nhanh chóng xoay chuyển tình thế” - Ngọc Sen cho biết.

Cô cũng chia sẻ thêm: “Có những phần thi mà tới giờ nghĩ lại Sen còn thấy tim đập mạnh, nhất là phần tương tác trực tiếp với ban giám khảo ở vòng chung kết và với đồ vật ở vòng bán kết, vì phần đó mình không chuẩn bị trước, nên đôi hồi phải tuyệt đối tập trung... Có lẽ vì những vòng thi đó cho Sen nhiều bài học nhất nên Sen vẫn còn nhớ cho tới bây giờ”.

Ngọc Sen còn kể về một kỷ niệm không bao giờ quên ở phần thi cặp với bạn Kiều Duyên trong chương trình giả định *Solo cùng Bolero*. Hôm đó hai người đang dẫn nhập tâm, tới đoạn cao trào, cả hai cùng đi lại ghé mây, ngồi xuống, hát với nhau hai câu để vào phần thi của mình. Vì áo dài của Duyên và Sen đều chấm đất, lúc đi chuyển lại ghế, Sen chỉ chú ý khán giả mà vô tình giẫm lên áo dài của Duyên làm Duyên loay hoay một lúc mới “thoát” được. Khi xem lại clip, Sen thấy thương bạn mình vô cùng. Cũng nhờ lần ấy Sen rút ra được bài học cho mình là phải chú ý trang phục và từng bước đi trên sân khấu.

Quán quân Đặng Hồng Thẩm chia sẻ kỷ niệm đáng nhớ nhất là đêm bán kết 2 ngày 8/4. Hôm đó, Thẩm dẫn chương trình *Ngôi nhà mơ ước*, đạo cụ dự thi là hai quả dưa hấu. Đến khuya khi về đến phòng, bụng đói trong khi cửa tiệm đã đóng hết, thế là Thẩm và cô bạn đi cùng ra ban công ngồi ăn dưa cho đỡ đói.

Cuộc thi *Micro Bay* đã và đang mở ra nhiều cánh cửa nghề nghiệp cho các thí sinh tiến sâu vào các vòng trong. Quán quân cuộc thi sẽ được cộng tác với báo *Thanh Niên* - nhà tài trợ chính của chương trình; top 6 thí sinh trong vòng chung kết sẽ trở thành cộng tác viên của Phòng Truyền thông và Tổ chức sự kiện Trường ĐH KHXH&NV... Còn những thí sinh khác vẫn có cho mình những cơ hội. Đó là được tiếp xúc với nghề, được gặp những người giỏi chuyên môn và giàu kinh nghiệm, được hiểu bản thân cần hoàn thiện những kiến thức và kỹ năng gì... Đặc biệt là sau này đi làm, những kinh nghiệm tích lũy từ các cuộc thi thời sinh viên sẽ giúp các thí sinh hôm nay có một khởi đầu thuận lợi và tốt đẹp hơn nhiều người ■

Gặp gỡ đội tuyển quán quân Hội thi "ÁNH SÁNG SOI ĐƯỜNG"

Ngày 19/5, tại Hà Nội, trải qua 4 phần thi với rất nhiều kiến thức lý luận và thực tiễn, cùng những phần hùng biện sôi nổi theo chủ đề, Đội tuyển Trường ĐH Khoa học Tự nhiên (KHTN), là đội đại diện TP.HCM, đã xuất sắc mang về giải thưởng cao nhất trong Hội thi Olympic toàn quốc các môn khoa học Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh "Ánh sáng soi đường" lần II, năm 2017.

Bảo Khánh

Cả 5 thành viên đội tuyển - gồm Lê Khả Hân, Trần Quốc Thịnh, Đào Thị Hồng Thư, Nguyễn Thị Minh Thị và Lê Xuân Hậu - đều không giấu được niềm đam mê khi nói về các môn khoa học này cũng như những vất vả của đội trong suốt hành trình tham gia hội thi.

Được "đề ý" vì giành nhiều giải thưởng

Đội trưởng Lê Khả Hân chia sẻ: "Nếu như Đào Thị Hồng Thư từng đạt giải Ba cuộc thi 'Tự hào Sử Việt'; Trần Quốc Thịnh đạt giải Nhất cuộc thi 'Sáng mãi tên Người', giải Ba cuộc thi



Đội tuyển Trường ĐH KHTN tham gia hùng biện tại vòng chung kết. Ảnh: Vũ Linh



Đội tuyển Trường ĐH KHTN nhận giải Nhất hội thi. Ảnh: Vũ Linh

'Tầm nhìn xuyên thế kỷ' thì Nguyễn Thị Minh Thì cũng vừa đạt giải Nhì cá nhân Hội thi 'Ánh sáng soi đường'. Vì là những thí sinh nổi bật trong các cuộc thi cấp trường và cấp Thành phố như thế nên tụi mình được các anh chị Đoàn trường 'để ý' rồi lập thành một đội". Tất cả 5 thành viên đều "có chung xuất phát điểm là niềm yêu thích các môn chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh" - Khả Hân nói thêm.

Dù là những sinh viên năm cuối đang rất bận rộn với việc làm khóa luận tốt nghiệp hoặc làm thí nghiệm - các thành viên trong đội đều dành thời gian mỗi ngày để tìm hiểu về các môn khoa học này. Không chỉ tự tìm hiểu ở nhà mà các bạn còn gặp nhau cùng ôn tập mỗi tuần 2 ngày. Thời gian đầu mới lập đội là thế, sau thì "cả đội ngày nào cũng lên trường ôn tập từ 8 giờ sáng đến 8 giờ tối mới về" - Nguyễn Thị Minh Thì cho biết.

Những môn học không khô khan

Lê Khả Hân chia sẻ: "Khi nghiên cứu các

môn chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mình thấy các môn khoa học này không hề khô khan, đặc biệt là nếu mình biết ứng dụng để hiểu thêm về cuộc sống".

"Bí kíp là học kiến thức căn bản để làm nền tảng, bằng cách học theo từng chương, từng phần để nắm được ý chính rồi sau đó mới học chi tiết. Liên hệ thực tế là cách tốt nhất để hiểu một vấn đề, và chia sẻ thông tin với nhau là cách tốt nhất để kiểm tra tính đúng đắn của thông tin và cũng giúp mình nhớ lâu hơn" - cô đội trưởng cho biết.

Sau 3 tháng "ăn ngủ" với hội thi, cùng ôn tập và trao đổi, các thành viên Đội tuyển Trường ĐH KHTN càng gắn bó và tin tưởng nhau hơn. Theo Nguyễn Thị Minh Thì, thu hoạch quan trọng nhất của các thành viên là "hội thi đã giúp tụi mình có cơ hội tìm hiểu kỹ hơn các môn khoa học tưởng như chỉ phù hợp với khối ngành xã hội hơn tự nhiên. Với các kiến thức học được, tụi mình có cái nhìn toàn diện, hiểu thêm về thế giới quan duy vật và phương pháp làm việc biện chứng, cảm nhận cuộc sống đầy đủ hơn, sâu sắc hơn" ■



Trường ĐH KHTN chung vui cùng Đội tuyển. Ảnh: Vũ Linh

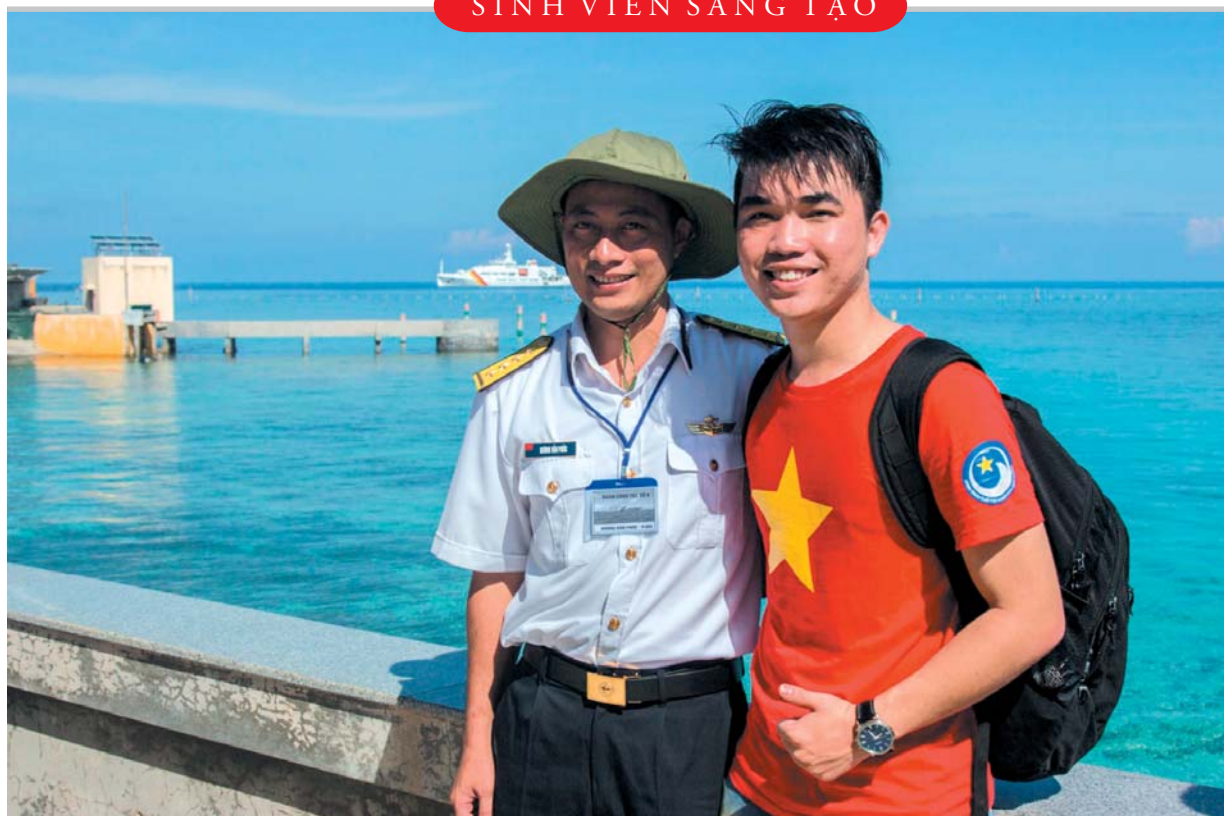
Hội thi "Ánh sáng soi đường"

Hội thi "Ánh sáng soi đường" lần II, năm 2017 do Trung ương Đoàn phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng, Bộ GD&ĐT tổ chức. Hội thi gồm hai bảng: Bảng cá nhân và Bảng đội tuyển. Bảng cá nhân, hội thi đã thu hút 416.329 sinh viên thuộc 675 trường đại học, học viện, cao đẳng đến từ 66 tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc và 214 sinh viên Việt Nam ở ngoài nước tham gia dự thi.

Ở Bảng đội tuyển, 28 đội đến từ các tỉnh, thành Đoàn và Đoàn trực thuộc đã trải qua các vòng thi cụm và vòng thi khu vực để chọn 4 đội tuyển xuất sắc nhất tham gia vòng chung kết xếp hạng toàn quốc, gồm: TP.HCM, Quảng Ngãi, Thái Nguyên và Vĩnh Long.

Với ngôi vị quán quân, Đội tuyển TP.HCM nhận được giải thưởng trị giá 30 triệu đồng và một chuyến du lịch về nguồn.

Cát Nguyên



Anh Duy chụp hình cùng chiến sĩ trên quần đảo Trường Sa. Ảnh: NVCC

MANG MÔ HÌNH BÌNH ẮC QUY MỚI RA TRƯỜNG SA

Trần Anh Duy, sinh viên năm IV Khoa Vật lý - Vật lý Kỹ thuật, Trường ĐH KHTN ĐHQG-HCM được Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tuyển chọn là 1 trong 10 đại biểu tham gia Hành trình tuổi trẻ vì biển đảo quê hương năm 2017. Trong chuyến đi này, Anh Duy đã đóng góp đề xuất giải pháp bảo quản và làm tăng tuổi thọ cho bình ắc quy dự trữ điện trên các đảo và Nhà giàn DK1.

Minh Thi - Minh Hy

Áp dụng bài học vào thực tế

Từ khi còn làm cán bộ Đoàn tại Trường ĐH KHTN, Anh Duy đã tìm hiểu về những khó khăn của người dân và người lính ở quần đảo Trường Sa. Nơi đây vừa những thiếu thốn về cơ sở vật chất vừa khắc nghiệt về thời tiết khí hậu. Đặc biệt, gió mặn và nước biển thường làm các

vật dụng, thiết bị điện, điện tử mau bị mài mòn, hư hỏng. Chính vì thế, Duy mong muốn bằng kiến thức đã học của mình, cố gắng tìm tòi, sáng tạo nên một điều gì đó thật gần gũi, thiết thực để chia sẻ bớt những vất vả, gian nan của người dân và người lính đảo.

Anh Duy bắt đầu tìm hiểu về hệ thống năng lượng mặt trời và cách bảo trì các bình ắc quy lưu trữ, vì những bình này tiếp xúc với khí hậu biển sẽ dễ bị ăn mòn và hư hỏng. Duy tâm sự: "Trong thời gian chuẩn bị hồ sơ tham gia hành trình, mình đọc rất nhiều bài báo, xem rất nhiều phim tài liệu về Trường Sa, về những khó khăn trên đảo, những điều mà các chiến sĩ ở đó đang cần. Có một bài báo cho biết, người dân và người lính đảo ứng dụng năng lượng mặt trời vào đời sống và sản xuất, tuy nhiên chưa thể bảo quản tốt nguồn năng lượng do điều kiện tự nhiên rất khắc nghiệt. Vì thế, cả thân và lõi bình ắc quy đều rất dễ bị hư. Ý tưởng này của mình ra đời".

Để làm nên chiếc bình ắc quy hữu ích này,

Duy đã sử dụng vật liệu bằng nhựa PPO (polyme tổng hợp), có độ bền cơ học cao, cứng, chống va đập, chịu được nhiệt, chống dầu mỡ, chống thấm, chống nước, tuổi thọ hơn 20 năm. Và lõi bên trong bằng đồng, khi đấu nối sẽ đạt chuẩn IP68, dòng chịu 20 - 30A. Với mô hình này, những chiếc bình ắc quy ở vùng biển, hải đảo sẽ bớt bị hư hỏng, chất lượng, độ bền được nâng cao.

Tuy gặp không ít những khó khăn nhưng với sự nỗ lực, dày công nghiên cứu cùng sự hỗ trợ của ban tổ chức, Duy đã mang đến một mô hình thiết thực, hữu ích cho những chiến sĩ Trường Sa. "Trong quá trình làm việc, mình nhận được rất nhiều sự giúp đỡ từ ban tổ chức cũng như từ một công ty chuyên về năng lượng mặt trời nên ý tưởng nhanh chóng được thực hiện" - Duy chia sẻ.

10 ngày không thể nào quên

Vượt qua hơn 115 ứng viên trên cả nước, trải qua những vòng phỏng vấn trực tiếp, những lần kiểm tra kỹ năng, kiến thức xã hội của ban tổ

chức, Anh Duy mới được tuyển chọn làm thành viên của Hành trình tuổi trẻ vì biển đảo quê hương năm 2017.

Cuộc hành trình diễn ra trong 10 ngày (26/4 - 6/5/2017) nhưng thực sự ý nghĩa và mang lại nhiều kỷ niệm đẹp với những bạn trẻ. Riêng Anh Duy chuyến đi này sẽ in dấu mãi trong tim: "Được đến với chiến sĩ, nhân dân biển đảo xa xôi nhất, được chứng kiến sức chịu đựng, hy sinh của những người lính, được nghe về những trận chiến đấu kiên cường để gìn giữ từng tấc đất, chủ quyền thiêng liêng của cả dân tộc... Đó là những điều mà bản thân mình không thể nào quên được".

Theo Anh Duy, đây là dịp để thế hệ trẻ mở rộng kiến thức, tầm nhìn và bồi dưỡng lòng yêu quê hương đất nước. "Qua hành trình này, mình có thêm nhiều kiến thức, nhiều câu chuyện thú vị để kể cho các bạn sinh viên của khoa nghe về Trường Sa. Từ đó, mình hiểu rõ hơn vai trò của người trẻ chúng ta trong công cuộc giữ gìn bờ cõi, phát triển quê hương đất nước" - Anh Duy tự hào ■

Hội thao sinh viên ĐHQG-HCM lần XI

Yến Thi - Anh Vũ

Hội thao Sinh viên ĐHQG-HCM là sân chơi truyền thống của sinh viên ĐHQG, được tổ chức hai năm một lần. Năm 2017, hội thao thu hút sự tham gia của gần 1.000 vận động viên (VĐV) là các sinh viên đang theo học tại 9 cơ sở đào tạo thành viên, trực thuộc ĐHQG-HCM. Trong 12 ngày (10/4 - 21/4), Hội thao diễn ra 485 lượt trận của 7 môn thi đấu: bóng đá mi ni nam - nữ, bóng chuyền nam - nữ, bóng rổ nam, bóng bàn, cầu lông, cờ vua và cờ tướng.

Trường ĐH Bách Khoa giành giải Nhất toàn đoàn với 27 huy chương Vàng, 6 huy chương Bạc và 13 huy chương Đồng. Các Trường ĐH KHTN và Trường ĐH Kinh tế - Luật lần lượt nhận giải Nhì, giải Ba toàn đoàn. Trường ĐH KHXH&NV nhận được giải Đồng hành cùng Hội thao. Nhiều trận đấu đẹp mắt với chất lượng chuyên môn cao, tinh thần nỗ lực hết mình của các VĐV cùng sự cổ vũ nồng nhiệt của cổ động viên đã góp phần làm nên thành công Hội thao lần XI này.



Lễ khai mạc Hội thao Sinh viên ĐHQG-HCM lần XI được tổ chức tại Nhà Thi đấu đa năng, Trường ĐH Bách Khoa sáng 11/4. Ảnh: Anh Vũ



TS Nguyễn Đức Nghĩa - Phó Giám đốc ĐHQG-HCM trao giải Nhất toàn đoàn cho Trường ĐH Bách Khoa. Ảnh: Thi Nguyễn



Các sản phẩm do Hiếu sáng chế. Ảnh: NVCC

Khó khăn ngày đầu khởi nghiệp nhiều không kể xiết nhưng bản khoăn nhất với những người trẻ như Hiếu chính là vốn. Để làm ra sản phẩm ban đầu thì mỗi người gom góp một ít có thể đủ, nhưng nếu tiếp tục phát triển thành hàng hóa thì tiền bạc, vốn liếng sẽ là một vấn đề lớn.

Bên cạnh đó, Hiếu cùng những thành viên trong nhóm phải tự tay làm tất cả các khâu: từ việc lên ý tưởng, chụp hình sản phẩm, viết bài, tìm hiểu phương án quảng cáo để giới thiệu sản phẩm đến khách hàng. "Trước tiên tụi mình phải phác thảo bản mẫu ra giấy, tạo hình, cân chỉnh kích thước, xem xét tính khả thi của sản phẩm và mạch điện bên trong. Để tạo ra những kiểu dáng mong muốn từ ống sắt, buộc phải dùng các co nối khá phức tạp. Sau đó, đi dây điện bên trong ống, nối với đuôi đèn để tạo ra sản phẩm" - Hiếu cho biết.

Ban đầu, Hiếu phải mất 3 tiếng để hoàn

Chàng trai "khoác áo mới" cho BÓNG ĐÈN VÀ ỚNG NƯỚC

Kết hợp bóng đèn dây tóc và ống nước sắt, Nguyễn Lê Trung Hiếu (sinh viên Trường ĐH Bách Khoa ĐHQG-HCM) đã khởi nghiệp thành công và mang sản phẩm bóng đèn trang trí độc đáo ra thị trường nước ngoài.

Hoàng Quyên

Mê nghệ thuật nhưng đi... sáng chế

Ý tưởng nảy ra bất chợt trong một lần hẹn bạn ở quán cà phê. Nhóm Fanfix của Hiếu quyết định dốc hết số vốn... 1,4 triệu đồng tiền lì xì để "liều một phen" cho dự án này.

Theo Hiếu, điều quan trọng để "đưa con tinh thần" này ra đời chính là đam mê. Bởi bất tay làm một điều gì mới bao giờ cũng gặp khó khăn. Có đam mê thì sẽ làm hết sức mình, rồi mới hy vọng có thành quả tốt đẹp, được mọi người đón nhận.

Hiếu tâm sự: "Sáng chế của mình xuất phát từ việc mê phim, thích nghệ thuật. Nghe thì có vẻ không liên quan lắm. Nhưng mình nghĩ giữa khoa học và nghệ thuật có mối quan hệ chặt chẽ với nhau! Đó là lý do các sản phẩm của nhóm đều hướng đến trang trí những không gian nghệ thuật".

thành một sản phẩm, nhưng bây giờ, khi đã thạo việc thì mỗi sản phẩm chỉ mất chừng 30 phút. Vừa kể, Hiếu vừa chỉ vào một mẫu đèn treo trên tường: "Đẹp không bạn? Để có kiểu dáng độc đáo này, tụi mình đã phải làm đi làm lại nhiều lần lắm đấy".

(Xem tiếp trang 66)



Nguyễn Lê Trung Hiếu (hàng trên, thứ ba từ trái qua) nhận giải thưởng tại cuộc thi Vietnam Start-up Fair tháng 8/2016. Ảnh: NVCC



bố mẹ đồng ý, chia sẻ nhiều chuyện trong cuộc sống. Theo Nhân, trong thời buổi "Tây hóa" như hiện nay "sống thử" không còn quá lạ nhưng chuyện này thường để lại nhiều hệ lụy, vì thế trước khi sống thử, các bạn hãy suy nghĩ thật kỹ. Nên để tình yêu diễn ra một cách tự nhiên, trong sáng nhất!

Tình yêu là cùng chung đam mê

Huỳnh Bảo Linh (năm III, Trường ĐH KHXH&NV) và Trần Đức Anh (năm III, Trường ĐH Bách Khoa) quen và yêu nhau từ niềm đam mê khám phá những vùng đất mới, thích "chủ nghĩa xê dịch".

Nếu như các cặp đôi khác hẹn hò nhau tại quán cafe, trà sữa, rạp phim... thì cặp đôi Linh - Anh không như vậy. Họ gặp nhau trên những cung đường, ngồi với nhau trên một chiếc xe và cùng nhau tìm kiếm những địa danh mới. Từ khi yêu nhau, Linh và Anh đi nhiều nơi hơn, từ Sài Gòn, Đà Lạt, đến Phan Thiết, Nha Trang, Phú Yên... Cả

Với sinh viên tình yêu là...

Người ta bảo rằng đời sinh viên là khoảng thời gian đẹp nhất. Khi ấy, ta có tuổi trẻ, sức khỏe, ước mơ, có những người bạn thật tốt bên cạnh. Và tất nhiên, những năm tháng sinh viên không thể vắng bóng tình yêu.

Tình yêu là thứ tự nhiên nhất

Cao Thị Thu Nhân (năm III, Trường ĐH Kinh tế - Luật) và Tống Xuân Nhiên (năm III, Trường ĐH Cảnh sát Nhân dân) quen nhau trong một lần đi họp Hội đồng hương Bình Định. Lúc ấy cả hai đều là tân sinh viên nên dễ dàng tìm được sự đồng cảm và ngày càng trở nên "thân thiết" hơn.

Thu Nhân chia sẻ: "Mình và Nhiên đã bên nhau được hai năm và tình cảm bọn tớ vẫn đang tiến triển rất tốt. Do đặc thù ngành học, Nhiên không được ra ngoài thường xuyên, cộng với nhiều bất đồng về quan điểm sống và cả chuyện học tập nên chúng mình hay cãi nhau. Nhưng cuối cùng, Nhiên vẫn luôn là người làm hòa trước, luôn nhường nhịn và giải thích mọi chuyện. Từ đó mà chúng mình hiểu nhau hơn".

Nhân cho biết thêm, lúc mới yêu không ai dám cho bố mẹ biết. Nhưng qua hai năm gắn bó, cả hai quyết định thưa chuyện với bố mẹ và được

Nguyễn Hằng - Bích Huệ

hai có chung quan điểm: "Không quan trọng đâu là đích đến, mà quan trọng là đi cùng ai".

Linh chia sẻ: "Hai đứa mình hay đặt ra một địa điểm, rồi thỏa thuận rằng, nếu ai thi rớt thì ở nhà, người còn lại đi chơi một mình. Và cả hai vẫn luôn cố gắng như vậy. Tình yêu luôn làm

(Xem tiếp trang 66)



Mấy chiếc xe con dừng lại ở miệt Xẻo Quýt. Tiếng nổ máy xe làm rộn ràng trước hàng hiên. Ngoại nhìn đám người ngoài sân lấp ló, giọng mừng vui: "A thằng hai nó về rồi bây oi!".

Bốn chiếc xe máy mang những người phố thị xuống cái xẻo này, Yên thấy người ta tay xách nách mang linh kính bao nhiêu đồ đạc, cười nói rộn ràng. Người thành phố về quê thường có một cái gì đó không thể nào nhầm được, cảm như từng hơi thở của họ cũng cộm lên giữa những yên bình vốn dĩ. Yên từ dưới sàn nước cuống quýt chạy lên dạ dạ thưa thưa, trung cái nụ cười làm điệu đứng hết thấy con trai trong chợ ra tiếp khách, nắng miền Tây nghe đầu tươi hơn nắng thị thành, cho nên mấy anh bạn của anh hai cũng trầm trồ xuýt xoa. Yên làm bộ ngớ lơ.

Chiều nước ròng, Yên chống ghe đưa mấy người thành phố ra vườn cam. Tiếng nổ máy ghe tành tạch, Yên xắn ống quần cao lên trên đùi, bước xuống ghe vững chãi. Mấy chị tóc xoắn, da trắng í ới gọi người yêu, có một anh kia xuống trước với Yên "mấy đứa này mà được một chút của em thì đỡ biết bao nhiêu". Tiếng "em" buông ra nhẹ hều như không, tự nhiên Yên thấy chiếc ghe sao mà chòng chành dễ sợ.

Nước xuôi theo mạn thuyền, tạo thành những vết cắt xiên chéo dòng sông tĩnh lặng, vài bọt

bong bóng phình lên rồi vỡ ra vội vã, nắng nghiêng nghiêng trên đỉnh đầu Yên, nắng lấp lánh và bông lên xôm xốp trên váy áo của những người thành phố. Vài người trong xẻo cứ muốn đi khỏi cái chốn quê mùa này, còn những người ở ngoài xẻo thì đến một chút rồi lại đi, chẳng ai ở lại ngắm cho kỳ hết cái nắng mà chẳng nơi nào có được.

Ghe đưa khoảng chục người đi dọc bờ sông, ba Yên câu dây điện để bắt cá, thằng bé út chạy đi vớt cá một nghì, con nào con nấy to thật là to. Anh hai chụm lửa, Yên lẳng xăng

chạy vào trong chòi lấy gia vị làm nước chấm, tiếng cười nói rộn ràng giữa bao la tĩnh mịch. Nắng chiều cũng vừa hay dịu dịu, bông hoa lau sậy đung đưa rủ những sợi tơ mềm mại vuốt ve hoàng hôn đang chớm tàn. Người ta bảo bông hoa lau sậy đẹp nhất khi sắp tàn, hoàng hôn và ngọn lửa cũng tương tự như thế, lúc đẹp nhất là lúc sắp mất đi, không biết vì đẹp nên biến mất hay vì biết sẽ mất đi nên người ta thấy đẹp. Giữa đồng, đồng lửa to ngùn ngụt cháy, mùi cá nướng thơm lừng, Yên chạy vào trong chòi lấy thêm chút



Trăng trong nước
Quỳnh Như

muối mặn thì gắp cái anh ban chiều đang loay hoay hái ớt.

- Anh gì ơi, cây ớt bên này nhiều trái hơn nè anh!

Anh chàng xoay người lại cười nhìn Yên cảm ơn, tự nhiên Yên lại thấy lúng túng.

- Anh tên là Danh, em tên gì?

- Dạ, em tên Yên.

Nói rồi Yên bẽn lẽn vào trong chòi lấy hũ muối, Danh khuấy dặng, Yên vội vã hạ ống quần xắn tới đùi ban chiều xuống gỏi.

Trời sụp tối, mọi người say sưa bên chum rượu. Trăng ngày rằm sáng soi cả một vùng Xẻo Quýt. Gió lay làm trăng rớt xuống bờ sông, vỡ ra tung tóe, vàng loang loáng nước. Tiếng côn trùng và ếch nhái lẫn với tiếng cười nói, tiếng tụng ly xua tan bớt cái hiu hắt của vùng miệt thú. Danh ngồi sát bên Yên, mọi người vừa cười nói vừa uống rượu.

"Gió theo lối gió, mây đường mây

Dòng nước buồn thiu, hoa bắp lay...

Thuyền ai đậu bến sông trăng đó,

Có chở trăng về kịp tối nay?"

Danh bắt giắc đọc lên mấy câu thơ của Hàn Mặc Tử.

- Anh Danh lãng mạn quá trời!

Yên ngồi bó gối ngắm nhìn vàng trăng lấp lánh trên mặt nước. Yên phát hiện ra ánh trăng dưới nước cũng đặc biệt đẹp hơn, giống như lau sậy, giống như chiều tà, trăng trong nước đẹp vì nó là hư vô. Cứ ngỡ là chỉ cần với chân tới chút thôi, sẽ chạm vào được, nhưng thật ra chỉ toàn ảo ảnh. Mà ảo ảnh đẹp, vì không thật. Trên đời này có bao nhiêu thứ đẹp là thật, có bao nhiêu thứ đẹp mà không mất đi?

- Chở trăng về kịp thì cũng

chở bóng trăng thôi em à, mặt trăng trên đỉnh đầu mình, mà anh với hoài không tới.

Trăng choàng trên da thịt con gái mịn trơn của Yên, ánh trăng phủ lên lồng ngực hấp hối. Yên nhìn người con trai bên cạnh mình, nheo mắt. Trong đêm tối mờ trăng, Yên thấy anh lặng lẽ rơi nước mắt. Nước mắt anh rơi trên vai Yên phản chiếu ánh trăng, giọt nước vội vàng lấp lánh rồi rơi thõm vào đêm đen. Nước mắt như là trang sức. Yên lặng lẽ đưa tay di theo giọt trăng ấm nóng.

- Con trai mà khóc...

Danh cười nhìn Yên, gục đầu lên bờ vai Yên gầy gò "Anh say quá!"

Trăng trên đầu tỏa ra thứ ánh sáng trắng dịu dàng, trùm lấy màn đêm. Ngoài kia mọi người say xín, lè nhè, Yên chẳng biết mình vào chòi lấy thêm muối để làm gì, chỉ biết đêm tối làm hũ muối rơi sông soài ra đất. Ánh trăng lấp lánh từng nhịp ngoài ô cửa, màn đêm ôm siết lấy Yên...

Sau đêm đó, Danh ở lại Xẻo Quýt. Người nhà quê chẳng phiền khi nhà thêm một đôi đũa, chén cơm. Anh hai hay gọi Yên sang căn nhà nhỏ phía bên kia hàng râm bụt mang cho Danh miếng khoai, miếng ổi. Yên đi qua đó, để rổ khoai xuống rồi về, bước đi chậm chậm đợi Danh gọi một tiếng là thôi không về nữa. Vậy mà một tuần, rồi hai tuần Danh chẳng hề nói lấy với Yên một lời. Yên hay ngồi ở hàng hiên nhìn sang phía bên kia hàng râm bụt, nỗi buồn lẫn vào trong buổi chiều, cái buồn hắt hiu nó làm người ta không khóc được. Yên muốn bước sang, hỏi Danh, đêm trăng đó... Nhưng mấy lần dợm bước sang, lại có cái gì níu chân Yên lại. Nghĩ ngợi mông lung ngẩng

đầu lên cũng đã tối trời, vậy là lại đi vào phòng khép cửa.

Một bữa kia mấy người bạn đi cùng với Danh dạo trước lại xuống miệt Xẻo Quýt, lại mang phồn hoa náo nhiệt xuống cái chốn lặng yên. Họ túm tụm bên căn nhà bên kia hàng râm bụt, anh hai kêu Yên mang qua đó rổ vú sữa mới hái sau vườn. Hạ ống quần xuống mất cá, tự nhiên thấy hồi hộp như đi ra mắt gia đình hôn phu, Yên nhẹ nhàng sang bên đó.

- Về đi mày, ở chi cái miệt này, mới vài bữa mà muối nó rút hết máu mày rồi đó! Một chị tóc xoắn nói với giọng xót xa.

- Mày với con Hồng cũng chia tay lâu rồi, buồn gì mà buồn hoài vậy?

- Hay là ở đây có lưu luyến chút gì...

Yên đứng chôn chân ở đó, chẳng biết nên bước tới hay quay về.

Hôm sau Danh về lại thành phố, Yên đứng đó cười tạm biệt, nắng ngả màu đùng đục. Anh nhìn Yên. Giây phút đó Yên thấy anh thật đẹp, rõ ràng là thứ gì sắp mất đi lại càng đẹp đẽ, Yên dường như còn thấy bóng trăng lấp lánh chảy dọc khoe mắt anh ngày nào. Yên sắp cho anh túi khoai mật, lặng lẽ bước lại treo lên xe anh rồi lại lùi ra như đã tập động tác ấy rất nhiều lần. Xe lăn bánh, đoàn người lao đi, thoát chốc, cái yên lặng nơi xóm nghèo lần đầu tiên làm Yên tê tái. Yên cứ đứng nhìn về phía những vết hằn bánh xe dọc theo con đường đất. Trăng trên đầu lại lần nữa lên cao...

"Mơ khách đường xa, khách đường xa..."* ■

.....

* Một câu thơ trong bài *Đây thôn Vĩ Dạ* của nhà thơ Hàn Mặc Tử.

Tình yêu thời... (Tiếp theo trang 62)

người ta thay đổi. Hồi chưa quen mình, Đức Anh được mệnh danh là chàng trai dếp tổ ong, vì đi đâu cũng mang dếp tổ ong hết. Nhưng đến khi quen mình thì không còn thấy mang nữa. Mình hỏi thì Đức Anh nói là 'ngày xưa thích dếp tổ ong nhất, giờ thì thích Linh nhất'. Đúng là thay đổi thật".

Tình yêu không ở những lời nói

Biện Thị Hoài Thương (năm III, Trường ĐH KHXH&NV) và Nguyễn Trung Đức (năm III, Trường ĐH Bách Khoa) yêu nhau từ khi cả hai cùng học THPT. Chuyện tình "nàng văn - chàng toán" của Thương và Đức đến nay đã hơn 5 năm và càng về sau càng hiểu và yêu nhau nhiều hơn.

Thương cho biết: "Thương phải cảm ơn Đức rất nhiều, Đức là người chia sẻ về cuộc sống sinh viên xa nhà với Thương. Nhớ đêm trung thu năm I đại học, lần đầu phải xa nhà Thương đã rất tủi thân. Hôm đó Đức đã qua chở Thương đi chơi, hai đứa đạp xe một vòng quanh làng đại học. Sau này mỗi khi có gì khó khăn Đức luôn là người giúp đỡ Thương tận tình. Hơn 5 năm yêu nhau mà chưa một lần Đức tỏ tình, nhưng Thương hiểu được tình yêu đó. Với Thương tình yêu thể hiện ở hành động chứ không ở những câu nói hoa mỹ".

Cùng nhau hướng về tương lai

Huỳnh Phi Yến (năm III, Trường ĐH KHXH&NV) và Đỗ Thanh Tuấn (năm IV, Trường ĐH KHTN) quen nhau từ những "phen chặt chém" ở trên fanpage Hội những người ở KTX Khu B. Từ thế giới ảo cả hai quyết định gặp mặt và "kết" nhau luôn.

Yến cho biết trong thời gian quen nhau cả hai cũng nhiều lần cãi vã. Tuấn thì quảng giao, sống thực tế, nhiều lúc hơi "vô tâm"; trong khi Yến là người lãng mạn, sống khép kín, lại nóng tính. Theo Yến, khi đã

xác định tình yêu lâu dài thì ai cũng nên ở trong tư thế "chủ động làm hòa", để hiểu nhau hơn.

Yến chia sẻ: "Ba mình rất khắt khe trong việc này, vì vậy mà đến bây giờ chỉ có mẹ mình biết chuyện hai đứa yêu nhau. Mình nhận ra từ khi mình có người yêu, mẹ lo lắng và suy nghĩ nhiều hơn. Mẹ không phản đối nhưng mỗi lần gọi điện là dặn dò mình phải lo học, ít đi chơi... Tụi mình vẫn đặt việc học lên hàng đầu và yêu nhau là để cùng nhau cố gắng cho tương lai" ■



Chàng trai... (Tiếp theo trang 63)

Niềm vui lớn nhất của Hiếu là khi nhận được những lời động viên từ các anh chị học kiến trúc, thiết kế và những lời ngợi khen từ khách hàng, bạn bè. Chính vì được tin tưởng mà Hiếu thấy mình có thêm động lực để sáng tạo nhiều mẫu đèn độc, lạ, đầy cá tính.

Mang bóng đèn ra thị trường nước ngoài

Điều mà Hiếu cùng những cộng sự muốn hướng đến là việc tạo hình sao cho mỗi sản phẩm đều có một ý nghĩa, một câu chuyện riêng. "Để khi khách hàng nhìn vào, họ sẽ biết được phong cách thiết kế riêng của nhóm" - Hiếu tâm sự.

Đó cũng là lý do mà nhóm sử dụng bóng đèn dây tóc công suất 40W với ánh sáng vàng dịu nhẹ và ấm áp để gợi nhớ nét hoài cổ. Điều này thích hợp xu hướng của những người trẻ hiện đại nhưng vẫn yêu thích chút màu hoài niệm.

Từ một kiểu dáng cơ bản, hiện nay nhóm đã cho ra đời những mẫu bóng đèn đặc biệt, và mỗi mẫu có một phong cách riêng, thích hợp với từng đối tượng. Như mẫu The Quiet - Người trầm lặng là hình dáng người đang ngồi trầm ngâm, suy tư về cuộc đời. Loại đèn này khắc họa chân dung những người ít nói nhưng sống tình cảm, yêu nghệ thuật và sâu lắng trước cái đẹp. Hay mẫu Someday Beliver với thông điệp "hãy tin vào ngày mai", thích hợp với những người sống tích cực, lạc quan.

Mẫu được nhiều người ưa chuộng và bán chạy nhất chính là The Drop - Giọt nước. Vận dụng thực tế gần gũi từ hình dáng chiếc vòi nước đang chảy, Hiếu sáng tạo mẫu đèn này với mong muốn mỗi khi nó phát sáng sẽ nhắc nhở mọi người biết trân trọng từng giọt nước mà mình đang sử dụng hàng ngày.

Các mẫu đèn đều được làm hoàn toàn bằng phương pháp thủ công và có tuổi thọ trung bình khoảng 3.000 giờ. Hiện tại, có hai mẫu là đèn gỗ (giá từ 300 - 400 ngàn đồng) và đèn ống nước (giá từ 900 - 1.2 triệu đồng).

Hiếu cho biết thêm, khi nhóm đem những sản phẩm này đi triển lãm tại một số hội chợ trên địa bàn TP.HCM, nhiều du khách nước ngoài ngỡ ngàng muốn mua để mang về nước bán lại. Và đến nay, bóng đèn mang tên Fanfix đã có mặt tại Singapore, Hàn Quốc, Đức và Anh.

Với thành công ban đầu đó, Hiếu cùng các thành viên đang đầu tư thêm máy móc để chế tác các sản phẩm đèn gỗ. Bên cạnh đó, nhóm còn lên ý tưởng phát triển thêm nhiều sản phẩm nữa để trong tương lai Fanfix không chỉ là có đèn nghệ thuật mà còn cung cấp các sản phẩm và dịch vụ thiết kế nội thất ■